

QUYỀN DÂN CHỦ

QUYỀN ĐẠI DIỆN VÀ QUYỀN THAM GIA THUYẾT ĐA NGUYÊN VÀ TÍNH BAO HÀM PHẨM GIÁ CON NGƯỜI VÀ TỰ DO

“Mọi người đều có quyền tham gia vào chính quyền của đất nước mình, một cách trực tiếp hay thông qua các đại diện được tự do lựa chọn. Mọi người đều có quyền được hưởng các dịch vụ công cộng của đất nước mình một cách bình đẳng. Ý chí của nhân dân là cơ sở tạo nên quyền lực của chính quyền; ý chí đó được thể hiện qua các cuộc bầu cử định kỳ, thực chất, theo nguyên tắc phổ thông đầu phiếu, bình đẳng và được thực hiện thông qua bỏ phiếu kín hoặc thông qua các thủ tục bỏ phiếu tự do tương tự”.

Điều 21 Tuyên ngôn thế giới về quyền con người 1948

CÂU CHUYỆN MINH HOẠ

Thiết lập nền dân chủ ở Đông Timo

Vào năm 1999, sau 450 năm bị nước ngoài cai trị và 25 năm bị Indonesia chiếm đóng, người Đông Timo đã đi bầu cử cho nền độc lập trong cuộc trưng cầu dân ý toàn quốc dưới sự giám sát của Liên hiệp quốc. Lời kêu gọi độc lập tách khỏi Indonesia ngay lập tức bị đàn áp. Với sự quay trở lại của lực lượng vũ trang Indonesia, các nhóm dân quân thân Indonesia đã ứng trả lại bằng cách giết chết ít nhất là 1.000 người và trục xuất hàng trăm nghìn người sang Tây Timo Indonesia. Các thị trấn và làng mạc bị quân đội phá hủy.

Để đối phó với cơn khủng hoảng, Liên hiệp quốc đã triển khai quân đội vào ngày 20 tháng 9 năm 1999 và thành lập Cơ quan Quản lý chuyển tiếp Đông Timo (UNTAET) vào ngày 26 tháng 10.

Với sự giúp đỡ của Liên hiệp quốc, Nước Cộng hòa Dân chủ Đông Timo chính thức được thành lập vào ngày 20 tháng 5 năm 2002. Một hội đồng lập hiến gồm 88 thành viên đã được bầu cử vào ngày 30 tháng 8 năm 2001 trong lần bầu cử dân chủ tự do đầu tiên ở Đông Timo. Hội đồng đã soạn thảo hiến pháp quốc gia, thành lập nước cộng hòa dân chủ cùng nghị viện, thủ tướng chính phủ và tổng thống.

Cuộc tuyển cử tổng thống đầu tiên được tổ chức vào ngày 14 tháng 4 năm 2002. Người được bầu là Xanana Gusmao, cựu lãnh đạo du kích trong cuộc đấu tranh giành độc lập. Gusmao là một huyền thoại trong dân chúng và mọi người hy vọng rằng sự nổi tiếng của ông sẽ giúp ổn định đất nước. UNTAET được thay thế bằng Phái đoàn hỗ trợ Liên hiệp quốc tại Đông Timo (UNMISSET). Cơ quan này tồn tại đến tháng 5 năm 2003. Với 5.000 quân lính và 1.250 sĩ quan cảnh sát, UNMISSET đã hỗ trợ chính phủ đảm bảo an ninh cho công dân của đất nước trong suốt năm đầu tồn tại. Ngày 27 tháng 9 năm 2002, Đông Timo đã trở thành thành viên thứ 191 của Liên hiệp quốc.

Công lý và hòa giải

Sự chuyển đổi sang nền dân chủ của Đông Timo đã bị che phủ bởi thực tế là phần lớn những người phạm tội hung bạo vào năm 1999 đã không được đưa ra giải trình tội ác của họ. Hầu hết thủ phạm sống ở Indonesia, và chính phủ từ chối dẫn độ những kẻ tình nghi này cho chính quyền Đông Timo.

Sau áp lực mạnh mẽ từ phía cộng đồng quốc tế, Chính phủ Indonesia đã thành lập Tòa án quyền con người ở Jakarta để khởi tố những kẻ phạm tội chống lại loài người vào năm 1999. Tòa án được thiết lập để xét xử các quan chức chính phủ và các thành viên của lực lượng an ninh.

Nhiều quan sát viên đã chỉ trích sự thất bại của Tòa án trong việc kết tội kẻ tình nghi chính, Tổng tư lệnh Wiranto, người đứng đầu lực lượng vũ trang Indonesia trong thời gian diễn ra cuộc tàn sát. Ngoài ra, các sĩ quan bị đưa ra xét xử đều được tuyên bố trắng án hay chỉ bị án nhẹ.

Cả Ủy ban quyền con người của Liên hiệp quốc và các tổ chức quyền con người như Tổ chức Ân xá quốc tế và Tổ chức Theo dõi quyền con người đã tranh luận rằng các phiên tòa xử đã có những sai lầm nghiêm trọng ngay từ đầu.

Những người vận động cho quyền con người cho rằng cần thành lập một tòa hình sự quốc tế về Đông Timo do Liên hiệp quốc bảo trợ để xét xử các hành động bạo lực giống như ở Yugoslavia và Rwanda trước đây.

Tuy nhiên, các nhà lãnh đạo Đông Timo có sự phân chia quan điểm đối với số phận của các dân quân vi phạm các tội ác tàn bạo.

Với nỗ lực thúc đẩy tinh thần thống nhất và hòa giải quốc gia, Tổng thống Gusmao đã bày tỏ chủ trương là những người phạm tội dùng bạo lực nên được khoan hồng. Tuy nhiên, Thủ tướng chính phủ Mari Alkatiri lại cho rằng công lý phải được bảo vệ.

Những thách thức trước mắt

Chính phủ cũng phải đối mặt với thách thức hồi hương của hàng nghìn người tị nạn. Nhiều thử thách còn nằm phía trước quốc gia non trẻ này, đó là cách giải quyết đối với những thủ phạm gây ra hành vi bạo lực, hàng trăm nghìn người tị nạn, nghèo đói và tất nhiên cả việc thúc đẩy chế độ dân chủ mới giành được.

Với sự giúp đỡ của Liên hiệp quốc, nền dân chủ độc lập mới của Đông Timor (hay Timor Leste bằng tiếng Bồ Đào Nha là một trong hai ngôn ngữ quốc gia cùng với tiếng Tetun) sẽ có thể đối mặt và vượt qua những thử thách này. Một số lượng dự trữ khổng lồ dầu và khí trong lãnh hải của đất nước cũng cung cấp cho quốc gia trẻ này những nguồn tài nguyên thiết yếu cần để xây dựng và duy trì xã hội công dân và nền văn hóa

ĐIỀU CẦN BIẾT

1. DÂN CHỦ CÓ TIẾN LÊN KHÔNG?

Quyền tham gia là trung tâm của quyền con người và là nền tảng của các nguyên tắc, tầm nhìn và các giá trị của Mạng An ninh con người. Chương trình nghị sự chính sách cụ thể được các nước thành viên làm theo, sự tiến bộ của an ninh con người phụ thuộc vào cả sự tham gia của người dân và dân chủ.

Dân chủ thường được hiểu là quyền lực của nhân dân. Tuy nhiên, khái niệm dân chủ phức tạp hơn là định nghĩa về nó. Đó là một hình thức của chính phủ, cũng là một ý tưởng nhấn mạnh tới việc tổ chức pháp lý, chính trị - xã hội của nhà nước, dân chủ có thể được xem như là một hệ tư tưởng, nó xuất hiện dưới hình thức của nhiều mô hình khác nhau cả trong thực tế và trong lý thuyết khoa học - nói chung dân chủ bao hàm cả những ý nghĩa khác nhau, không kể hết được.

Nhưng về bản chất, dân chủ liên quan chặt chẽ tới các nguyên tắc quyền con người và không thể thực hiện chức năng nếu không đảm bảo đầy đủ việc tôn trọng và bảo vệ phẩm giá con người. Ngoài quyền tham gia và quyền đại diện, dân chủ

dân chủ được thành lập dựa trên nguyên tắc bao hàm, có sự tham gia của người dân và phẩm giá con người.

(Nguồn: phỏng theo BBC World Service: <http://www.bbc.co.uk/worldservice/people/features/ihavearightto/index.shtml>)

Các câu hỏi thảo luận

- Công lý và hòa giải có phụ thuộc lẫn nhau không hay chúng loại trừ nhau?
- Bạn có biết các quốc gia khác đang đấu tranh dành dân chủ không? Các vấn đề họ đang gặp phải là gì?
- Các công dân tích cực có thể đóng góp vào quá trình dân chủ hóa ở đất nước họ như thế nào? Cố gắng đưa ra các gợi ý cụ thể.

còn có tính bao hàm, tức là quyền này có đầy đủ trong cuộc sống của công dân ở một cộng đồng, một khu vực hay một nhà nước. Cách thức để một cá nhân công dân có thể thực hiện đầy đủ quyền được tham gia là ở quyền được tự do làm theo ý mình. Đó là một quyền không thể bị từ chối. Cùng với tính bao hàm, khái niệm thuyết đa nguyên là trọng tâm của nền dân chủ. Thuyết đa nguyên có nghĩa là vượt qua “cái khác” và khẳng định rằng, mọi người với các kinh nghiệm hiện tại về con người khác nhau, có thể sống cùng nhau theo phẩm giá, pháp quyền, và ở đó tính đa dạng được xem như là một nguồn lực cho sức mạnh và tính kiên cường. Về cơ bản, không một người nào với một yêu cầu đúng đắn của công dân hay các hình thức của quá trình pháp lý lại có thể bị từ chối tính bao hàm và phẩm giá con người. Đây chính là thử thách của dân chủ.

Có một mối quan hệ rõ ràng giữa các cơ cấu không dân chủ và các vi phạm quyền con người. Nhưng những nền dân chủ chức năng có thể yếu đi nếu chúng phủ nhận quyền con người. Một vi phạm là có tính cụ thể nhưng sự phủ nhận quyền

con người - có thể thường là phủ nhận tính bao hàm và thuyết đa nguyên - là mang tính hệ thống và xã hội. Ví dụ, thậm chí một nền dân chủ tiến bộ như Canada, một quốc gia đi đầu về chỉ số Phát triển con người của Liên hiệp quốc thừa nhận rằng tính bao hàm của nền dân chủ nước này chưa đạt được vì liên quan đến người thổ dân. Ở nhiều nền dân chủ tiến bộ, tính bao hàm toàn diện của phụ nữ trong các vòng quyền lực và các khía cạnh thế lực tiếp tục bị từ chối. Ở Mỹ, tính bao hàm và thuyết đa nguyên là một cuộc đấu tranh không ngừng của các dân tộc thiểu số và các cộng đồng giới tính như những người đồng tính luyến ái và những người đồng tính nữ. Ngược lại, sự thất bại của tính bao hàm và những thiếu hụt trong thực tiễn của thuyết đa nguyên có thể tự chuốc lấy hậu quả. Người ta vẫn thấy

những vấn đề này xảy ra trên diện rộng và tình trạng bạo động dân sự bạo lực ở Pháp vào cuối năm 2005, bắt đầu trong cộng đồng dân tộc thiểu số và tình trạng căng thẳng kéo dài ở Đức với các vấn đề cư trú hợp pháp của tổ tiên người Thổ Nhĩ Kỳ.

Một cách hiểu đầy đủ hơn về nghĩa vụ của thuyết đa nguyên và tính bao hàm là cần thiết đối với sự lành mạnh của nền dân chủ. Đó là lý do tại sao cho đến nay, nền dân chủ là hệ thống không thể phủ nhận được và hầu như có lợi trong việc đảm bảo sự bảo vệ quyền con người và an ninh con người.

Dân chủ phụ thuộc vào mối quan tâm và sự tham gia tích cực của những người được hưởng lợi. Được thông báo và có cách tiếp cận với kiến thức là điều kiện quyết định đối với sự tham gia có ý nghĩa của người dân trong một hệ thống dân chủ.

TIẾN TRÌNH DÂN CHỦ TOÀN CẦU	PHÂN ĐOẠN TOÀN CẦU
Kể từ năm 1980, 81 quốc gia đã có những bước đi quan trọng hướng tới dân chủ, 33 chế độ quân đội được thay thế bằng chính quyền dân sự.	Trong số 81 nền dân chủ mới, chỉ có 47 là hoàn toàn dân chủ. Nhiều nền dân chủ khác dường như không chuyển sang dân chủ hay đã bị sụp đổ thành chủ nghĩa độc đoán hay mâu thuẫn.
140 trong số gần 200 quốc gia trên thế giới hiện đang tổ chức các cuộc tuyển cử đa đảng - nhiều hơn bất kỳ lúc nào trong lịch sử.	Chỉ có 82 quốc gia với 57% dân số thế giới là hoàn toàn dân chủ.
125 nước với 62% dân số thế giới được tự do báo chí hay tự do báo chí phần nào đó.	61 quốc gia với 38 % dân số thế giới vẫn không có tự do báo chí.
Số nước phê chuẩn sáu công ước cơ bản về quyền con người đã tăng lên một cách đáng kể kể từ năm 1990. Số quốc gia phê chuẩn ICESCR và ICCPR đã tăng từ 90 lên gần 150.	106 quốc gia vẫn hạn chế quyền tự do chính trị và dân sự quan trọng. 38 nước đã không phê chuẩn hay ký ICCPR, và 41 nước không phê chuẩn hay ký ICESCR.
Ở 10 nước, có hơn 30% nghị sĩ là phụ nữ	Trên toàn thế giới, chỉ 14% nghị sĩ là phụ nữ - và ở 10 quốc gia không có nghị sĩ nào là phụ nữ.

(Nguồn: **UNDP 2002**. Báo cáo phát triển con người năm 2002.)

Dân chủ thẳng thắn: (theo phần trăm của tất cả các chế độ chính quyền)		
	1990	2003
Chế độ chuyên chế	39%	18%
Ở cấp độ trung gian	22%	27%
Dân chủ	39%	55%

(Nguồn: **UNDP 2005**. Báo cáo phát triển con người năm 2005)

Chỉ những người có hiểu biết cơ bản về cách thức vận hành của hệ thống và có kiến thức về các cơ chế và các tổ chức trong một xã hội dân chủ thì mới có thể đóng góp và giúp ích cho xã hội. Truyền đạt thông điệp này là một trong các chức năng quan

trọng nhất của giáo dục dân chủ mà mục tiêu là để đào tạo nên những công dân có trách nhiệm.

Chuyên đề này nhằm phác họa một bức tranh về nền dân chủ và quyền con người, để thấy rõ là dân chủ không phải là một thứ gì đó mà đạt được một lần và

dành cho tất cả mọi người mà lại là một quá trình đòi hỏi việc hoạt động và cam kết lâu dài.

Dân chủ và an ninh con người

Chương trình nghị sự an ninh con người tập trung vào việc giành tự do không bị đe dọa xâm lăng tới cuộc sống hay mưu sinh của con người, đó là chính trị, xã hội hay kinh tế. Khái niệm tôn trọng quyền con người và tự do dân chủ cũng như trao quyền cho việc phát triển con người là điều không thể thiếu trong việc bảo vệ và tăng cường an ninh con người. Quá trình thúc đẩy quyền con người, phát triển con người và an ninh con người - ba khái niệm có liên quan mật thiết với nhau như là tầm nhìn cơ bản của một trật tự thế giới mới - có thể bắt nguồn từ những xã hội trong đó các giá trị dân chủ không chỉ được truyền bá mà còn được thực hiện.

Chỉ trong một nền dân chủ thì việc tôn trọng quyền con người thể hiện ở tự do thoát khỏi sợ hãi và các mối đe dọa đối với sự tồn tại cơ bản của một người; phát triển con người đặt ra yêu cầu về nguồn lực và tự do mà một người cần để phát triển tối đa tiềm năng của mình; an ninh con người đề cập đến tự do thoát khỏi nạn đói, chiến tranh, thảm họa sinh thái, sự sụp đổ của chính quyền và những trở ngại khác đối với một cuộc sống công bằng và đoàn kết với cơ hội công bằng cho tất cả mọi người.

Tóm lại, chỉ có sự tham gia công bằng, tự do và dân chủ vào đời sống chính trị, xã hội và kinh tế của một nhà nước hay một cộng đồng mới có thể tăng cường an ninh con người. Chỉ có đảm bảo đầy đủ các quyền con người, quản lý nhà nước có sự tham gia của người dân, pháp quyền, phát triển bền vững và tiếp cận công bằng đến các nguồn lực thì mới có thể đảm bảo để an ninh con người có thể chuyển từ một mô thức ngoại giao mới sang quá trình ra quyết định dân chủ và hợp tác quốc tế rộng rãi hơn...

2. ĐỊNH NGHĨA VÀ MÔ TẢ

Dân chủ là gì và dân chủ đã phát triển như thế nào?



Dân chủ là hình thức cai trị trong đó chính quyền nhà nước xuất phát từ nhân dân. Thuật ngữ “dân chủ” bắt nguồn từ tiếng Hy Lạp cổ demos – có nghĩa là nhân dân - và kratos - có nghĩa là quyền lực. Các nguyên tắc dân chủ hiện đại dần được phát triển từ các phong trào tôn giáo của người theo thuyết Can-vin trong suốt thế kỷ XVII, đặc biệt là ở Scotland, nước Anh và Hà Lan những nơi mà cộng đồng bắt đầu hỗ trợ và chia sẻ không chỉ các ý tưởng tôn giáo mà còn các ý tưởng chính trị. Triết lý về tự do và công bằng cho tất cả mọi người đã xuất hiện và được tăng cường hơn nữa trong suốt thời kỳ Khai sáng để về sau trở thành những giá trị cốt lõi của dân chủ. Nhà nước dân chủ hiện đại đầu tiên được thành lập ở Mỹ, còn nước Pháp là nước châu Âu đầu tiên được thành lập dựa trên các nguyên tắc dân chủ sau Cách mạng Pháp. Sau năm 1945, dân chủ tự do mở rộng cả ở châu Âu và trên khắp thế giới, thường là sự thay thế cho chính quyền tập trung. Sau khi đánh bại chính phủ phát xít, dường như dân chủ đã vượt qua khủng hoảng trong thế kỷ XX. Quá trình chống lại chế độ thuộc địa khó khăn và lâu dài trong đó quyền tự quyết định được các nước phương Tây thừa nhận, cuối cùng cũng mang dân chủ đến hầu hết các thuộc địa cũ. Chế độ độc tài ở Tây Ban Nha, Bồ Đào Nha, Hy Lạp, Ac-ghen-ti-na và U-ru-guay tất cả đã trở thành các nước dân chủ trong vài thập kỷ trước. Với sự sụp đổ của Bức tường Berlin vào năm 1989 và sự sụp đổ của chế độ cộng sản ở Trung và Đông Âu thì dường như dân chủ đã thành công. Tuy nhiên, không phải tất cả những nước này, về mặt lý thuyết tán thành dân chủ như là một hình thức của chính phủ, hoàn toàn tôn trọng các nguyên tắc dân chủ hay dân chủ trong thực tiễn. Sự phát triển khá là nghịch lý

này chứng tỏ rằng, việc tổ chức một cuộc tranh luận quan trọng về dân chủ và dân chủ hóa vẫn rất cần thiết.

“Khái niệm về nền dân chủ của tôi là dưới chế độ dân chủ, kẻ yếu nhất nên có cơ hội giống như là kẻ mạnh nhất.”

Mahatma Gandhi. 1948.

Các yếu tố chính của nền dân chủ hiện đại



Thật khó để đo được mức độ dân chủ một xã hội. Tuy nhiên, có một số yếu tố chính tạo thành nền tảng của mọi xã hội dân chủ.

- **Bình đẳng:** Nguyên tắc bình đẳng có nghĩa là tất cả mọi người sinh ra đều bình đẳng, được hưởng các cơ hội bình đẳng và tham gia vào đời sống chính trị của cộng đồng cũng như là được quyền được đối xử công bằng trước pháp luật. Điều này bao gồm cả bình đẳng về xã hội và kinh tế giữa nam và nữ.

Quyền con người của phụ nữ.

- **Quyền tham gia:** Dân chủ sẽ vô nghĩa nếu như không có quyền tham gia. Quyền tham gia vào cộng đồng và các hoạt động chính trị là một điều kiện tiên quyết trong việc xây dựng một hệ thống dân chủ. Tuy nhiên, dân chủ đòi hỏi phải có sự tham gia, tuy nhiên đây là một khái niệm rộng hơn và không chỉ có ý nghĩa chính trị mà còn có ý nghĩa kinh tế và xã hội. Tuy vậy, chỉ mỗi quyền tham gia thôi cũng không thể đảm bảo cho dân chủ.
- **Quy tắc đa số và các quyền thiểu số:** Mặc dù dân chủ trên định nghĩa là sự thống trị của nhân dân, nhưng trong thực tế, là sự thống trị của đa số. Điều này có nghĩa là đa số có nghĩa vụ với các quyền và nhu cầu khác nhau của các nhóm người thiểu số. Mức độ thực hiện nghĩa vụ này là một chỉ số cho việc tăng cường hơn nữa các giá trị dân chủ trong một xã hội.

Không phân biệt đối xử.

- **Pháp quyền và xét xử công bằng:** Dân chủ có nghĩa là ngăn ngừa một cá nhân riêng lẻ hay một nhóm người nhỏ không được thống trị những người khác theo hình thức chuyên quyền. Pháp quyền đảm bảo rằng một nhà nước có trật tự pháp lý tự trị để đảm bảo bình đẳng trước pháp luật, hạn chế quyền lực của cơ quan công quyền và đưa ra cách tiếp cận công bằng đối với nền tự pháp độc lập và công bằng.

Pháp quyền và xét xử công bằng.

- **Cam kết về quyền con người:** Chấp nhận rằng “tất cả mọi người sinh ra đều có quyền bình đẳng và tự do về nhân phẩm và các quyền” là nền tảng của một cộng đồng dân chủ hoạt động đúng chức năng. Một nhà nước dân chủ có nghĩa vụ phải bảo đảm việc tôn trọng, bảo vệ và thực hiện tất cả các quyền của con người để đảm bảo rằng công dân của nhà nước đó có thể sống “tự do không phải sợ hãi và tự do làm điều mình muốn.” Cùng với việc tôn trọng dân chủ, cần tập trung đặc biệt vào những quyền chủ yếu dành cho sự tham gia của người dân như là tự do hội họp, tự do ngôn luận, tự do tư tưởng, tôn giáo và tín ngưỡng. Tuy nhiên, chỉ có các quyền dân sự và chính trị không thể đảm bảo được hòa bình và an ninh con người. Chỉ khi các nhu cầu về văn hóa, xã hội và kinh tế cơ bản cũng được tính đến, thì một môi trường thuận lợi cho dân chủ có thể được thúc đẩy.
- **Thuyết đa nguyên chính trị:** Thông thường, nhiệm vụ của các đảng chính trị là củng cố tính đa dạng của các ý tưởng và quan điểm và trình bày chúng trong cuộc tranh luận công khai. Chỉ có thuyết đa nguyên chính trị mới có thể bảo đảm được các kết cấu linh hoạt đủ để thích nghi với sự thay đổi các nhu cầu nhưng vẫn duy trì một nền tảng vững chắc cho việc quản lý dân chủ. Tuy nhiên, tự do chính trị cũng có thể bị sử dụng sai để tuyên truyền tư tưởng hận thù, kích động bạo lực và do vậy sẽ gây nên mối đe dọa tới xã hội và trật tự dân

chủ. Thách thức là phải kiểm soát được các xu hướng như vậy một cách dân chủ mà không vi phạm tới tự do biểu đạt đồng thời bảo vệ được lợi ích của toàn xã hội. Ở một mức nào đó, dân chủ cũng cần phải tự bảo vệ.

Tự do biểu đạt.

- **Tuyển cử công bằng và tự do:** Tuyển cử là tính chất duy nhất và cơ bản nhất của một nền dân chủ. Không có loại chế độ khác lại trao quyết định về việc lãnh đạo chính trị cho những người bị ảnh hưởng trước tiên của hệ thống chính quyền - đó là nhân dân. Trong mọi cuộc tuyển cử, người dân có thể trình bày ước muốn thay đổi cũng như sự bằng lòng của họ với các chính sách hiện tại và tham gia thường xuyên vào quá trình đánh giá. Tuy nhiên, lịch sử cho thấy không thể tự thấy được ai có khả năng tham gia và ai không có khả năng. Ví dụ, phụ nữ đã bị loại khỏi quá trình này trong một thời gian rất dài. Ở Appenzell Innerrhoden, một phần của Thụy Sĩ, một miền đất nổi tiếng về các kết cấu dân chủ phát triển cao, phụ nữ mới chỉ giành được quyền bầu cử vào đầu những năm 1990. Cần phải đảm bảo rằng quyền bầu cử có tính toàn cầu, tự do, công bằng, bí mật và trực tiếp.
- **Phân chia quyền lực:** Phân chia quyền lực, một khái niệm được John Locke đưa ra (“Hai điều ước về Chính phủ” năm 1690) và được Charles de Montesquieu tiếp tục phát triển (“De l’esprit des lois” - “Linh hồn của pháp luật” năm 1748) trong đấu tranh chống lại nhà nước chuyên chế, là một nguyên tắc cơ bản của các nền dân chủ hiện đại. Theo nguyên tắc này, quyền lực nhà nước được chia thành các cơ quan hành pháp, lập pháp, và tư pháp đóng vai trò độc lập với nhau nhưng chịu trách nhiệm lẫn nhau và với nhân dân. Hệ thống kiểm tra và

cân bằng này cung cấp các cơ chế kiểm soát đầy đủ và nhờ đó ngăn chặn việc lạm dụng quyền lực nhà nước.

Các lý thuyết về dân chủ

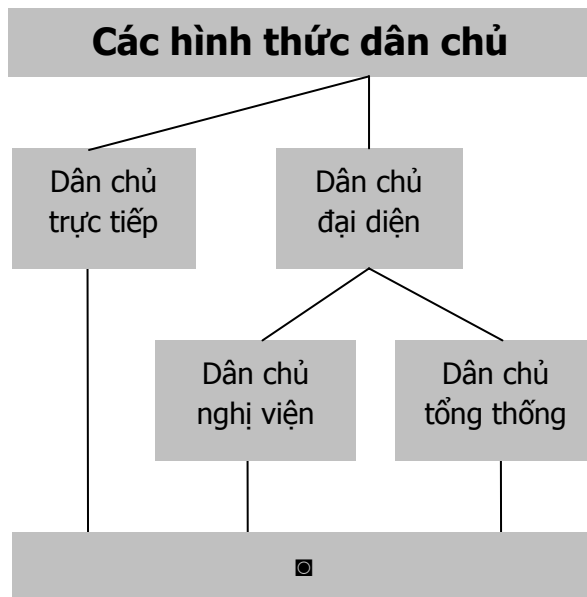
Thực tế dân chủ quá phức tạp đã sản sinh ra một loạt các lý thuyết và mô hình.

Sự khác biệt giữa các nhóm lý thuyết sẽ được đề cập do vai trò truyền thống của nó và mặc dù nó đã trở nên quá đơn giản trong các cuộc thảo luận hiện nay: đó là sự khác biệt giữa lý thuyết đồng nhất và cạnh tranh dân chủ. Nói ngắn gọn, khi coi dân chủ là cạnh tranh cho phép các quan điểm hợp pháp khác nhau cùng cạnh tranh (sự cạnh tranh các quan điểm thường đi cùng với các quy tắc đa số). Dân chủ đồng nhất xem xét sự đồng nhất giữa người cai trị và các quy tắc, phủ nhận sự tồn tại của những khác biệt hợp pháp khác cố gắng tìm kiếm cái mà Jean-Jacques Rousseau gọi là “volonté générale”, để sau đó được cho vào pháp luật.

Các hình thức dân chủ

Ngày nay, các nền dân chủ khác nhiều so với trong thiết kế và kết cấu của chúng. Sự khác biệt thông thường liên quan tới các nền dân chủ tự do giữa các mô hình *dân chủ trực tiếp* và *dân chủ đại diện*.

Dân chủ trực tiếp là một hình thức của chính phủ, trong đó quyền được đưa ra các quyết định chính trị được thực hiện một cách trực tiếp dưới các thủ tục của quy tắc đa số. Hình thức này chỉ khả thi đối với các thực thể nhỏ. Do đó, không có hệ thống dân chủ hiện đại nào là nền dân chủ hoàn toàn trực tiếp, mặc dù hầu hết trong đó đều có các yếu tố dân chủ trực tiếp. Các cơ quan dân chủ trực tiếp là các tổ chức quốc hội, các sáng kiến lập pháp phổ biến, các cuộc triệu tập, các cuộc trưng cầu dân ý, v.v...



(Nguồn: *Tổ chức dịch vụ giáo dục UNESCO quốc tế về giáo dục công dân, hòa bình và quyền con người*: <http://www.dadalos.org/>)

Hình thức cơ bản thứ hai là nền dân chủ đại diện. Đây là một hình thức của chính phủ trong đó người dân thực hiện quyền giống nhau nhưng không phải là theo từng cá nhân mà thông qua các đại diện do họ chọn ra và chịu trách nhiệm với họ. Hai yếu tố cần thiết của nền dân chủ đại diện là sự tách rời những người thống trị và quy tắc thống trị và các lần tuyển cử định kỳ là phương tiện để kiểm soát những nhà thống trị bằng luật lệ.

Dân chủ đại diện có liên quan đến hai hệ thống chính quyền cơ bản: dân chủ nghị viện và dân chủ tổng thống.

- *Dân chủ nghị viện*: Dưới hình thức chính quyền này, nghị viện có vai trò trung tâm, thủ tướng hay người lãnh đạo nội các đứng đầu cơ quan hành pháp và phụ thuộc vào sự tin cậy của nghị viện; người đứng đầu nhà nước thường có ít hay không có quyền lực hành pháp mà chỉ đóng vai trò đại diện.
- *Dân chủ tổng thống*: Hành pháp là người đứng đầu nhà nước, người trực tiếp được dân bầu ra và không phụ thuộc vào sự tin cậy của nghị viện.

Khi hai mô hình này trái ngược nhau, những sự khác biệt sau sẽ nảy sinh:

- Trong một hệ thống tổng thống, các cuộc tuyển cử riêng biệt được tổ chức cho chính phủ và hội đồng nghị viện, trong khi ở các nền dân chủ nghị viện thì một cuộc tuyển cử quyết định cả hai (mặc dù người đứng đầu nhà nước có thể được bầu riêng).
- Trong các hệ thống nghị viện, Chính phủ do nghị viện ủy quyền và nghị viện có thể triệu hồi. Khả năng này không được chấp nhận đối với các nghị viện trong các hệ thống tổng thống nhưng hệ thống tổng thống thường đưa ra các thủ tục buộc tội.
- Mặt khác, người đứng đầu nhà nước trong hệ thống nghị viện trong điều kiện nào đây có thể giải tán quốc hội.
- Ở nhiều hệ thống nghị viện thì tư cách thành viên nghị viện là một điều kiện để có tư cách thành viên trong chính phủ, trong khi đó điều này lại không phù hợp trong hầu hết các hệ thống tổng thống.
- Nghị viện và chính phủ thường có liên kết chặt chẽ hơn trong các nền dân chủ nghị viện, trong khi đó ở các hệ thống tổng thống lại có sự phân chia quyền lực rõ ràng hơn. Tuy vậy, trong các hệ thống nghị viện, quyền lực hành pháp tự nó thường được phân chia một mặt giữa người đứng đầu nhà nước và mặt khác là thủ tướng chính phủ.
- Sáng kiến lập pháp trong dân chủ nghị viện hiểu theo nghĩa rộng là trách nhiệm của chính phủ.
- Các đảng, đặc biệt là các đảng đối lập đóng một vai trò mạnh hơn nhiều trong nền dân chủ đại diện.

Các hình thức dân chủ trong thực tế

Hầu hết các nền dân chủ đang tồn tại là sự kết hợp của những loại hình lý tưởng và có các yếu tố, đặc điểm của tất cả các hình thức dân chủ. Ngày nay, hình thức phổ biến nhất trong đa số các mô hình hỗn hợp là dân chủ nghị viện, với vai trò nổi bật của người đứng đầu nhà nước.

Ví dụ: Dân chủ Nghị viện là mô hình tồn tại dưới các hệ thống của Vương quốc Anh và hầu hết các nước Tây Âu; mặt khác, Hoa Kỳ là ví dụ nổi tiếng về dân chủ tổng thống. Tuy nhiên, thậm chí ở Tây Âu, các ví dụ về các mô hình riêng biệt cũng khá nhiều: gồm Thụy Sĩ, Pháp (dân chủ nửa tổng thống) và Bồ Đào Nha. Đặc điểm khác biệt này cũng có thể được áp dụng cho tất cả các nền dân chủ khác trên khắp thế giới, mặc dù chúng không nhất thiết sử dụng hết được những truyền thống giống nhau có nguồn gốc từ chủ nghĩa tự do.

3. QUAN ĐIỂM LIÊN VĂN HÓA VÀ CÁC VẤN ĐỀ TRANH CÃI



Dân chủ dưới nhiều hình thức, có nhiều hình thức thể hiện và được hiểu khác nhau giữa các nền văn hóa. Trong khi một số nền dân chủ tập trung vào việc phân chia quyền lực và thống trị bằng pháp luật, thì những nền dân chủ khác lại chủ yếu được xây dựng trên cơ sở khái niệm sự tham gia của người dân. Những khác biệt chủ yếu xuất phát từ sự ảnh hưởng khác nhau của các yếu tố chính cấu thành nên dân chủ.

Phần lớn sự phê bình trong bối cảnh này tập trung vào “đường lối ôn hòa của châu Âu” có liên quan nhiều tới tư tưởng chính trị, lý thuyết và thực tiễn về dân chủ. Tuy nhiên, bản thân thực tiễn dân chủ là tính đa nguyên. Có nhiều hình thức dân chủ tồn tại mà không phải chỉ tập trung ở châu Âu. Ví dụ, một nước cực nghèo và quá đông đúc như Bangladesh tham gia vào dân chủ công khai khi phải đương đầu với những cám dỗ hấp dẫn để lựa chọn các hình thức độc tài hơn; tuy nhiên nền dân chủ của nước này lại mang tính kết cấu và bản địa hơn là một sự áp đặt bên ngoài.

Không có gì cái gọi là một “nền dân chủ hoàn hảo”, cả ở Đông hay Tây bán cầu. Một số yếu tố hình thành nên dân chủ có thể được toàn

thể mọi người trên thế giới thừa nhận các nền văn hoá khác nhau lại nhận thức khác nhau về tầm quan trọng và việc thực hiện chúng. Nhận thức của người phương Tây về dân chủ nói chung dựa trên quan niệm cá nhân những người có được tự do và tiếng nói tối đa trong một xã hội dân chủ. Việc nhấn mạnh quá mức các quyền dân sự và chính trị của mô hình này là một vấn đề đối với một vài nước khác.

Cuộc tranh luận về “các giá trị châu Á”

Trung Quốc là nước đề xướng mô hình xã hội gia trưởng và cổ đại dựa trên các khái niệm các quyền tập thể và phúc lợi xã hội, vốn rất khác so với khái niệm về các quyền cá nhân của dân chủ phương Tây. Các khái niệm này dựa trên quan điểm về các khái niệm truyền thống và hướng tới cộng đồng của sự lãnh đạo gia trưởng hơn là về ý tưởng tự do cá nhân tối đa. Thực vậy, hầu hết các nền dân chủ đều tồn tại ở đâu đó giữa những mức độ tự do cá nhân mở rộng tối đa này và một xã hội có trật tự tốt. Ví dụ, Canada có “chính phủ tốt, hòa bình và trật tự” như chủ đề hiến pháp của nước này trong khi nước Mỹ được thành lập trên nguyên tắc “sống, tự do và mưu cầu hạnh phúc”.

Các mô hình châu Á không nhất thiết phải mâu thuẫn với quyền tham gia của người dân và dân chủ. Các mô hình ở Đông Á như các mô hình áp dụng ở Singapore, Malaysia và trong một phạm vi nhỏ hơn một chút ở Nam Triều Tiên và Nhật Bản, xuất phát từ tư tưởng Khổng giáo và đòi hỏi phải có sự tham gia tích cực của người dân theo một nguyên tắc đạo đức và lý trí hành động vì điều tốt đẹp. Cuốn “Đại học” của Khổng tử thừa nhận rằng một cá nhân hài hòa sẽ dẫn tới một gia đình hài hòa, một gia đình hài hòa sẽ dẫn tới một cộng đồng hài hòa, một cộng đồng hài hòa sẽ sinh ra một chính sách có trật tự tốt, chính sách có trật tự tốt lại sinh ra một quốc gia hài hòa. Cái gọi là sự bất đồng trong các giá trị và các khái niệm về dân chủ giữa “châu Á” và “Tây phương” xuất phát từ cách hiểu sai về dân chủ và quyền

tham gia của người dân. Thay vì phê bình chính sự dân chủ, nhà lãnh đạo và nhà triết học người Singapore Lý Quang Diệu và bài phê bình của những người khác có định hướng chống lại trật tự văn hóa và xã hội của Mỹ và một vài nước phương Tây khác.

Thử thách của dân chủ trong thế giới Hồi giáo

Việc xác định mối quan hệ giữa Đạo Hồi và xã hội dân chủ là vấn đề khó khăn đối với cả những tín đồ Hồi giáo và cả những người không theo Đạo Hồi. Dựa trên những tranh luận về hiểu biết về Đạo Hồi của quyền lực tối cao của chúa trời, các quan sát viên phương Tây quả quyết rằng Đạo Hồi và nền dân chủ không tương thích với nhau. Chúa trời là người có quyền lực chính trị duy nhất và tất cả các điều lệ cai quản cộng đồng tín đồ đều có nguồn gốc từ điều luật thiêng liêng của chúa trời. Nhận thức này là quá đơn giản bởi vì sự phân quyền không phù hợp với Đạo Hồi. Đạo Hồi và nền dân chủ đã được chứng minh là thực sự phù hợp với nhau, trong khi đó một vài quốc gia phương Tây cũng tỏ lòng tôn kính chính trị thần quyền. Mặc dù có sự phân cách giữa nhà thờ và nhà nước, Hoa Kỳ vẫn tuyên bố rằng Hoa Kỳ là một quốc gia do chúa tạo ra, là một phần kiệt tác của chúa trời. Tương tự như vậy, trong lời mở đầu của Hiến chương về quyền và tự do của người Canada - văn bản bảo hộ về quyền con người trong Hiến chương Canada - quy định: *“Trong khi đất nước Canada được thành lập dựa trên nguyên tắc quyền tối cao của chúa trời và pháp quyền...”*

Các quốc gia Hồi giáo có sự phân chia sâu sắc về nhận thức các cách tiếp cận hướng đến xã hội dân chủ. Phủ nhận dân chủ là điều phổ biến nhất ở các nước Trung Đông. Trong khi các nhà lãnh đạo phong trào Hồi giáo và nhiều học giả cho rằng Đạo Hồi và nền dân chủ tương thích với nhau, và họ cho rằng việc xây dựng các quy định thiêng liêng này tốt hơn là cách thức xã hội loài người truyền bá điều ngược lại. Quan điểm phản đối dân chủ cho rằng khái niệm chủ quyền nhân dân phủ nhận tín ngưỡng cơ bản của Đạo Hồi, đó


là chủ quyền tối cao của chúa trời. Họ tin rằng khung lập pháp cơ bản là do Thánh Allah ban hành và không thể sửa đổi, chỉ đại diện của ngài mới có quyền thực thi luật của ngài. Cách tiếp cận truyền thống và thủ cựu này mâu thuẫn với các giá trị dân chủ cơ bản như sự cởi mở, thuyết đa nguyên, và sự phân quyền.

Tuy nhiên, mặc dù sự phân quyền là rõ ràng nhưng vẫn có những điển hình tốt đẹp về nền dân chủ trong thế giới Hồi giáo. Indonesia, đất nước có số lượng tín đồ Hồi giáo lớn nhất thế giới, là một xã hội dân chủ trẻ, đầy sức sống và nghị lực được thành lập theo cam kết về tính bao hàm (inclusion) và tính đa nguyên (pluralism). Ấn Độ, đất nước Hồi giáo đông dân thứ hai thế giới xây dựng xã hội dân chủ từ năm 1947. Bangladesh, đất nước có số người Hồi giáo lớn thứ tư thế giới là một nước dân chủ. Thực vậy, ba trong số bốn quốc gia Hồi giáo đông dân nhất thế giới là các nước dân chủ và đất nước Hồi giáo đông thứ ba thế giới, Pakistan, đã thiết lập kế hoạch quay trở về nền dân chủ. Cuối năm 2005, Nghị viện dân chủ đã được thành lập sau cuộc bầu cử ở Afghanistan, mà trước đây thuộc sự giám sát của Taliban bảo thủ và truyền thống với phương châm “quyền tối cao thuộc chúa trời” của người Hồi giáo.

Châu Phi là một ví dụ tiếp theo trong số các quốc gia có số đông dân số là người Hồi giáo áp dụng nhiều hình thức quản lý dân chủ khác nhau. Thực vậy, tại thời điểm viết bài này vào cuối năm 2005, hầu hết người Hồi giáo trên thế giới đều được sống tại các xã hội dân chủ hoặc các xã hội đang trong quá trình quá độ lên xã hội dân chủ. Chỉ tính riêng ở Nam Á và Đông Nam Á đã có hơn 500 triệu tín đồ Hồi giáo sống trong xã hội dân chủ tại Ấn Độ, Bangladesh, Afghanistan, Indonesia, Malaysia và Maldives. Đặc biệt ở Trung Đông, nơi có số lượng người theo Đạo Hồi ít hơn nhiều so với các nước châu Á còn lại thì người ta lại nhận thấy sự thiếu vắng của xã hội dân chủ.

Một trong những viễn cảnh của sự dân chủ là hội nghị Shura, khái niệm Đạo Hồi trong việc quản lý công việc chung. Hội nghị yêu cầu rằng trong các công việc chung có ảnh hưởng tới đời sống

của cả tập thể, do đó mọi người nên có đầy đủ quyền tự do ngôn luận. Tuy nhiên, Hội nghị Shura bị hạn chế bởi luật lệ của Thánh Allah, dẫn đến sự tham gia của Đạo Hồi khác với nền dân chủ theo quan niệm phương Tây.

 *Tự do tôn giáo.*

Câu hỏi thảo luận


- Tại sao một số yếu tố của xã hội dân chủ quan trọng hơn các yếu tố khác trong các nền văn hoá khác nhau?
- Liệu có thể chấp nhận các quan niệm khác nhau về xã hội dân chủ trong các nền văn hoá khác nhau?
- Nếu các cách giải thích khác nhau về xã hội dân chủ là hiển nhiên và chấp nhận được, đâu là các hạn chế, nghĩa là các yếu tố then chốt nào phải được giữ lại trong bất kỳ trường hợp nào để một quốc gia được coi là “xã hội dân chủ”?
- Vai trò của phương tiện thông tin đại chúng trong việc tạo ra quan niệm xã hội dân chủ trong các nền văn hoá khác nhau là gì?

Một vài điểm cần suy nghĩ thêm

- Mọi quan hệ giữa đa số và thiểu số, đặc biệt việc bảo vệ nhóm thiểu số về mặt chính trị là một vấn đề quan trọng. Việc tổ chức các cuộc bầu cử tự do và công bằng trên cơ sở bầu cử đa số nghĩa là nhóm thiểu số thường bị gạt ra khỏi quá trình ra quyết định chính trị. Nhìn chung, nhóm thiểu số phải tuân theo quyết định của đa số. Do đó, nhóm thiểu số đòi hỏi sự bảo vệ đặc biệt để đảm bảo quyền lợi và sự công bằng trong việc đánh giá ý chí chính trị của họ.
- Xã hội dân sự đã trở thành một trong những chủ đề quan trọng trong các cuộc tranh luận và thực tiễn xã hội dân chủ. Xã hội dân chủ cần những con người tự do, năng động và có trách nhiệm. Bertolt Brecht đã từng mỉa mai rằng nếu chính phủ quá bất mãn với người dân thì nên giải tán dân chúng và bầu ra một

cơ quan mới. Chỉ những công dân tự do và tích cực mới có thể thách thức chính phủ của họ và xây dựng chính phủ chịu trách nhiệm về các cam kết trước bầu cử.

- Các phương tiện truyền thông đại chúng tự do và độc lập đóng vai trò quan trọng trong mọi xã hội dân chủ. Ngày nay, việc kiểm soát các phương tiện thông tin đồng nghĩa với việc kiểm soát quá trình ra quyết định trong xã hội dân chủ. Các phương tiện truyền thông đại chúng đóng vai trò quan trọng trong cuộc sống hàng ngày trong xã hội dân chủ. Các phương tiện này có thể là báo chí, ti vi, đài, hoặc ngành công nghiệp giải trí và tất nhiên là cả Internet. Các cá nhân, xã hội và cả nước phải có khả năng giao tiếp với nhau. Để quá trình ra quyết định của khu cử tri trở nên dễ dàng hơn, toàn bộ cử tri phải được thông báo về mục đích và mục tiêu của những người được bầu. Do đó, tự do ngôn luận là quyền con người cơ bản và nhạy cảm cần thiết cho việc thực hiện chức năng của một xã hội dân chủ chức năng.

 *Tự do ngôn luận và tự do thông tin.*

- Mọi quan hệ không thể tách rời giữa xã hội dân chủ và quyền con người. Đó là mối quan hệ chuyển từ sự tác động lẫn nhau đến đồng nhất. Theo đó, tất cả các quyền con người đóng vai trò quan trọng trong một xã hội dân chủ. Hệ thống pháp luật của một số quốc gia có sự phân biệt giữa quyền công dân và quyền con người, nghĩa là một vài quyền, đặc biệt là quyền chính trị nào đó chỉ đảm bảo giữa quyền lợi cho công dân và các quyền khác đảm bảo quyền lợi cho toàn bộ loài người.

Quyền con người chỉ có thể được đảm bảo thông qua một xã hội dân chủ chức năng, nhưng một mình xã hội dân chủ không thể đảm bảo vấn đề quyền con người và an ninh con người. Do đó, việc nhận thức vấn đề quyền con người là chỉ số đánh giá khả năng tồn tại của một xã hội dân chủ.

4. THỰC HIỆN VÀ GIÁM SÁT

Từ trước đến nay, chưa bao giờ tồn tại xã hội dân chủ hoàn hảo. Về một khía cạnh nào đó, các xã hội dân chủ hiện đại hoà nhập vào nhau, tất cả các yếu tố then chốt của xã hội dân chủ trong đời sống công cộng là thước đo về sự bình đẳng, không phân biệt đối xử và công bằng xã hội. Dân chủ là một quá trình tương tác, hoàn thiện và điều chỉnh liên tục giữa các nhu cầu cơ bản của xã hội và kết cấu xã hội sẵn có để phục vụ cho các nhu cầu đó.

Ở cấp độ khu vực, đã có nhiều cơ chế bảo vệ nguyên tắc dân chủ. Điển hình là Công ước châu Âu về quyền con người đã thành lập Tòa án thường trực châu Âu về quyền con người với cơ hội gửi đơn kiện chống lại các quốc gia thành viên vi phạm điều ước. Vì dân chủ là hình thức chính phủ duy nhất được xem xét trong Công ước nên nó cũng là hình thức duy nhất phù hợp với Công ước. Vào năm 1967, Đan Mạch, Na Uy và Thụy Điển đã quyết định nộp đơn kiện Hy Lạp sau khi chế độ quân đội hà khắc giành quyền kiểm soát đất nước này. Sau đó, Chính phủ Hy Lạp tuyên bố bãi bỏ điều ước này nhưng phiên tòa vẫn được tiếp tục và đã kết thúc bằng việc Hy Lạp phải rời khỏi Hội đồng châu Âu để tránh bị phế truất. Với sự tái thiết lập của một chính phủ dân chủ vào năm 1974, Hy Lạp đã gia nhập lại điều ước và phải trả bồi thường cho các nạn nhân của chế độ quân đội.

Rõ ràng là không phải tất cả các cơ chế đều có hiệu quả như các cơ chế do Hội đồng châu Âu thiết lập, nhưng cũng có một số tổ chức khác đang đấu tranh để bảo vệ dân chủ. Vào năm 1990, OSCE đã thành lập Văn phòng dành cho các cơ quan dân chủ và quyền con người (ODIHR) ở Vacшава, với nhiệm vụ là giúp đỡ các quốc gia thành viên của OSCE xây dựng, tăng cường và bảo vệ các cơ quan dân chủ. Văn phòng có trách nhiệm quan sát các cuộc tuyển cử quốc gia, do đó, bảo đảm việc tôn trọng các nguyên tắc dân chủ của các quốc gia thành viên OSCE.

Ở cấp độ quốc tế, Liên minh nghị viện quốc tế đóng một vai trò quan trọng. Liên minh này bao

gồm nghị viện của các quốc gia có chủ quyền và với mong muốn thúc đẩy đối thoại và hợp tác giữa các dân tộc để tăng cường dân chủ trên toàn thế giới. Liên minh được thành lập vào đầu năm 1889 và cho đến nay vẫn là tổ chức thúc đẩy mạng lưới của các nghị viện quốc gia và tăng cường dân chủ.

Chương trình Phát triển Liên hiệp quốc đưa ra một số chỉ số khách quan để đánh giá sự tiến bộ của dân chủ trong Báo cáo phát triển con người năm 2002. Những chỉ số này gồm:

- Ngày tuyển cử gần đây nhất;
- Số cử tri;
- Năm phụ nữ được quyền bầu cử;
- Các ghế trong nghị viện do phụ nữ nắm giữ;
- Số hội viên của Công đoàn;
- Các tổ chức phi chính phủ;
- Sự phê chuẩn của Công ước quốc tế về các quyền dân sự và chính trị;
- Sự phê chuẩn công ước của ILO về quyền tự do lập hội thương lượng tập thể.

Ngoài ra, một số chỉ số chủ quan như tự do dân sự và các quyền chính trị, tự do báo chí và trách nhiệm giải trình, ổn định chính trị và không có bạo lực, pháp quyền và chỉ số nhận thức về tham nhũng là những biện pháp hữu ích để đánh giá sự quản trị dân chủ. Tất cả các chỉ số này phản ánh mức độ, trong đó các yếu tố then chốt hình thành nên sự tương tác và phát triển dân chủ theo thời gian. Chúng đưa ra một cơ sở để so sánh chế độ dân chủ với các chế độ khác và đánh giá tiến trình hướng tới dân chủ, cũng như biện pháp đánh giá định tính và định lượng mức độ cải thiện đã đạt được hay các mối đe dọa mà một đất nước đang phải đương đầu.

Trong tất cả các nền dân chủ tiến bộ nhất, phổ thông đầu phiếu ở cấp độ quốc gia và địa phương là cơ chế giám sát mạnh nhất ở cùng với phương tiện truyền thông đại chúng độc lập và sự cảnh báo của xã hội dân sự. Sự thay đổi của các chương trình nghị sự chính phủ và các kết cấu nắm giữ quyền lực có thể là kết quả của lá phiếu

phổ thông như vậy nhằm kiểm soát một cách độc lập mức độ thực hiện các cam kết do các đại diện được bầu một cách dân chủ đảm nhận.

Không phải tất cả các tiêu chuẩn dân chủ nói ở trên đều được toàn thể nhân dân trên thế giới đồng tình. Tuy nhiên, các tiêu chuẩn được nhất trí rộng rãi có thể đạt được là các tiêu chuẩn về quyền con người. Do vậy, bảo đảm quyền con người đóng vai trò quan trọng trong việc bảo đảm dân chủ. Do đó, những nhà bảo hộ quyền con người thực sự là những nhà bảo lãnh dân chủ.

Việc thực hiện dân chủ trên khắp thế giới phụ thuộc vào mỗi cá nhân và tất cả mọi người cũng như các thể chế nhà nước và quốc tế nhằm thổi sức sống vào dân chủ và giúp dân chủ chống lại

được với sự phát triển của chế độ độc tài. Để tận dụng được quyền bầu cử của mỗi người, quyền bày tỏ quan điểm và quyền tham gia vào đời sống chính trị và đưa ra quyết định đóng vai trò vô cùng quan trọng. Nói chung, việc tham gia vào một xã hội dân sự tích cực có ích cho dân chủ. Giáo dục đóng vai trò chính trong quá trình này vì giáo dục mang lại kiến thức để giúp cho việc tham gia của người dân một cách hiệu quả và có thể thực hiện được ngay từ đầu. Dựa trên các thành tố từ cơ sở của quá trình xây dựng dân chủ mà đặt ra yêu cầu phải chú ý và tiếp tục phát triển hơn nữa nền dân chủ thịnh vượng và mang lại thành quả cho tất cả mọi người một cách công bằng và bình đẳng.

ĐIỀU NÊN BIẾT

1. KINH NGHIỆM TỐT



Trên đường hướng tới dân chủ

Vào tháng 02 năm 1990, trong một bài diễn thuyết lịch sử, Fredrik Willem de Klerk đã nói về việc kết thúc chế độ phân biệt chủng tộc ở Nam Phi và về một đất nước Nam Phi dân chủ. Chính sách của ông đã được xác định trong một cuộc trưng cầu dân ý, trong đó 70% dân số da trắng đã ủng hộ những cải cách của ông. Các cuộc tuyển cử dân chủ đầu tiên ở Nam Phi đã được tổ chức vào tháng 4 năm 1994 và vào tháng 5 năm 1994, Nelson Mandela đã trở thành Tổng thống da đen đầu tiên của Nam Phi. Một chương mới trong sự phát triển của đất nước đã được mở ra.

Tại Trung và Đông Âu: Trong những năm sau 1989, các nước theo mô hình cộng sản cũ đã trải qua một làn sóng dân chủ hóa. Các đảng dân chủ và tự do mới được hình thành ở Phần Lan, Bulgari, Cộng hòa Séc, Đông Đức, Hungary, Romania, Slovakia và một số các nước Cộng hòa Xô-viết, và một sự chuyển biến hòa bình, dân chủ đã bắt đầu thay đổi mỹ quan chính trị quốc gia của những nước này. Sau đó, các cuộc tuyển cử nghị viện và

tổng thống dân chủ đã liên tục diễn ra theo hệ thống đa đảng. Sự thành công của các nền dân chủ mới phụ thuộc vào sự tồn tại của một xã hội dân sự sôi nổi với những công dân tích cực. Do đó, Hội đồng châu Âu đã tuyên bố năm 2005 là Năm giáo dục dân chủ công dân của châu Âu và một phần cùng với “Civitas” - một tổ chức do Mỹ tài trợ tham gia vào các chương trình lớn về giáo dục dân chủ, quyền con người và quyền công dân ở các trường học, ví dụ như ở Bosnia - Herzegovina.

Tại Chi Lê: Không giống như các nước Nam Mỹ khác, Chi Lê có lịch sử hơn 150 năm là một nước cộng hòa lập hiến với các chính phủ được bầu một cách dân chủ. Việc tái thiết dân chủ ở Chi Lê vào năm 1990, sau 17 năm quân đội thống trị dưới thời của Tướng Augusto Pinochet đã tạo ra sự thúc đẩy mới cho cuộc đối thoại dân chủ và hợp tác khu vực và quốc tế. Ngày nay, nước Cộng hòa Chi Lê đang củng cố nền dân chủ và tích cực thúc đẩy quyền con người và an ninh con người trên toàn khu vực.

Chế độ độc tài Ferdinand Marco của Phillipine đã kéo dài từ năm 1965 cho đến năm 1986. Vào năm 1986, Corazon Aquino đã trở thành Tổng thống và khôi phục lại các quyền tự do dân sự cơ bản (tự do ngôn luận, tự do hội họp, và tự do báo chí)

- Phillippine đã mở đường cho việc thiết lập một nền dân chủ thực sự.

2. XU HƯỚNG

Sự gia tăng của các nền dân chủ

Theo Báo cáo an ninh con người năm 2005, việc giảm số cuộc chiến tranh và các mâu thuẫn dân sự trong những năm 90 đã xảy ra đồng thời với việc tăng gần một nửa số nền dân chủ. Điều này dường như củng cố quan niệm thông thường là các nền dân chủ thực sự hầu như không phải trải qua chiến tranh chống lại nhau và cũng có ít nguy cơ có nội chiến hơn. Tuy nhiên, việc tăng số lượng “các chế độ chuyên quyền”, các cơ chế không phải là dân chủ lẫn chuyển quyền cùng một lúc là một vấn đề cần lưu tâm.

(Nguồn: Báo cáo an ninh con người. 2005.)

Sự tham gia chính trị của phụ nữ

Ngày nay, sự tham gia vào đời sống chính trị của phụ nữ vẫn còn ở mức hết sức không cân đối so với nam giới, mặc dù phụ nữ chiếm hơn một nửa dân số thế giới. Sự không cân bằng này rõ ràng cho thấy những thiếu hụt của một số thể chế quốc gia được coi là dân chủ.

Việc đưa ra các chỉ tiêu để khuyến khích và ủng hộ quyền tham gia của phụ nữ vào đời sống chính trị đã từng được sử dụng như một công cụ để cải thiện tình hình, được thể hiện ở tính đại diện không cân xứng và địa vị bất bình đẳng giữa nam và nữ trong các nghị viện quốc gia.

Câu hỏi thảo luận: Bạn có nghĩ đến bất kỳ động cơ và công cụ nào để khắc phục khoảng cách hiện hữu giữa nam giới và nữ giới trong đời sống chính trị không?

Phụ nữ trong nghị viện

- Số lượng nhà nước tối cao có nghị viện đã tăng gấp 7 lần.
- Phần trăm các nghị sĩ là phụ nữ trên khắp thế giới đã tăng hơn 40% trong 10 năm qua.
- Nếu như tỷ lệ gia tăng hiện tại tiếp tục lớn lên, thì đến năm 2040 sẽ có sự cân bằng giới trong tất cả các nghị viện.
- Số các nghị viện với thành viên là nữ giới ít hơn 10% đã giảm một cách đáng kể từ 63% trong năm 1995 xuống còn 37% hiện nay.
- Thụy Điển có sự hiện diện của phụ nữ cao nhất với 45,3% các nghị sĩ là phụ nữ (vào tháng 10 năm 2005), tiếp theo là Na Uy, Phần Lan, Đan Mạch và Ireland. Ngược lại, phụ nữ vẫn hiện diện rất ít ở các nước Ả-Rập, như vào tháng 10 năm 2005, tỷ lệ nữ trung bình ở các hạ viện trong khu vực là 8,2%. Trong khi con số này bằng một nửa trung bình toàn cầu, trong thực tế, con số này đã tăng gấp đôi tỷ lệ của 8 năm về trước.

(Nguồn: **Liên minh nghị viện Thế giới. 2006.** Phụ nữ hoạt động chính trị: hồi tưởng lại 60 năm trước.)

Phụ nữ trong Nghị viện 1945 - 2000							
Năm	1945	1955	1965	1975	1985	1995	2000
Số nghị viện	26	61	94	115	136	176	177
% đại diện phụ nữ (hạ viện)	3.0	7.5	8.1	10.9	12.0	11.6	13.4
% đại diện phụ nữ (thượng viện)	2.2	7.7	9.3	10.5	12.7	9.4	10.7

(Nguồn: **Liên minh Nghị viện quốc tế. 2006.** Phụ nữ hoạt động chính trị: hồi tưởng lại 60 năm trước.)

Sự tham gia chính trị của phụ nữ						
	Số năm phụ nữ nhận được quyền bầu cử	Số năm phụ nữ nhận được quyền đứng ra tuyên cử	Số năm đầu tiên phụ nữ được bầu vào nghị viện	Phụ nữ trong chính phủ ở cấp Bộ trưởng (% tổng số) 2005	Các ghế ở Nghị viện-Hạ viện 2005	Các ghế ở Nghị viện - Thượng viện 2005
Úc	1902, 1962	1902, 1962	1943	20.0	24.7	35.5
Áo	1918	1918	1919	35.5	33.9	27.4
Burkina Faso	1958	1958	1978	14.8	11.7	
Trung Quốc	1949	1949	1954	6.3	20.2	
Cuba	1934	1934	1940	16.2	36.0	
Georgia	1918, 1921	1918, 1921	1992	22.2	9.4	
Đức	1918	1918	1919	46.2	32.8	18.8
Ấn Độ	1950	1950	1952	3.4	8.3	11.6
Mali	1956	1956	1959	18.5	10.2	
Thụy Điển	1862,1921	1862,1921	1921	52.4	45.3	
Vương Quốc Anh	1918, 1928	1918, 1928	1918	28.6	18.1	17.8
Hoa Kỳ	1920, 1965	1788*	1917	14.3	15.0	14.0
Zimbabwe	1919, 1957	1919, 1978	1980	14.7	10.0	

* Không có thông tin nào hiển thị về năm tất cả phụ nữ nhận được quyền đứng ra tranh cử. Theo quyền này, Hiến pháp không đề cập tới giới tính.
(Nguồn: UNDP. 2005. Báo cáo phát triển con người năm 2005)

Quyền con người của phụ nữ.

Dân chủ trực tuyến

Khi việc sử dụng mạng Internet bắt đầu phổ biến vào giữa những năm 1990, giấc mơ về một thế giới tốt hơn được một số người ủng hộ - một thế giới, trong đó, mọi người có thể tham gia vào các quá trình ra quyết định chính trị bằng cách sử dụng thông tin trực tuyến, một thế giới gần với các lý tưởng dân chủ Hy Lạp hơn bao giờ hết. Tuy nhiên, trong thực tế, những giấc mơ này chưa bao giờ trở thành sự thật. Thực vậy, người ta thậm chí còn nghi ngờ là nó sẽ mãi mãi không bao giờ trở thành sự thật.

Tính sẵn có của Internet không phải là một sự thay thế của các kết cấu dân chủ và tự nó không tạo ra nhận thức về chính trị - nhưng nó vẫn có

những mặt thuận lợi. Người ta có thể tìm kiếm và lấy thông tin trên khắp thế giới trong thời gian thực tế, và điều quan trọng hơn nhiều, đó là thông tin có thể được trao đổi và sử dụng để hình thành các kết cấu tổ chức thông tin. Lấy các cuộc tuyên cử Tổng thống Mỹ làm ví dụ. Ở một số tiểu bang (còn được gọi là "các tiểu bang dao động") kết quả bầu cử là hoàn toàn mở. Nhân tố chính là số phiếu bầu cho ứng viên Ralph Nader của Đảng Xanh. Bản thân Nader đã không có cơ hội được bầu vào chức tổng thống và về sau khi được hỏi, phần lớn dân chúng đã bầu cho Nader điều thích ứng viên Al Gore của Đảng Dân chủ hơn George Bush của Đảng Cộng hòa; tuy nhiên, họ đã không được hỏi. Điều này dẫn tới một tình huống rất lạ

trong tất cả các tiểu bang dao động, cử tri của Nader đã miễn cưỡng góp phần tăng cơ hội cho George Bush. Để tránh tác động không mong muốn này, trong việc đảm bảo hệ thống bỏ phiếu kín, một người dùng mạng Internet đã có một ý tưởng đáng ghi nhớ là tạo ra các trang Internet dựa trên phần mềm loại Napster cho phép dân chúng trao đổi các phiếu bầu của họ. Một cử tri của Nader từ một tiểu bang dao động có thể trao đổi lá phiếu của mình với một cử tri của Gore sống ở một tiểu bang của Bush; cử tri của Nader sẽ bỏ phiếu cho Gore trong một bang nơi ông ta thực sự có cơ hội chiến thắng, trong khi cử tri của Gore sẽ bỏ phiếu cho Nader ở một bang mà Gore sẽ không có ảnh hưởng gì cả. Mặc dù hệ thống này có vẻ hơi phức tạp (và không được coi là hợp pháp ở tất cả các tiểu bang của Mỹ), nhưng hiện tượng “trao đổi phiếu” là một ví dụ tuyệt vời cho các tiềm năng dân chủ mới thông qua các tổ chức công dân không chính thức.

Điều này không chỉ dừng lại ở các ví dụ. Hoạt động của các tổ chức phi chính phủ trên khắp thế giới ngày càng tăng nhờ vào thông tin liên lạc trực tuyến trên cơ sở thiết lập các đường dẫn giữa các phong trào trên tất cả mọi miền của thế giới. Các chiến dịch có thể có nhiều người tham gia hơn bao giờ hết, huy động các hình thức hợp tác định hướng mới về các vấn đề xuyên quốc gia. Các chế độ chuyên chế chỉ có các biện pháp hạn chế để ngăn chặn việc trao đổi các ý tưởng “mang tính cách mạng” trên mạng. Cá nhân có thể biểu đạt quan điểm của họ một cách dễ dàng hơn và phổ biến quan điểm đó lên mạng, do vậy sẽ được nhiều người cùng ý kiến hỗ trợ.


Có nhiều tiềm năng dân chủ mới nhưng cũng có các nguy cơ mới. Sự thiếu hiểu biết về chính trị và các kết cấu dân chủ trong thế giới ngắt mạng (offline) cũng được phản ánh trên thế giới nối mạng (online).

Hiện nay, gần 400 triệu người trên khắp thế giới đã quen với việc sử dụng mạng Internet. Vẫn còn 5.8 tỷ người chưa sử dụng Internet. Cái được gọi là thế giới số được phân chia theo các nước phát triển và đang phát triển (cũng như giữa các khu

vực nông thôn và thành thị trong các nước phát triển) có ảnh hưởng sâu sắc tới mọi mô hình dân chủ - nếu phần lớn dân số là những người không biết gì về máy tính thì điều đó có thể không dễ dàng gì, thậm chí không thể cùng tham gia vào các hoạt động trực tuyến được.

Những thách thức dân chủ không chỉ là về việc bảo đảm tiếp cận mà còn cả về nội dung nữa. Ví dụ, tên phân biệt chủng tộc Ku-Klux-Klan đến từ Mỹ khẳng định rằng vì có mạng nên số thành viên của hội cũng tăng đáng kể và trình độ tổ chức cũng tiếp tục tăng. Ở Pháp, công mạng “Yahoo!” bị kiện vì đã đưa ra những hình ảnh gợi nhớ về Tân đảng quốc xã lên các trang bán đấu giá - thế nhưng những hành động này lại được thực hiện ở Mỹ, nơi mà hành vi này không bị coi là bất hợp pháp. Trong khi đó “Yahoo!” tuyên bố sẵn sàng giám sát và ngăn cấm những hành động này trên cơ sở tự nguyện.

Dân chủ là một quá trình phức tạp, và để hoạt động một cách phù hợp, dân chủ đòi hỏi phải có sự cam kết hoàn toàn của chúng ta. Mạng Internet có thể là một phương tiện truyền thông nhưng nó sẽ không bao giờ là phương tiện thay thế cho việc thiếu cam kết trong thế giới không trực tuyến (offline).

 *Tự do biểu đạt và tự do thông tin.*

Toàn cầu hóa và dân chủ

Thông thường, quyền tham gia chính trị có đường ranh giới phân chia tại các đường biên giới quốc gia, và các quyết định ảnh hưởng tới cuộc sống của người dân được thực hiện ở các vùng lãnh thổ cụ thể.

Trong thời đại toàn cầu hóa, nhiều quyết định và kết quả của các quyết định đó đã vượt ra ngoài lãnh thổ quốc gia. Hơn nữa, những tổ chức toàn cầu có sức mạnh mới như các công ty đa quốc gia và các tổ chức quốc tế có trách nhiệm đối với những thay đổi sâu rộng về kinh tế, xã hội trong thế giới của chúng ta.

Sự thiếu vắng dân chủ trong thế giới toàn cầu hóa, khi mà việc ra quyết định nằm trong tay của các lực lượng kinh tế hay các tổ chức phản dân

chủ quyền lực được sự hưởng ứng của một trong những phong trào xã hội quốc tế có quy mô lớn nhất trong thời gian gần đây đó là phong trào chống lại quá trình toàn cầu hóa. Phong trào chống lại quá trình toàn cầu hóa xuất hiện vì các mục đích khác nhau gồm bảo vệ môi trường, giảm nợ, quyền của động vật, bảo vệ trẻ em, chống lại chủ nghĩa tư bản, hòa bình và quyền con người. Điểm chung của các phong trào này là ở sự cảm nhận rằng thế giới đã toàn cầu hóa nhưng đang thiếu vắng một diễn đàn dân chủ.


Phương thức tham gia các chiến dịch này là các cuộc biểu tình của quần chúng. Lần đầu tiên, cuộc biểu tình gây sự chú ý của các phương tiện truyền thông đại chúng quốc tế là vào năm 1999 khi 100.000 người biểu tình đã diễu hành trong buổi khai mạc lễ kỷ niệm cuộc họp bộ trưởng lần thứ 3 của Tổ chức Thương mại thế giới (WTO) ở Seattle. Về sau, các cuộc biểu tình khác đã diễn ra tại các cuộc họp của Ngân hàng thế giới và Quỹ tiền tệ thế giới (IMF) ở Washington, D.C., Diễn đàn kinh tế thế giới ở Davos (Thụy Sĩ), cuộc họp thượng đỉnh của Liên minh châu Âu ở Gothenburg (Thụy Điển) và tại cuộc họp thượng đỉnh của khối các nước G8 ở Genoa (Ý).

Trong khi phần lớn những người phản đối là phi bạo lực, cũng có phải những người phản đối cấp tiến đã kích động bạo lực tại các cuộc biểu tình bằng cách phóng tên lửa hay phá hủy tài sản. Họ chuyển hướng tập trung vào chương trình nghị sự của phong trào bằng việc chú ý đến phương tiện truyền thông đại chúng nói về chính bản thân họ, điều mà nhiều người cho là đáng tiếc. Do đó, vào tháng 02 năm 2001, các nhà hoạt động chính trị đã tổ chức diễn đàn xã hội thế giới đầu tiên tại Porto Alegre, Brazil như là một sự thay thế cho các cuộc biểu tình quần chúng dễ bùng nổ. 60.000 người đã tham gia vào Diễn đàn mà sau đó đã trở thành một sự kiện hàng năm, để thảo luận về những mô hình thay thế cho chủ nghĩa tư bản toàn cầu chống lại chủ nghĩa quân phiệt và ủng hộ hòa bình và công bằng xã hội dưới khẩu hiệu “Một thế giới khác có thể tồn tại”.

Để thực hiện quyền được lập hội, xã hội dân sự

đã đưa ra một cuộc tranh luận công khai về quản trị toàn cầu dân chủ, dân chủ hóa các mối quan hệ kinh tế toàn cầu và quyền tham gia của xã hội dân sự trong các thiết chế quốc tế. Phong trào kêu gọi sự quan tâm tới nguy cơ thường xuyên của chủ nghĩa tự do kinh tế làm ảnh hưởng đến nền tảng riêng của nó đối với các quyền tự do dân sự và chính trị bằng việc chế nhạo tầm quan trọng của các quyền kinh tế và xã hội.

Mặc dù những thay đổi của hoàn cảnh, trong đó có việc đưa ra quyết định mang tính quốc tế và phương thức mới của sự tham gia dường như là những giấc mơ xa vời. Các bên tham gia toàn cầu đang ngày phải có trách nhiệm với những gì mình làm, do sự quan tâm của quần chúng ngày càng tăng và họ buộc phải nghĩ về các cách thức mới của tính đại diện dân chủ, tính minh bạch và trách nhiệm giải trình.

 *Tự do khỏi đói nghèo, quyền làm việc.*

Thiếu dân chủ trong các tổ chức quốc tế, các tập đoàn đa quốc gia và các tổ chức phi chính phủ.

Vai trò của nhà nước ở cấp độ khu vực và toàn cầu đang thay đổi. Các tổ chức quốc tế, các tập đoàn đa quốc gia (MNCs) và các tổ chức phi chính phủ ngày càng tham gia nhiều hơn vào các hoạt động chính trị thế giới. Các quyết định và quy định của họ có ảnh hưởng tới các chính sách của nhà nước và cuộc sống của hàng triệu người. Do đó, một trong những câu hỏi quan trọng cần phải được trả lời là: các thể chế nhà nước và phi nhà nước dân chủ/ không dân chủ như thế nào? Tìm ra câu trả lời cho câu hỏi này có nghĩa là phải tìm hiểu thực tiễn và chính sách cũng như các quy trình ra quyết định của mọi tổ chức quốc tế, các công ty đa quốc gia và các tổ chức phi chính phủ đã tham gia và đánh giá liệu các nguyên tắc dân chủ như trách nhiệm giải trình, tính hợp pháp, quyền được tham gia, tính đại diện và tính minh bạch có được thực hiện hay không. Những đề xuất cho việc dân chủ hóa các thể chế này được thảo luận rộng rãi. Diễn hình là: cải cách của Hội đồng Bảo an; sự ra đời của Hội Nhân dân toàn cầu và một hệ thống ra quyết định

hiệu quả và dân chủ hơn của các tổ chức WTO, IMF và Ngân hàng Thế giới; thành lập một nghị viện cho tổ chức WTO; và giới thiệu các quy tắc

ứng xử và quy tắc đạo đức cho các tổ chức phi chính phủ và các công ty đa quốc gia.

CÁC HOẠT ĐỘNG CHỌN LỌC

HOẠT ĐỘNG I : CHIẾN DỊCH VẬN ĐỘNG



Phần I: Giới thiệu

Đây là hoạt động dựa trên thảo luận, đề cập tới các quyền và trách nhiệm liên quan tới dân chủ và tranh luận về vấn đề dân chủ.

Loại hoạt động: Thảo luận

Phần II: Thông tin chung về thảo luận

Mục đích và mục tiêu:

Thảo luận:

- Để xem xét một số khía cạnh có thể gây tranh cãi trong một xã hội dân chủ.
- Để thực hành và phát triển các kỹ năng được yêu cầu trong quá trình nghe, thảo luận và thuyết phục.
- Để khuyến khích hợp tác và làm việc theo nhóm.

Đối tượng: Người đã trưởng thành

Số lượng: Bất kỳ

Thời gian: 60 phút

Tài liệu:

Giấy và bút màu để chuẩn bị các ký hiệu, băng ghi âm, giấy và bút để viết các lưu ý.

Chuẩn bị:

- Đưa ra hai ký hiệu, “Đồng ý” và “Không đồng ý” và dán chúng vào cuối của một bức tường dài hoặc là dán lên sàn.
- Đặt hai chiếc ghế vào giữa phòng, để chừa ra khoảng trống xung quanh để mọi người có thể di chuyển xung quanh.

Các kỹ năng liên quan

Giao tiếp, hợp tác, thể hiện các quan điểm khác nhau về một vấn đề, tôn trọng các ý kiến khác.

Phần III: Thông tin cụ thể về thảo luận

- Chỉ ra hai ký hiệu ở cuối tường/sàn và giải thích rằng bạn đang đọc một lời tuyên bố theo đó học viên có thể đồng ý theo một chừng mực cao hay thấp nhất định.
- Chọn một lời tuyên bố từ danh sách bên dưới và đọc to cho cả nhóm.
- Thông báo cho học viên vị trí của họ dọc trên bức tường giữa hai ký hiệu theo mức độ mà họ đồng ý hay không đồng ý.
- Khi mọi người đã đánh dấu được vị trí, mời hai người ở xa nhất ngồi vào hai ghế. Bây giờ, những người khác nên tập trung xung quanh ghế ở vị trí phía sau người có quan điểm là đồng ý với một mức độ cao hơn; hoặc đứng ở giữa khi họ không quyết định.
- Để cho hai học viên đang ngồi trên ghế một phút nói rõ nguyên nhân vì sao họ không đồng ý hay đồng ý với lời tuyên bố ban đầu. Mọi người nên giữ yên lặng.
- Sau khi tuyên bố, yêu cầu những người khác trong nhóm di chuyển ra phía sau một trong hai người nói (Họ không thể vẫn chưa quyết định), do đó có một nhóm “ủng hộ” và một nhóm “phản đối” lại lời tuyên bố. Cho cả hai nhóm 10 phút để chuẩn bị những luận cứ bảo vệ lập trường của mình và để lựa chọn một người phát ngôn khác sẽ trình bày những luận cứ này
- Cho những người phát ngôn mới 3 phút để trình bày luận cứ của họ. Sau khi trình bày, những người hỗ trợ cho nhóm này hay nhóm kia có thể thay đổi lập trường và di chuyển vào nhóm đối diện nếu luận cứ của nhóm đối diện thuyết phục họ.

Phản hồi:

Triệu tập nhóm lại để lấy thông tin phản hồi. Bây giờ chuyển sang phản ánh quá trình và mục đích

thảo luận như một hình thức và phản ánh nguyên nhân khi xem xã hội đa nguyên như một giá trị cao. Cố gắng không đi sâu vào thảo luận chính vấn đề đó.

- Có ai thay đổi ý kiến của họ trong suốt quá trình thảo luận không? Nếu vậy, luận cứ gì đã thuyết phục họ?
- Những người tham gia có nghĩ rằng có bất kỳ yếu tố nào khác ngoài các luận cứ có ảnh hưởng tới họ không? Ví dụ có thể do áp lực, ngôn ngữ cảm xúc hay cảm giác ganh đua.
- Đối với những người không thay đổi quan điểm của mình, có bất kỳ mục đích nào đằng sau thảo luận này và trong hoạt động thực hành này không? Họ có thể tưởng tượng bất kỳ bằng chứng nào có thể thuyết phục họ thay đổi ý kiến không?
- Tại sao mọi người lại có những ý kiến khác nhau? Điều này có thể chấp nhận được không hay cần phải làm điều gì đó trong một xã hội dân chủ không?
- Tất cả những quan điểm này có nên được khoan dung trong một nền dân chủ không?

Gợi ý về phương pháp:

Không nên mất quá vài phút cho phần đầu tiên của hoạt động trong đó học viên tự xác định vị trí của mình. Hoạt động khởi động này là để mọi người xác lập “điểm xuất phát” và biết được mình đang đứng ở đâu. Mục đích của hoạt động vừa để thực hành các kỹ năng giao tiếp và thuyết phục và vừa tự mình suy nghĩ thông qua các vấn đề của chính mình. Học viên nên được khuyến khích để không chỉ xem xét nội dung và cách thuyết trình các ý kiến của riêng họ mà còn cả các loại và hình thức tranh luận thuyết phục nhất.

Chú ý: Sẽ mất khoảng 30 phút để thảo luận một tuyên bố với các vòng thảo luận khác nhau. Nên có sự linh hoạt về trật tự chính xác của các sự kiện. Nói chung, sự xáo trộn trong nhóm sẽ làm mất thời gian thảo luận.

Gợi ý tạo sự đa dạng:

Bạn có thể đưa ra vấn đề về liệu có nên đưa ra hạn chế đối với “thuyết đa nguyên” hay tự do

ngôn luận trong một xã hội dân chủ hay không. Ví dụ, các cuộc biểu tình của người theo chủ nghĩa phân biệt chủng tộc hay người theo chủ nghĩa dân tộc có nên được cho phép không? Ở đâu và làm thế nào để phân định ranh giới dân chủ thành chấp nhận được và không thể chấp nhận được? Trong bối cảnh này, bạn có thể thảo luận khái niệm “lòng khoan dung” và cách hiểu của mọi người về khoan dung.

Phần IV: Tiếp theo

Chọn các bức ảnh từ báo và tạp chí thể hiện các vấn đề hiện đang gây tranh cãi. Cố gắng đề cập đến các chủ đề như phân biệt đối xử với các nhóm nào đó (trẻ em, phụ nữ, người nước ngoài, các tổ chức tôn giáo, những người khuyết tật, v.v...), ô nhiễm, thất nghiệp, nghèo đói, sự áp bức qua nhà nước và các vi phạm quyền con người nói chung.

Cắt các bức tranh ra và cho học viên xem. Yêu cầu mỗi người chọn một bức tranh mà họ cho rằng có thể khoan dung và một bức hình mà họ không thể nào khoan dung được. Học viên giải thích lý do tại sao họ lại chọn những bức hình đặc biệt đó mà không yêu cầu phải thảo luận. Giải thích cho những người khác rằng họ phải tôn trọng ý kiến của những học viên khác.

(Nguồn: **Phần bổ sung được phỏng theo: Susanne Ulrich. 2000.** Cởi mở, cách tiếp cận hài hoà để giải quyết các vấn đề xung đột dân chủ.

Các quyền liên quan/vấn đề cần tiếp tục khám phá

Tự do ngôn luận và bất kỳ quyền con người nào khác

Những lời tuyên bố có thể sử dụng trong thảo luận:

- Chúng ta có nghĩa vụ đạo đức khi sử dụng lá phiếu bầu cử của chúng ta
- Chúng ta phải tuân thủ tất cả các luật, thậm chí cả những đạo luật không công bằng.
- Trong xã hội dân chủ, chỉ những người có quyền lực mới là chính trị gia.
- Mọi người cần có những nhà lãnh đạo xứng đáng.
- “Trong xã hội dân chủ, mọi người có quyền được có đại diện, thậm chí cả những kẻ ngốc nghếch.” (Chris Patten, Chính khách Anh và Thống đốc Hồng Kông).

- 51% của một quốc gia có thể thiết lập chế độ chuyên chế, đàn áp những người dân tộc thiểu số và vấn dân chủ.
- “Công việc của một công dân là phải luôn biết lên tiếng.” (Günter Grass, nhà văn)
- “Luận cứ tốt nhất chống lại dân chủ là một cuộc nói chuyện năm phút với cử tri trung bình.” (Winston Churchill, Chính khách và nhà văn Anh)

Chú ý: Bạn có thể tìm thấy những lời tuyên bố khác liên quan tới bất kỳ quyền con người nào. Những lời tuyên bố nên được nêu ra theo cách để mọi người thể hiện được các ý kiến khác nhau.

(Nguồn: Hoạt động thảo luận được phỏng theo: Hội đồng châu Âu. 2002. Compa - Tài liệu về giáo dục quyền con người cho thanh niên. Strasbourg: Nhà xuất bản Hội đồng châu Âu.)

HOẠT ĐỘNG II : MỘT TÒA THÁP TRONG CỘNG ĐỒNG CHÚNG TA?



Phần I: Giới thiệu

Hoạt động này mô phỏng một cuộc họp hội đồng mở trong cộng đồng của bạn hay là một ngôi làng nhỏ do mình tưởng tượng ra. Trong cuộc họp này, có sự xung đột được gọi là “chủ đề nóng” giữa mỗi quan tâm và những mối quan ngại khác nhau của các cuộc vận động chính trị và xã hội khác nhau. Giới báo chí cũng tham dự và lấy tin về cuộc họp này.

Loại hoạt động: Trò chơi mô phỏng

Phần II: Thông tin chung về hoạt động mô phỏng

Mục đích và mục tiêu

- Để trải nghiệm các quá trình xảy ra khi mọi người/ một cộng đồng cố gắng cảm nhận điều gì đó đang xảy ra;
- Để nhận biết và hiểu được các bối cảnh và các cơ chế chính trị;
- Để làm rõ và thúc đẩy các quan điểm khác nhau;
- Để xác định các giới hạn của dân chủ và thái độ tôn trọng;
- Để thúc đẩy sự cảm thông của tất cả các bên tham gia xung đột.

Nhóm mục tiêu: Người đã trưởng thành

Qui mô nhóm: 15 - 30

Thời gian: 2 - 3 giờ

Chuẩn bị: Biển tên cá nhân, bảng và giấy

Các kỹ năng liên quan:

Giao tiếp, hợp tác, diễn đạt các quan điểm khác nhau về vấn đề, tôn trọng ý kiến người khác.

Phần III: Thông tin cụ thể về hoạt động mô phỏng

Giới thiệu chủ đề:

Bắt đầu giới thiệu hoạt động bằng cách giải thích tình huống hư cấu mà nhóm sẽ tham gia.

Cộng đồng của bạn dự định xây dựng một tòa tháp. Bằng một thông báo ngắn, hội đồng cộng đồng mở rộng được triệu tập để đưa ra quyết định về đề nghị của cộng đồng Hội giáo để xây dựng tòa tháp cao nhất, sẽ cao hơn cả gác chuông nhà thờ.

Liệt kê lên bảng vai trò khác nhau mà bạn sẽ giao cho học viên. Những người sau có thể tham gia vào hội đồng mở rộng:

- Thị trưởng của cộng đồng là Chủ tịch của hội đồng;
- Các thành viên hội đồng thị trấn (3 - 5 người) đại diện cho các đảng khác nhau;
- Các thành viên của nhóm công tác “Vì một thế giới chống lại chế độ bài ngoại” (3 - 6 người);
- Các thành viên của Ủy ban hành động công dân “Chào mừng đến với cộng đồng đáng yêu của chúng tôi!” (3 - 5 người);
- Các thành viên của cộng đồng Hội giáo (3 - 5 người);
- Báo chí: Nhà báo của hai tờ báo địa phương có cách tiếp cận chính trị trái ngược nhau (mỗi tờ 1 - 2 người);
- Những công dân sẽ tham gia vào hội đồng (nếu có đủ học viên).

Lưu ý rằng, nên mô tả các nhân vật một cách linh hoạt, thì hoạt động mô phỏng sẽ hiệu quả hơn. Nếu muốn, bạn có thể viết ra một vài đặc điểm của các nhân vật lên bảng. Cố gắng đưa ra các vai trò phù hợp với các nhân vật trái ngược nhau để khuyến khích thảo luận sôi nổi hơn. Tiếp đó đưa ra một thời gian biểu: Trước khi mô

phòng bắt đầu, những người tham gia sẽ phát triển tính cách của họ và viết ra các từ khóa (khoảng 15 phút). Tất cả những người tham gia phải bám sát vào các vai trò mà họ được giao và giảm nhẹ yếu tố cá nhân.

Mô phỏng:

Các yếu tố được tính đến và ước tính thời gian cần thiết

Giai đoạn 1: Chuẩn bị (20 phút)

Yêu cầu học viên tập hợp theo nhóm mình đã chọn. Nếu có thể, tất cả nên ra khỏi phòng học và đảm bảo có đủ không gian cho mình. Các nhân vật sẽ phải quen biết nhau và quyết định, chuẩn bị chiến lược của họ cho hội đồng mở rộng. Nhà báo bắt đầu biên tập các bài báo và bắt đầu phỏng vấn. Trong lúc này cần chuẩn bị phòng cho buổi họp: các nhóm nên ngồi ở bốn bàn khác nhau. Biển tên cũng được đặt lên từng bàn. Thị trưởng nên ngồi ở vị trí cao và có một cái chuông và một chiếc đồng hồ trên bàn của mình. Giải thích các quy định về thủ tục trong cuộc họp cho người đóng vai thị trưởng.

Giai đoạn 2: Mở cuộc họp Hội đồng (45 phút)

Thị trưởng là người đứng đầu và là Chủ tịch hội đồng, sẽ khai mạc cuộc họp với bài phát biểu nhỏ để giới thiệu chủ đề và chào mừng những người tham gia. Nhiệm vụ chính của Thị trưởng là điều khiển phiên họp. Các nhóm lần lượt được yêu cầu đưa ra ý kiến và mục đích của họ. Cần sử dụng các hồ sơ đóng vai đã được chuẩn bị để làm hướng dẫn. Sau đó, Thị trưởng sẽ kêu gọi bỏ phiếu để quyết định xem cộng đồng Hồi giáo có được phép xây dựng một tòa tháp giữ đúng kích thước thật không.

Giai đoạn 3: Thông tin phản hồi (45 phút)

Yêu cầu học viên xếp thành vòng tròn để thảo luận và bắt đầu phản thông tin phản hồi theo vòng tròn bằng cách chào hỏi mọi người bằng tên thật của họ. Điều này đặc biệt quan trọng để giúp cho học viên từ bỏ vai diễn mà họ đã diễn và quay lại là chính mình.

Về mặt cá nhân, hỏi học viên về:

- Kết quả mô phỏng có phản ánh được mục đích,

vai trò của bạn không?

- Bạn có ảnh hưởng như thế nào đến kết quả (trong vai của bạn)?
- Phần trao đổi ý kiến với những người khác có dẫn tới những thay đổi trong chiến lược của bạn không?

Cố gắng tránh đưa mô phỏng và quá gắn với việc tự phản ánh.

Để phân tích mô phỏng bằng cách so sánh với một hội đồng mở rộng trong thực tế, hỏi học viên xem:

- Trong vai của mình, bạn thấy dễ hay khó nhận biết?
- Mô phỏng gắn với tình huống thực tế như thế nào?

Gợi ý về phương pháp:

Nếu có thể, bạn nên tiến hành hoạt động này cùng một giảng viên khác để có thể đồng thời trả lời các câu hỏi và cùng phối hợp cùng các bước của hoạt động. Khi phân vai, chú ý vai thị trưởng có yêu cầu cao nhất, vì vai này tổ chức tiến trình mô phỏng. Do đó, bạn nên nói qua về nhiệm vụ với người tham gia đóng vai thị trưởng trước khi mô phỏng. Chú ý là bạn vẫn đang chỉ đạo hoạt động và có thể cần thiết phải can thiệp vào quá trình mô phỏng nếu học viên bắt đầu không tôn trọng lẫn nhau. Ngoài ra, cũng có thể ngừng lại nếu mô phỏng ngoài vòng kiểm soát (phát sinh các số liệu mới, thay đổi chủ đề). Nếu như hội đồng mở rộng không đi đến thỏa thuận, thì cũng cần chỉ ra rằng điều đó có thể phản ánh tới kết quả trong thực tế và như thế không có nghĩa là hoạt động đã thất bại.

Gợi ý thay đổi:

Phụ thuộc vào bối cảnh cộng đồng, giảng viên có thể và nên thay đổi chủ đề thành “Một nhà thờ trong cộng đồng của chúng ta” hay một “Ngôi chùa Phật giáo trong cộng đồng của chúng ta” thay cho một tòa tháp Hồi giáo.

Phần IV: Tiếp theo

Nếu có thể, những người thể hiện vai “báo chí” trong mô phỏng sẽ ghi âm hay quay phim lại cuộc họp hội đồng mở rộng và có thể sử dụng tài liệu

này như một tài liệu cơ bản cho việc phân tích thảo luận và luật lệ của nó trong ngày tiếp theo.

Theo cách tiếp cận đối với chủ đề dân chủ địa phương trong các môi trường khác nhau, học viên có thể nhìn vào môi trường xung quanh họ, tìm các sự việc thực tế và dẫn chứng các sự việc đó. Kết quả của họ có thể được trình bày trong một bản đồ hoặc một triển lãm nhỏ.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

Annan, Kofi. 2000. *Chúng tôi - tất cả các dân tộc. Vai trò của Liên hiệp quốc trong thế kỷ XXI.* New York: Liên hiệp quốc. Tài liệu có tại địa chỉ: <http://www.un.org/millennium/sg/report>

Beetham, David and Kevin Boyle. 1995. *Giới thiệu về dân chủ: 80 câu hỏi và đáp.* Cambridge: Nhà xuất bản Polity Press.

Boutros, Boutros-Ghali. 2002. *Mối tương quan giữa dân chủ và phát triển.* Paris: UNESCO.

Cotran, Eugene and Adel Omar Sherif (chủ biên). 1999. *Dân chủ, luật lệ của pháp luật và Đạo Hồi.* London/The Hague/Boston: Kluwer.

Dự án Liên minh dân chủ:

<http://www.demcoalition.org/html/home.html>

Fox, Jonathan. 1999. *Ban Giám sát Ngân hàng thế giới: Liệu có làm tăng trách nhiệm giải trình của ngân hàng không?* Santa Cruz: Trường Đại học California.

Gould, Carol C. 2004. *Toàn cầu hóa dân chủ và quyền con người.* Cambridge: Trường Đại học Cambridge.

Held, David. 1995. *Dân chủ và trật tự toàn cầu. Từ nhà nước hiện đại cho đến sự quản trị toàn cầu.* Oxford: Nhà xuất bản Polity.

Inoguchi, Takashi, Edward Newman và John Keane. 1998. *Bản chất hay biến đổi của dân chủ.* Tokyo: Trường Đại học Liên hiệp quốc.

Viện Dân chủ và trợ giúp bầu cử quốc tế (IDEA): www.idea.int

Tổ chức dịch vụ giáo dục UNESCO quốc tế về giáo dục công dân, hòa bình và quyền con người: <http://www.dadalos.org>

Liên minh liên nghị viện: www.ipu.org

Các quyền liên quan/các lĩnh vực cần tiếp tục khám phá:

Phân biệt đối xử, tự do tôn giáo, tự do ngôn luận và tự do thông tin

(Nguồn: **Susanne Ulrich. 2000.** *Achtung (+) Toleranz - Wege demokratischer Konfliktlösung.* Verlag Bertelsmann Stiftung.)

Liên minh nghị viện quốc tế. 2006. *Phụ nữ trong chính trị: hồi tưởng lại 60 năm trước.* Tài liệu có tại địa chỉ: <http://www.ipu.org/english/surveys.htm>

Keohane, Robert O. 2002. *Quản trị toàn cầu và trách nhiệm giải trình dân chủ.* Durham: Trường đại học Duke. Tài liệu có tại địa chỉ: <http://www.lse.ac.uk/collections/LSEPublicLecturesAndEvents/pdf/20020701t1531t001.pdf>

Kovach, Hetty, Caroline Neligan và Simon Benall. 2003. *Báo cáo trách nhiệm giải trình toàn cầu năm 2003. Quyền lực không có trách nhiệm giải trình?.* London: One World Trust. Tài liệu có tại địa chỉ: http://www.wto.org/english/news_e/news03_e/gar2003_e.pdf

Locke, John. 1690. *Luận thuyết về chính quyền.*

Mack, Andrew (chủ biên). 2005. *Báo cáo an ninh con người năm 2005, chiến tranh và hòa bình trong thế kỷ 21. Trung tâm An ninh con người, Trường Đại học Columbia Anh.* New York: Trường Đại học Oxford.

Montesquieu, Charles de. 1748. *Tinh thần pháp luật* Nayyar, Deepak và Julius Court. 2002. *Cai trị Quá trình toàn cầu hóa: Vấn đề và thể chế.* Helsinki: UNU/WIDER.

Newman, Edward và Roland Rich. 2004. *Vai trò của Liên hiệp quốc trong việc tăng cường dân chủ: giữa ý tưởng và hiện thực.* Tokyo: Trường Đại học Liên hiệp quốc.

Nye, Joseph S. 2001. *Sự thiếu hụt dân chủ của quá trình toàn cầu hóa: Làm thế nào để các tổ chức quốc tế chịu trách nhiệm nhiều hơn.* Trong: *Đối ngoại (Cuốn 80, số 4, Tháng 7/Tháng 8 năm 2001).* New York: Hội đồng Đối ngoại.

O'Shea, Karen. 2003. *Giáo dục quyền dân chủ công dân: Các chính sách và khuôn khổ điều tiết.* Strasbourg: Hội đồng Châu Âu.

Porter, Tony. 2001. *Thiếu dân chủ trong xếp đặt thiết chế điều chỉnh tài chính toàn cầu.* Trong: Quản trị toàn cầu. Cuốn 7 Số 427.

Reinalter, Helmut. 2002. *Tương lai của nền dân chủ.* Innsbruck: Studien Verlag.

Saikal, Amin and Albrecht Schnabel (chủ biên). 2003. *Dân chủ hóa ở Trung Đông: Kinh nghiệm, các cuộc đấu tranh, thử thách.* Tokyo: Trường Đại học Liên hiệp quốc.

Scholte, Jan Aart. 2002. *Xã hội dân sự và dân chủ trong quản trị toàn cầu.* Trong: Quản trị toàn cầu. Cuốn 8. Vấn đề 3.

UNDP. 2005. *Báo cáo phát triển con người.* Oxford: Trường đại học Oxford. Tài liệu có tại địa chỉ: <http://hdr.undp.org/reports>

UNDP. 2002. *Báo cáo phát triển con người.* Oxford: Trường Đại học Oxford. Tài liệu có tại địa chỉ: <http://hdr.undp.org/reports>

Woyke Wichard. 2000. *Từ điển chính trị quốc tế* Opladen: Leske + Budrich.

Zacharia, Fareed. 2004. *Tương lai của tự do. Dân chủ phi tự do trong nước và ngoài nước.* New York: WW Norton.

www.undp.org

Ngân hàng Thế giới: www.worldbank.org

Tổ chức Thương mại thế giới: www.wto.org

THÔNG TIN BỔ SUNG

Dự án Bretton Woods: www.brettonwoodsproject.org

Hiến chương 99: <http://www.oneworldtrust.org/documents/charter99g.pdf>

Hội đồng châu Âu, giáo dục dân chủ của công dân: www.coe.int/edc

Chính sách ngoại giao trọng tâm:

www.foreignpolicy-infocus.org

Mạng quốc tế “Giáo dục dân chủ, quyền con người và lòng khoan dung”:

<http://www.tolerance-net.org>

Ban thanh tra của Ngân hàng thế giới:

www.inspectionpanel.org

Một thế giới đáng tin cậy (One World Trust):

www.oneworldtrust.org

Viện Xã hội mở và mạng lưới tài trợ Soros:

www.soros.org

Liên hiệp quốc: www.un.org

Chương trình phát triển Liên hiệp quốc:

III. NGUỒN TÀI LIỆU BỔ SUNG

TÀI LIỆU
NGUỒN TÀI LIỆU
ĐỊA CHỈ LIÊN HỆ
PHƯƠNG PHÁP
BẢNG CHÚ GIẢI THUẬT NGỮ

“Quá trình học tập và giáo dục quyền con người có thể đóng vai trò rất quan trọng đối với an ninh con người bằng cách thể hiện các mục tiêu của an ninh con người trong khuôn khổ quyền con người. Theo hướng này, việc cộng tác giữa các thành viên của mạng lưới an ninh con người sẽ được phát triển”.

Tuyên ngôn của Graz về các nguyên tắc giáo dục quyền con người và an ninh con người. 2003.

A. CÁC CUỘC ĐẤU TRANH VỀ QUYỀN CON NGƯỜI TOÀN CẦU ĐANG DIỄN RA - NIÊN BIỂU SỰ KIỆN

CÁC CUỘC ĐẤU TRANH VÀ CÁC SỰ KIỆN LỊCH SỬ	HỘI NGHỊ, TÀI LIỆU VÀ TUYÊN NGÔN	CÁC TỔ CHỨC
TỐI THÊ KỶ XVII		
<p>Có nhiều tài liệu tôn giáo nhấn mạnh tới tầm quan trọng của bình đẳng, nhân phẩm và trách nhiệm giúp đỡ người khác</p> <p>Cách đây hơn 3.000 năm trước có kinh Vệ đa Đạo Hindu, Đạo Agamas, và Đạo Upanishads; văn kiện Do Thái, tài liệu Torah</p> <p>Cách đây 2.500 năm có Bộ kinh tam giác của tín đồ Phật giáo, Kinh Tăng Chí và cuốn Analect của Khổng Tử, Học thuyết đạo học của người quân tử và kẻ tiểu nhân</p> <p>Cách đây 2.000 năm có kinh Tân ước của Đạo cơ đốc và cách đây 600 năm có kinh Qur'an của Hồi giáo</p>	<p>Bộ quy tắc ứng xử của Menes, Asoka, Hammurabi, Draco, Cyrus, Moses, Solo và Manu</p> <p>1215 Đại hiến chương Magna Carta được ký và ghi nhận rằng ngay cả đức vua cũng không bằng pháp luật</p> <p>1625 luật gia người Hà Lan, Hugo Grotius đánh dấu sự ra đời của luật quốc tế</p> <p>1690 John Locke phát triển ý tưởng về quyền tự nhiên trong Luật thuyết thứ hai về Chính phủ</p> <p>1776 Dự luật Virginia về các quyền</p> <p>1789 Dự luật về các quyền: Tu chính án I-X của Hiến pháp Hoa Kỳ</p>	
THẾ KỶ XVIII - XIX		
<p>1789 Cách mạng Pháp, Tuyên ngôn quyền con người và quyền công dân</p> <p>1815 Người nô lệ nổi dậy ở Mỹ La Tinh và ở Pháp</p> <p>Những năm 1830: Các phong trào đòi quyền kinh tế và xã hội - Ramakrishna ở Ấn Độ, các phong trào tôn giáo ở phương Tây</p> <p>1840 Tại Ai-len, phong trào Hiến chương đòi quyền bầu cử phổ thông và các quyền cho người lao động và những người nghèo</p>	<p>1792 Phong trào chứng minh quyền phụ nữ của Mary Wollstonecraft</p> <p>Những năm 1860 Ở Iran, có Mirza Fath Ali Akhundzade và ở Trung Quốc, có Tôn Trung Sơn đấu tranh cho bình đẳng giới</p> <p>Những năm 1860 Tạp chí La Camelia định kỳ của Rosa Guerra đấu tranh cho quyền bình đẳng nữ giới nổi lên khắp châu Mỹ La Tinh</p>	<p>1809 Cơ quan Thanh tra được thành lập ở Thụy Điển</p> <p>1815 Ủy ban về vấn đề buôn bán nô lệ quốc tế tại Đại hội Vienna</p> <p>1839 Hội chống chế độ nô lệ ở Anh, sau đó là Confed-eração Abolicionista ở Braxin vào những năm 1860</p> <p>1863 Ủy ban Chũ thập đồ quốc tế</p> <p>1864 Hiệp hội các công nhân quốc tế</p> <p>1898 Liên minh quyền con người,</p>

1847 Cách mạng giải phóng 1861 Phong trào giải phóng khỏi thân phận nô lệ ở Nga	Những năm 1860 Ở Nhật Bản, Toshiko Kishida xuất bản bài luận, về chủ đề “Tôi kể cho các bạn nghe, hỏi các chị em gái của tôi” 1860-80 Hơn 50 điều ước song phương bãi bỏ việc buôn bán nô lệ trên tất cả các khu vực	một Tổ chức phi chính phủ, chống lại Dreyfus Affair
--	---	---

THẾ KỶ XX: 1900 - 1929

1900-15: Các dân tộc thuộc địa nổi dậy chống lại chủ nghĩa đế quốc ở châu Á và châu Phi 1905: Phong trào công nhân ở châu Âu, Ấn Độ và Mỹ; ở Moscow 300.000 công nhân biểu tình 1910: Các tá điền tập hợp đòi quyền chia ruộng đất ở Mexico 1914-18 Chiến tranh thế giới lần thứ nhất 1914 Các phong trào và các cuộc dấy loạn hướng tới độc lập ở châu Âu, châu Phi và châu Á 1915 Các cuộc thăm sát của những người Armenia do Thổ Nhĩ Kỳ thực hiện 1917 Cách mạng Nga 1919 Phản kháng chống lại nạn kỳ thị chủng tộc rộng khắp từ Hiệp ước của Hội quốc liên Những năm 1920 Các chiến dịch đòi quyền phụ nữ đối với thông tin về phòng ngừa thai do Ellen Key, Margaret Sanger, Shizue Ishimoto lãnh đạo Những năm 1920 Các cuộc tổng tấn công và xung đột vũ trang giữa công nhân và chủ doanh nghiệp trong thế giới công nghiệp hóa	1900 Đại hội liên Phi lần đầu tiên ở Luân Đôn 1906 Điều ước quốc tế về nghiêm cấm việc bắt phụ nữ làm việc ban đêm trong lĩnh vực công nghiệp 1907 Hội nghị hòa bình Trung Mỹ quy định quyền của người nước ngoài trước tòa án nơi họ cư trú 1916 Quyền tự quyết được đề cập trong cuốn Chủ nghĩa đế quốc - sự phát triển cao nhất của Chủ nghĩa Tư bản của Lenin 1918 Quyền tự quyết được đề cập trong “14 điểm” của Wilson 1919 Điều ước Versailles nhấn mạnh vào quyền tự quyết và quyền của các dân tộc thiểu số 1919 Đại hội liên Phi đòi quyền tự quyết ở các thuộc địa thực dân 1923 Hội nghị lần thứ 5 của nước Cộng Hòa Mỹ ở Santiago, Chile đề cập tới quyền của phụ nữ 1924 Thông qua Tuyên bố Geneva về quyền trẻ em, Đại hội Mỹ năm 1924; Quốc hội thông qua Đạo luật Snyder công nhận quyền công dân của người Mỹ bản địa 1926 Hội nghị Geneva thông qua Công ước về chế độ nô lệ	1902 Liên đoàn quốc tế về công bằng trong quyền bầu cử và quyền công dân 1905 Công đoàn trở thành nghiệp đoàn quốc tế 1910 Liên minh công nhân dệt của Hội phụ nữ quốc tế 1919 Liên hiệp quốc và Tòa công lý quốc tế 1919 tổ chức Lao động quốc tế (ILO) tán thành các quyền con người trong luật lao động 1919 Hội liên hiệp phụ nữ thế giới vì hòa bình và tự do ủng hộ quyền phụ nữ bắt đầu quan tâm tới quyền trẻ em; Tổ chức cứu trợ trẻ em (Anh quốc) Những năm 1920 Quốc hội của Tây Phi thuộc địa của Anh ở Accra, đẩy mạnh quyền tự quyết 1922 14 liên đoàn quyền con người quốc gia thành lập liên đoàn quốc tế về quyền con người 1925 Các đại diện của 8 nước đang phát triển thành lập quốc tế da màu để chấm dứt nạn phân biệt chủng tộc 1928 Ủy ban phụ nữ Liên Mỹ đảm bảo quyền chính trị và dân sự của phụ nữ
---	--	---

1930 - 1949

<p>1930 Ở Ấn Độ, Gandhi lãnh đạo hàng trăm người diễu hành tới Dandi để phản đối thuế muối</p> <p>1939-45 Chế độ Đảng Quốc xã của Hitle giết 6 triệu người Do Thái, tống họ vào các trại tập trung và tàn sát những người La Mã, Sinti, những người cộng sản, những người ủng hộ đoàn lao động, những người chống đối chính trị, những người tàn tật, những nhân chứng của Johvah, những người đồng tính và những người khác</p> <p>1942 René Cassin của Pháp kêu gọi thành lập Tòa án quốc tế để trừng phạt tội phạm chiến tranh</p> <p>1942 Chính phủ Mỹ giam giữ khoảng 120.000 công dân Mỹ gốc Nhật trong suốt thế chiến thứ 2</p> <p>1942-45 Các cuộc đấu tranh chống phát xít ở nhiều nước châu Âu</p> <p>1949 Cách mạng Trung Quốc</p>	<p>1930 Công ước về Lao động cưỡng ép hay bắt buộc</p> <p>1933 Công ước quốc tế về vấn đề ngăn cấm buôn bán phụ nữ tuổi thành niên</p> <p>1941 Tổng thống Mỹ Roosevelt tán thành 4 quyền tự do thiết yếu về ngôn luận và tôn giáo, tự do mong muốn và thoát khỏi sợ hãi</p> <p>1945 Hiến chương Liên hiệp quốc nhấn mạnh các quyền của con người</p> <p>1948 Tuyên ngôn thế giới về quyền con người</p> <p>1948 Công ước ILO về tự do hội họp và bảo vệ quyền tổ chức</p> <p>1949 Công ước ILO về quyền tổ chức và thương lượng tập thể</p>	<p>1933 Tổ chức người tị nạn</p> <p>1935-36 Ủy ban cải cách và hình sự quốc tế xúc tiến các quyền cơ bản của tù nhân</p> <p>1945 Các phiên tòa ở Nuremberg và Tokyo</p> <p>1945 Liên hiệp quốc</p> <p>1946 Ủy ban Liên hiệp quốc về quyền con người</p> <p>1948 Tổ chức các quốc gia châu Mỹ</p> <p>1949 Hội đồng châu Âu</p>
---	---	---

1950 - 1959

<p>Những năm 1950 Các cuộc đấu tranh giải phóng dân tộc và các cuộc khởi nghĩa ở châu Á; một số nước châu Phi dành được độc lập</p> <p>1955 Phong trào đòi quyền dân sự và chính trị ở Mỹ; Martin Luther King Jr. lãnh đạo phong trào tẩy chay xe bus ở Montgomery (381 ngày)</p>	<p>1950 Công ước châu Âu về quyền con người</p> <p>1951 Công ước ILO về việc tái thiết lập quyền bình đẳng</p> <p>1957 Hiệp định ILO liên quan tới vấn đề xoá bỏ lao động cưỡng bức</p> <p>1958 Công ước ILO về phân biệt đối xử trong lao động và việc làm</p>	<p>1950 Ủy ban tìm hiểu sự thật ILO giải quyết các vi phạm về quyền công đoàn</p> <p>1951 Ủy ban ILO về quyền tự do lập hội</p> <p>1954 Ủy ban quyền con người châu Âu</p> <p>1959 Tòa án quyền con người châu Âu</p>
---	---	---

1960 - 1969

<p>Những năm 1960, ở châu Phi, 17 nước giành được quyền tự quyết giống như ở các nước ở</p>	<p>1965 Công ước quốc tế Liên hiệp quốc về xoá bỏ mọi hình thức phân biệt chủng tộc</p>	<p>1960 Ủy ban liên Mỹ về quyền con người tổ chức kỳ họp đầu tiên</p> <p>1961 Tổ chức ân xá quốc tế</p>
---	---	---

<p>châu lục khác</p> <p>1962 Hội công nhân làm việc ở các đồn điền quốc gia (Liên minh công nhân làm việc ở các đồn điền ở Mỹ) tổ chức bảo vệ những công nhân nhập cư ở Mỹ</p> <p>Những năm 1960-70 Các phong trào nữ quyền</p>	<p>1966 Công ước quốc tế Liên hiệp quốc về các quyền dân sự và chính trị</p> <p>1966 Công ước quốc tế Liên hiệp quốc về các quyền kinh tế, xã hội và văn hóa</p> <p>1968 Hội nghị thế giới thứ nhất về quyền con người, ở Tehran</p>	<p>1963 Tổ chức thống nhất châu Phi</p> <p>1967 Ủy ban Giáo hoàng về vấn đề hòa bình và công lý quốc tế</p>
---	--	---

1970 - 1979

<p>Những năm 1970 Các vấn đề quyền con người thu hút nhiều sự chú ý - nạn phân biệt chủng tộc ở Nam Phi, việc đối xử với những người Palestín ở các lãnh thổ bị chiếm đóng, việc tra khảo các phe đối lập về chính trị ở Chilê, chiến tranh phi nghĩa ở Argentina, tội diệt chủng ở CamPuChia</p> <p>Những năm 1970 nhân dân biểu tình chống lại xung đột giữa Ả Rập - Ixazen, chiến tranh Việt Nam và nội chiến ở Nigeria -Biafra</p> <p>1976 Tổ chức ân xá quốc tế đoạt giải Nobel hòa bình</p>	<p>1973 Công ước quốc tế của Liên hiệp quốc về vấn đề cấm và trừng phạt tội Apatheid</p> <p>1973 Hiệp định ILO về tuổi tối thiểu</p> <p>1974 Hội nghị Lương thực thế giới ở Rome</p> <p>1979 Công ước Liên hiệp quốc về xoá bỏ mọi hình thức phân biệt đối xử với phụ nữ (CEDAW)</p>	<p>1970 Các Ủy ban đầu tiên về hòa bình và công lý ở Paraguay và Braxin</p> <p>1978 Tổ chức theo dõi Helsinki (Tổ chức theo dõi quyền con người)</p> <p>1979 Tòa án liên Mỹ về quyền con người</p>
---	--	--

1980 - 1989

<p>Những năm 1980 chế độ độc tài Mỹ La Tinh kết thúc ở Argentina, Bolivia, Paraguay, Uruguay</p> <p>1986 Ở Philippine, Phong trào nhân dân vì hòa bình loại bỏ chế độ độc tài Marcos</p> <p>1989 Quảng trường Thiên an môn</p> <p>1989 Sự sụp đổ của Thành Beclin</p>	<p>1981 Hiến chương châu Phi về quyền con người và quyền các dân tộc</p> <p>1984 Công ước chống tra tấn và các hình thức đối xử, trừng phạt vô nhân đạo, hạ nhục</p> <p>1986 Tuyên bố của Liên hiệp quốc về quyền phát triển</p> <p>1989 Công ước Liên hiệp quốc về quyền trẻ em</p>	<p>1983 Tổ chức quyền con người Ả Rập</p> <p>1985 Ủy ban Liên hiệp quốc về quyền kinh tế, văn hóa, xã hội</p> <p>1988 Ủy ban châu Phi về quyền con người và quyền các dân tộc</p>
---	--	---

Những năm 1990 Nền dân chủ lan rộng khắp châu Phi; Nelson Mandela được thả và được bầu làm Tổng thống Nam Phi

Những năm 1990 Thanh trừ sắc tộc ở Nam Tư cũ, và nạn diệt chủng, các vi phạm quyền con người nghiêm trọng ở Rwanda

1998 Tây Ban Nha khởi kiện các vụ kiện chống lại Tướng Pinochet của Chile

1999 Giải Nobel Hòa bình được trao cho Tổ chức Bác sỹ xuyên biên giới

2000 Tòa án ở Sê-nê-gan buộc tội Hissene Habre, kẻ độc tài người Chadian với tội danh “tra tấn và cực hình dã man”

2000 Sự leo thang bạo lực giữa những người Ixrael và Pa-lex-tin kể từ năm 2000 (Khởi nghĩa của người Pa-lex-tin - Al-Aqsa Intifada)

2001 Giải Hòa bình được trao chung cho Liên hiệp quốc và Kofi Annan

2001 Các vụ tấn công khủng bố vào Trung tâm thương mại thế giới và Lầu năm góc, Tổng thống Bush phát động phong trào “chiến tranh chống khủng bố” nhằm hướng tới mục tiêu “các cơ sở hạ tầng của bọn khủng bố” ở Afghanistan

Tháng 3 năm 2003 Mỹ tấn công Iraq

Tháng 12 năm 2003: Nhà cựu độc tài Saddam Hussein của Iraq đã bị bắt ở Tikrit; Sérgio Vieira de Mello, Cao Ủy quyền con người của Liên hiệp quốc và Đại diện đặc biệt của Tổng thư ký Liên hiệp quốc tại

1990-96 Hội nghị toàn cầu của Liên hiệp quốc và các Hội nghị thượng đỉnh về các vấn đề trẻ em, giáo dục, môi trường và phát triển, quyền con người, dân số, nữ giới, phát triển xã hội và ổn định

1998 Quy chế Rome về vấn đề thiết lập Tòa hình sự quốc tế

1999 Nghị định thư bổ sung của CEDAW về các khiêu kiện cá nhân

1999 Công ước về các hình thức lao động trẻ em tồi tệ nhất của ILO

2000 Hội nghị thượng đỉnh thiên niên kỷ: “Vai trò của Liên hiệp quốc trong thế kỷ XXI” (New York, ngày 06-08 tháng 9)

2000 “Bắc Kinh + 5” - Hội nghị về quyền phụ nữ

2000 Nghị định thư bổ sung của Công ước chống tra tấn của Liên hiệp quốc (hệ thống viếng thăm toàn cầu)

2002 Tháng 5 năm 2002: Đại hội đồng Liên hiệp quốc: Phiên họp đặc biệt về vấn đề trẻ em

2004 Hội nghị Bộ trưởng lần thứ 4 về vấn đề sức khỏe và môi trường; Cuộc gặp thượng đỉnh Nairobi về Thế giới không có mìn

2005 “Beijing+10” Hội nghị về quyền phụ nữ

Hội nghị Bộ trưởng WTO - Hồng Kông

Hội nghị thượng đỉnh thế giới của Liên hiệp quốc - New York

2006 Hội nghị về vấn đề giải trừ quân bị - Geneva/Thụy Sĩ

Ủy ban về các chất ma túy - Vienna/Áo

Diễn đàn thế giới về tài nguyên nước lần thứ 4 - Thủ đô

1992 Tổ chức An ninh và Hợp tác châu Âu (OSCE) lần đầu tiên, Cao ủy các dân tộc thiểu số quốc gia

1993 Cao ủy đầu tiên của Liên hiệp quốc về quyền con người, được bổ nhiệm tại Hội nghị thế giới về quyền con người ở Vienna

1993-94 Các Tòa hình sự quốc tế dành cho Nam Tư cũ và Rwanda

1995 Ủy ban sự thật và hòa giải Nam Phi

1995-99 10 nước phát động các kế hoạch hành động quốc gia bảo vệ và thúc đẩy quyền con người

1999 Mạng lưới an ninh con người được thành lập

2002 Quy chế Rome về thành lập Tòa hình sự quốc tế (ICC) đã có hiệu lực (01 tháng 7 năm 2002)

2003 Toà án hình sự quốc tế bắt đầu hoạt động vào ngày 01 tháng 1 năm 2003

2006 Đại hội đồng thành lập Hội đồng quyền con người

Iraq đã bị chết trong một vụ tấn công ở Bát Đa
2004 Các vụ tấn công khủng bố ở Madrid và Beslan; Bản sao tài liệu tả chi tiết việc lạm dụng tù nhân ở Iraq được công bố
2004/2005 Tsunami và thảm họa động đất ở Đông Nam Á, khoảng 300.000 người chết
2005 Các vụ tấn công khủng bố ở London

Mexico/Mexico
Hội nghị các thành viên của Công ước đa dạng sinh học - Curitiba/Braxin
Diễn đàn thành thị thế giới - Vancouver/Canada
Hội Nghị đánh giá tiến bộ thực hiện Chương trình hành động về ngăn chặn, chiến đấu và xoá bỏ tình trạng buôn bán trái phép vũ khí và quân chủng hạng nhẹ. New York

(Nguồn: Tổng quan này được lấy từ Báo cáo phát triển con người UNDP năm 2000 và đã được các biên tập viên cập nhật và biên soạn lại theo tuần tự)

B. GIỚI THIỆU CÁC TÀI LIỆU VỀ QUYỀN CON NGƯỜI

Các cuốn sách sau cung cấp thông tin từ cơ bản đến cụ thể về Hệ thống quyền con người quốc tế và nguồn của chúng. Các tài liệu này cung cấp thông tin hữu ích cho những ai quan tâm tới quyền con người và đặc biệt là cho các nhà giáo dục quyền con người cũng như thông tin và các công cụ cho việc nghiên cứu tiếp theo. Phần giới thiệu thường được lấy từ tài liệu do các nhà xuất bản cung cấp.

TẬP HỢP SÁCH

Tiêu đề: Luật quốc tế về quyền con người

Tác giả/Biên tập: Michael K. Addo

Nơi xuất bản: Aldershot

Nhà xuất bản: Ashgate Publishing Ltd.

Năm xuất bản: 2006

Ngôn ngữ: Tiếng Anh

Nội dung: Luật quốc tế là một cơ cấu xã hội do nỗ lực của con người nhằm đạt được hay ít nhất góp phần để đạt mục tiêu có giá trị hay cần thiết cho các mối quan hệ xã hội đang tồn tại. Khi có hiệu lực, luật quốc tế không chỉ là một thủ tục

pháp lý thuận tiện và tự nó cũng không thể có các câu trả lời và kết luận nào khác ngoài những gì có trong mong muốn mạnh mẽ của những người xác định được các giới hạn của thủ tục pháp lý. Các bài viết thu thập được ở đây thể hiện cách mà luật quốc tế dễ dàng biến mong muốn lâu dài về các lý tưởng và ước muốn xoay quanh vấn đề quyền con người thành hiện thực.

Tiêu đề: Nghiên cứu quyền con người

Tác giả/Biên tập: Todd Landman

Nơi xuất bản: London

Nhà xuất bản: Routledge

Năm xuất bản: 2006

Ngôn ngữ: tiếng Anh

Nội dung: Cuốn sách đề cập đến các lý thuyết và phương pháp cơ bản của khoa học xã hội để xây dựng khuôn khổ cho việc nghiên cứu có hệ thống các vấn đề về quyền con người. Cuốn sách cho rằng sự phân tích mang tính thực nghiệm về các vấn đề quyền con người còn dựa vào việc xem xét thực tiễn qua quan sát của các thể chế nhà nước và tư nhân vốn là nhân tố gây nên các vi phạm quyền con người nhằm đưa ra lời giải thích hợp lý cho những sự việc xảy ra và giúp cho người đọc hiểu sâu sắc hơn ý nghĩa của chúng.

Tiêu đề: Từ điển quyền con người

Tác giả/Biên tập: David Robertson

Nơi xuất bản: Luân Đôn

Nhà xuất bản: Europa Publications

Năm xuất bản: 2005

Ngôn ngữ: Tiếng Anh

Nội dung: Tác phẩm tham khảo chính này cho thấy sự phát triển của mỗi quan tâm quốc tế về quyền con người và đưa ra sự giải thích về mặt thuật ngữ, các vấn đề, các tổ chức và các bộ luật về chủ đề nhạy cảm này. Trong lần xuất bản thứ hai của cuốn từ điển đã đưa ra các định nghĩa rõ ràng cùng với các thông tin cập nhật. Nội dung chính gồm: giới thiệu về các nhà tư tưởng lỗi lạc như Locke, Cardozo và Nozick; các giải thích và ví dụ về các thuật ngữ cơ bản; các mục từ mở rộng; một phụ lục gồm các văn bản và đoạn trích của các tài liệu hàng đầu như Tuyên ngôn quyền con người và quyền công dân, và bản Tuyên ngôn thế giới về quyền con người; một hệ thống tham khảo để sử dụng. Điểm mới của lần xuất bản này là các bài viết về quyền con người ở Đông và Trung Âu, Nga và Hồng Kông; Hiến chương Liên minh châu Âu (EU) về các quyền cơ bản; và Đạo luật về quyền con người của Anh

Tiêu đề: Trách nhiệm toàn cầu. Ai phải thực hiện quyền con người?

Tác giả/Biên tập: Andrew Kuper (chủ biên)

Nơi xuất bản: London

Nhà xuất bản: Routledge

Năm xuất bản: 2005

Ngôn ngữ: Tiếng Anh

Nội dung: Andrew Kuper đặt câu hỏi: “Ai phải làm gì cho ai?” và đã được các nhà tư tưởng hàng đầu thế giới về đạo đức, chính trị quốc tế, và kinh tế trả lời. Câu trả lời được chia làm bốn phần: Bản chất của trách nhiệm, phân chia trách nhiệm, trách nhiệm cá nhân trong việc thoát khỏi nghèo, và trách nhiệm giải trình của các bên tham gia trong nền kinh tế toàn cầu, bài viết đưa ra một tập hợp đầy đủ các bài viết về bộ luật đạo đức toàn cầu mới

Tiêu đề: Từ điển ngôn ngữ về quyền con người quốc tế

Tác giả/Biên tập: Susan Marks, Andrew Clapham

Nơi xuất bản: Oxford

Nhà xuất bản: Oxford

Năm xuất bản: 2005

Ngôn ngữ: Tiếng Anh

Nội dung: Cuốn sách này đưa ra một cái nhìn tổng quát về phạm vi và tầm quan trọng của luật quốc tế về quyền con người. Được sắp xếp từng chủ đề theo bảng chữ cái, cuốn từ điển không phân loại luật quyền con người theo các nhóm truyền thống để nghiên cứu tỉ mỉ các quyền theo các ngữ cảnh cụ thể mà chúng được bàn tới, tranh luận, và xem xét. Cuốn sách này là sổ tay hướng dẫn và thông tin về các vấn đề cốt yếu mà luật quốc tế về quyền con người ngày nay đang gặp phải.

Tiêu đề: Đấu tranh quyền con người toàn cầu: Các nguyên tắc toàn cầu về hoạt động chính trị trên thế giới

Tác giả/Biên tập: Debra L. DeLaet

Nơi xuất bản: Belmont

Nhà xuất bản: Nhà xuất bản Wadsworth

Năm xuất bản: 2005

Ngôn ngữ: Tiếng Anh

Nội dung: Cuốn sách này kết hợp khả năng áp dụng quyền con người tốt nhất với vấn đề bình đẳng giới, tiếp cận nữ quyền, và định hướng giới tính với chủ đề tiếp cận phổ biến về quyền con người, một vấn đề nhạy cảm do những khác biệt và đa dạng về văn hóa trong các quốc gia và giữa các quốc gia với nhau. Cuốn sách cũng thể hiện tính toàn diện và dễ tiếp cận đối với các thảo luận về quyền con người và vấn đề liệu quyền con người có mang tính phổ quát hay không. DeLaet cũng đề cập tới những vấn đề thời sự như chủ quyền quốc gia và quyền con người, tội diệt chủng, các quyền về kinh tế, và các khái niệm khác về công lý vì chúng đều liên quan đến sự thúc đẩy các quyền cơ bản cho con người.

Tiêu đề: Vai trò bảo vệ của các cơ quan quyền con người quốc gia

Tác giả/Biên tập: Bertrand G. Ramcharan (chủ biên)

Nơi xuất bản: Leiden/Boston

Nhà xuất bản: Brill Academic

Năm xuất bản: 2005

Ngôn ngữ: Tiếng Anh

Nội dung: Một trong những phát triển có triển vọng trong nỗ lực toàn cầu để bảo vệ quyền con người trong thập kỷ qua là vai trò đang ngày càng tăng của các cơ quan quyền con người quốc gia. Hội đồng Kinh tế và Xã hội của Liên hiệp quốc đã nhận thấy vai trò của cơ quan quyền con người quốc gia ngay từ đầu năm 1946 và kể từ khi thông qua Tuyên ngôn thế giới về quyền con người vào năm 1948. Văn phòng Thư ký Liên hiệp quốc và Ủy ban quyền con người đã cố gắng tăng cường vai trò của các cơ quan này. Cuốn sách này đưa ra lượng thông tin dồi dào về chức năng bảo vệ của cơ quan quyền con người quốc gia ở nhiều quốc gia từ châu Á, châu Phi, châu Âu, châu Mỹ La tinh cho đến châu Đại Dương. Các bài viết trong cuốn sách cũng làm rõ thêm nỗ lực thực sự của Ủy ban quyền con người quốc gia khi hoạt động bảo vệ quyền con người ở các quốc gia, và một loạt các mô hình bảo vệ mà có thể hoặc đang được áp dụng ở cả các nước phát triển lẫn đang phát triển.

Tiêu đề: Các thủ tục đặc biệt của Liên hiệp quốc trong lĩnh vực quyền con người

Tác giả/Biên tập: Ingrid Nifosi

Nơi xuất bản: Antwerp

Nhà xuất bản: Intersentia

Năm xuất bản: 2005

Ngôn ngữ: Tiếng Anh

Nội dung: Ủy ban quyền con người của Liên hiệp quốc bắt đầu thiết lập các thủ tục đặc biệt vào cuối những năm 1960. Kể từ đó, cơ chế Liên hiệp quốc đã phát triển và trở thành các công cụ bảo vệ và giám sát quyền con người thực sự. Cuốn sách này cố gắng ghi lại quá trình phát triển của hoạt động về quyền con người do các thủ tục đặc biệt tiến hành đồng thời đánh giá tầm quan trọng và ảnh hưởng của các thủ tục này. Sách cung cấp cách nhìn thấu suốt và cập nhật về lịch sử tổ chức các thủ tục đặc biệt, phân tích khuôn khổ pháp lý của chúng, đưa ra định nghĩa khái niệm, giải thích quá trình phát triển và đánh giá hiệu quả của chúng.

Tiêu đề: Liên hiệp quốc và quyền con người. Sách hướng dẫn dành cho một kỷ nguyên mới

Tác giả/Biên tập: Julie Mertus

Nơi xuất bản: London

Nhà xuất bản: Routledge

Năm xuất bản: 2005

Ngôn ngữ: Tiếng Anh

Nội dung: Đây là cuốn sách hướng dẫn toàn diện và phù hợp về bộ máy quyền con người của Liên hiệp quốc. Ngày nay, hầu như các cơ quan của tổ chức Liên hiệp quốc và các tổ chức chuyên môn đều đang nỗ lực để lồng ghép quá trình thúc đẩy và phát triển quyền con người vào các chương trình và hoạt động của mình. “Liên hiệp quốc và quyền con người” xem xét những sáng kiến gần đây trong bối cảnh thực tiễn quyền con người rộng hơn. Sách cung cấp các phân tích cập nhật và sâu sắc nhất về lĩnh vực chính trị toàn cầu đang ngày càng trở nên quan trọng này.

Các vấn đề được nghiên cứu gồm: - quá trình phát triển lịch sử và triết học của hệ thống quyền con người Liên hiệp quốc - Cấu trúc và các thủ tục Liên hiệp quốc về quyền con người - những thay đổi của bộ máy quyền con người Liên hiệp quốc sau ngày 9/11 - quản lý xung đột quốc tế - thúc đẩy quyền cá nhân - cải tiến các chương trình nghị sự về các phong trào xã hội.

Tiêu đề: Quyền con người. Giữa Lý tưởng và Hiện thực

Tác giả/Biên tập: Christian Tomuschat

Nơi xuất bản: Oxford

Nhà xuất bản: Trường đại học Oxford

Năm xuất bản: 2004

Ngôn ngữ: Tiếng Anh

Nội dung: Cuốn sách giới thiệu về quyền con người trong hành động, tập trung vào tính hiệu lực khi các công cụ pháp lý được thiết kế để mang lại lợi ích cho con người. Bằng cách kết hợp phân tích lý thuyết với nhấn mạnh vào các thủ tục và cơ chế thực hiện, cuốn sách này đưa ra sự khái quát đa diện về quyền con người.

Tiêu đề: Lịch sử quyền con người: Từ thời kỳ cổ đại cho tới kỷ nguyên toàn cầu

Tác giả/Biên tập: Micheline R. Ishay

Nơi xuất bản: Berkeley

Nhà xuất bản: Trường Đại học California

Năm xuất bản: 2004

Ngôn ngữ: tiếng Anh

Nội dung: Micheline Ishay kể lại chi tiết cuộc đấu tranh quyền con người đầy kịch tính qua các thời đại trong một cuốn sách tổng hợp những phát triển rực rỡ về trí tuệ và lịch sử từ các Bộ luật Mesopotamian của Hammurabi cho tới kỷ nguyên toàn cầu ngày nay. Khi đề cập lại các mâu thuẫn của các phong trào xã hội, các ý tưởng, và quân đội đóng vai trò trong cuộc đấu tranh này, Ishay đưa ra sự minh họa về cách thức phát triển của lịch sử quyền con người từ kỷ nguyên này đến kỷ nguyên tiếp theo thông qua các văn bản, truyền thống văn hóa, và thành ngữ sáng tạo. Viết theo những cảm hứng và phong cách khác thường, tác giả phát triển một khuôn khổ cho việc hiểu các vấn đề tạm thời từ cuộc đấu tranh toàn cầu cho tới sự kiện can thiệp vào Kosovo và tới hoàn cảnh quyền con người sau sự kiện ngày 11 tháng 9 năm 2001. Chỉ có lịch sử quyền con người toàn diện, cuốn sách sẽ rất cần thiết đối với bất kỳ ai liên quan tới việc tìm kiếm công bằng và phẩm giá cho nhân loại. Ishay trình bày các chương trong cuốn sách của mình xoay xung quanh 6 câu hỏi cốt lõi hình thành nên cuộc tranh luận và am hiểu quyền con người: Nguồn gốc quyền con người là gì? Tại sao tầm nhìn châu Âu về thắng lợi của quyền con người qua những cuộc khai hóa văn minh khác đó? Chủ nghĩa xã hội đã đóng góp lâu dài vào di sản quyền con người chưa? Quyền con người toàn cầu hay có ranh giới về văn hóa? Quyền con người có phải hy sinh cho những nhu cầu về an ninh quốc gia không? Toàn cầu hóa thúc đẩy hay kìm hãm quyền con người? Khi khám phá những câu hỏi này, Ishay cũng kết hợp chặt chẽ những tài liệu bằng văn bản, các bài thuyết giảng, và các báo cáo chính trị của những nhà hoạt động chính trị, các tác giả và các nhà tư tưởng có tiếng trong lịch sử.

Tiêu đề: Quyền con người

Tác giả/Biên tập: Jack Donnelly

Nơi xuất bản: Cambridge

Nhà xuất bản: Nhà xuất bản Giáo dục độc lập

Năm xuất bản: 2003

Nội dung: Quyền con người là gì và quyền con người được bảo vệ như thế nào? Hội nghị Quyền trẻ em đã có ảnh hưởng tích cực chưa? Cuốn sách này khám phá một loạt các vấn đề quan trọng liên quan tới quyền con người và quyền công dân. Một số lĩnh vực được thảo luận gồm: quyền trẻ em, quyền phụ nữ, vấn đề nô lệ, lao động trẻ em, khai thác giới tính, quyền khi được sinh ra, quyền riêng tư và tự do thông tin. Thông tin trong sách này xuất phát từ nhiều nguồn khác nhau và gồm các báo cáo và thống kê của chính phủ, các báo cáo tin tức của báo, phim truyện, các bài báo, tạp chí, các nghiên cứu khảo sát, và các tác phẩm văn học của các nhóm vận động hành lang và các tổ chức từ thiện.

Tiêu đề: Giới thiệu về chế độ quyền con người quốc tế

Tác giả/Biên tập: Manfred Nowak

Nơi xuất bản: Leiden

Nhà xuất bản: Nhà xuất bản Martinus Nijhoff

Năm xuất bản: 2003

Cuốn sách giáo khoa này cố gắng cung cấp phần giới thiệu đầu và toàn diện cho tới ý tưởng và tầm quan trọng của quyền con người, các cơ sở lý thuyết và triết học của nó, sự phát triển lịch sử, các cấu trúc chính và các thủ tục về việc bảo vệ quyền con người quốc tế của Liên hiệp quốc và các tổ chức địa phương, và các xu hướng hiện đại như các cơ chế ngăn ngừa, luật hình sự quốc tế, quyền con người là các yếu tố thiết yếu để giữ vững hòa bình và các hoạt động xây dựng hòa bình...

Tiêu đề: Bảo vệ quyền con người. Các văn kiện và các tổ chức

Tác giả/Biên tập: Tom Compbell và những người khác

Nơi xuất bản: Oxford

Nhà xuất bản: Trường Đại học Oxford

Năm xuất bản: 2003

Ngôn ngữ: tiếng Anh

Nội dung: Cái gì nên và cái gì không nên được coi là một quyền của con người? Một quyền được coi là một quyền của con người có nghĩa là gì? Và các phương tiện hiệu quả và chính đáng nhất khi thúc đẩy quyền con người là gì? Cuốn sách này đề cập tới các câu hỏi này và quan hệ phức tạp giữa các câu trả lời.

Tiêu đề: Quyền con người: Toàn cầu trong lý thuyết và thực tiễn

Tác giả/Biên tập: Jack Donnelly

Nơi xuất bản: Ithaca/London Nhà xuất bản: Trường Đại học Cornell

Năm xuất bản: biên tập lần thứ 2 năm 2003, (in lại năm 2005)

Nội dung: Jack Donnelly đưa ra lý thuyết về quyền con người, đề cập tới các tranh luận về thuyết tương đối văn hóa, và khám phá tính hiệu quả của hoạt động quốc tế song phương và đa phương.

Các chương mới hoàn thiện đề cập tới các vấn đề nổi bật sau Chiến tranh lạnh gồm sự can thiệp nhân đạo, dân chủ và quyền con người, “các giá trị châu Á”, quyền lập tổ chức, và vấn đề phân biệt đối xử với các cộng đồng giới tính.

Tiêu đề: Quyền con người: Công bằng xã hội trong thời đại kinh tế thị trường

Tác giả/Biên tập: Koen de Feyter

Nơi xuất bản: London

Nhà xuất bản: Zed Books

Năm xuất bản: 2005

Nội dung: Kinh tế thị trường trên thế giới ngày nay phát triển như vũ bão dẫn tới các hành vi vi phạm quyền con người. Tác giả đặt ra câu hỏi hệ thống quyền con người quốc tế đi được bao xa khi hệ thống này hoạt động trong các cuộc hội nghị pháp lý và được bộ máy nhà nước thi hành - thực sự tạo ra lớp bảo vệ mạnh chống lại các tác động có hại của quá trình toàn cầu hóa. Tác giả đưa ra một vài đề xuất để cải thiện hệ thống quyền con người gồm việc xem xét lại nghĩa vụ của Nhà nước, đưa ra trách nhiệm quyền con người cho các công ty lớn và các cơ quan tài chính quốc tế, và phát triển nghĩa vụ quyền con người cho các nước ngoài lãnh thổ quốc gia mình.

Tiêu đề: Toàn cầu hóa và quyền con người

Tác giả/Biên tập: Alison Brysk (chủ biên)

Nơi xuất bản: Berkeley

Nhà xuất bản: Trường Đại học California

Năm xuất bản: 2002

Ngôn ngữ: tiếng Anh

Nội dung: Ban biên tập đã thu thập ý kiến hội thẩm ấn tượng của các học giả đưa ra các câu hỏi mới về toàn cầu hóa và quyền con người. Toàn cầu hóa có làm phát sinh cả các cơ hội lẫn các vấn đề không? Các vấn đề mới có thay thế hay tăng cường sự trấn áp của Nhà nước không? Các hình thức trách nhiệm giải trình quyền con người mới có hiệu quả không? Các bài viết gồm các phân tích về mặt lý thuyết của Richard Falk, Jack Donnelly, và James Rosenau.

Các chương giới thiệu về du lịch giới tính, các thị trường quốc tế, và công nghệ thông tin liên lạc mang lại những tiền đề mới cho các vấn đề đang phát sinh.

Các tác giả nghiên cứu một số nước như Cộng hòa Dominican, và Philippine. Toàn cầu hóa định nghĩa là thế giới hiện đại. Trong khi các tiêu chuẩn và các thể chế được thiết lập thì các cuộc tấn công vào phẩm chất con người vẫn tiếp tục. Các bài viết nhận định những thử thách mới chúng ta phải đối mặt, và đưa ra các hướng giải quyết mới để cứu chữa cái giá của toàn cầu hóa.

Tiêu đề: Bảo vệ quyền con người: Các biện pháp và hiệu lực

Tác giả/Biên tập: Frances Butler

Nơi xuất bản: The Hague

Nhà xuất bản: Kluwer Law International

Năm xuất bản: 2002

ISBN: 90-411-1702-4

Nội dung: Cuốn sách này khám phá cách mà quyền con người được cho là có ai đây bảo vệ, và tới một mức mà điều đó xảy ra trong thực tế. Có nhiều bằng chứng cho thấy việc bảo vệ quyền con người quan trọng hơn bao giờ hết và cuốn sách này xem xét những gì được yêu cầu để đạt được điều này một cách hiệu quả.

Tiêu đề: Chỉ dẫn hướng tới quyền con người. Các thể chế, tiêu chuẩn, thủ tục

Tác giả/Biên tập: Janusz Symonides, Vladimir Volodin

Nơi xuất bản: Paris

Nhà xuất bản: UNESCO

Năm xuất bản: 2003

Nội dung: Lần xuất bản này cung cấp thông tin chính về các văn kiện, thủ tục và cơ chế chính để bảo vệ quyền con người, các sự kiện chính (Các cuộc hội nghị quốc tế, hàng thập kỷ, hàng năm, ngày,...), và các thể chế giải quyết các vấn đề quyền con người. Lễ kỷ niệm quyền con người quốc tế được tổ chức rất đặc biệt ở Áo vào năm 1993. Đây cũng là một đóng góp cho Thập kỷ Liên hiệp quốc vì giáo dục quyền con người (1995 - 2004), với mục đích hướng tới việc xây dựng văn hóa quyền con người toàn cầu.

Tiêu đề: Quyền con người: Khái niệm và các tiêu chuẩn

Tác giả/Biên tập: Janusz Symonides (chủ biên)

Nơi xuất bản: Aldershot

Nhà xuất bản: Công ty trách nhiệm hữu hạn xuất bản Dartmouth

Năm xuất bản: 2000

ISBN: 92-3-103589-4

Nội dung: Cuốn sách này thể hiện những suy nghĩ về các quan điểm lịch sử và cơ sở triết học của quyền con người. Cuốn sách đưa ra sự phân tích chi tiết về các quyền dân sự, chính trị, kinh tế, xã hội và văn hóa cũng như các quyền cá nhân thuộc các nhóm dễ bị tổn thương như phụ nữ, trẻ em, dân tộc thiểu số, người bản địa, và lao động nhập cư, và mối tương quan giữa Luật nhân đạo và quyền con người

Tiêu đề: Bách khoa toàn thư quốc tế về quyền con người. Tự do, lạm dụng, và biện pháp khắc phục

Tác giả/Biên tập: Robert L. Maddex

Nơi xuất bản: Washington, D.C.

Nhà xuất bản: CQ Press

Năm xuất bản: 2000

ISBN: 1-56802-490-8

Nội dung: Tài liệu tham khảo có minh họa mô tả các khái niệm và thuật ngữ, các thỏa thuận, con người, và các tổ chức hỗ trợ đảm bảo quyền con người trên toàn thế giới.

Tiêu đề: Quyền con người quốc tế trong ngữ cảnh: Pháp luật, chính trị, đạo đức

Tác giả/Biên tập: Henry J. Steiner; Philipp Alston

Nơi xuất bản: Oxford

Nhà xuất bản: Trường Đại học Oxford

Năm xuất bản: 2000

ISBN: 0-19-829849-8

Nội dung: Cuốn giáo trình này giới thiệu một loạt các tài liệu quan trọng và thứ yếu được biên tập cẩn thận cùng với ngữ cảnh mở rộng, lời bình của biên tập viên, và các câu hỏi để nghiên cứu. Cuốn sách gồm các đề tài lớn về quyền con người quốc tế như: Các đặc điểm cơ bản của Luật quốc tế, sự phát triển của phong trào quyền con người; các quyền dân sự, chính trị, kinh tế, và xã hội; Luật nhân đạo về chiến tranh; toàn cầu hóa; quyền tự quyết; quyền của phụ nữ; quá trình thực hiện và thi hành.

Tiêu đề: Giới thiệu về bảo vệ quyền con người quốc tế

Tác giả/Biên tập: Hanski Raija/Sukski Markku (chủ biên)

Nơi xuất bản: Turku/Åbo

Nhà xuất bản: Trường Đại học Åbo Akademi: Viện quyền con người

Năm xuất bản: 1999, biên tập lần thứ 2

ISBN: 952-12-0247-5

Nội dung: Cuốn sách nhằm mục đích cung cấp một cái nhìn bao quát, và toàn diện về vấn đề bảo vệ quyền con người quốc tế. Cuốn sách giới thiệu về hệ thống và tiêu chuẩn chính với ý định bổ sung bằng nhiều nghiên cứu chuyên sâu hơn. Cuốn sách sẽ là niềm yêu thích đặc biệt đối với các bạn sinh viên đại học và cũng có thể được những người đang hành nghề, các nhân viên của Tổ chức phi chính phủ, những nhà hoạt động chính trị, xã hội cùng tất cả những người quan tâm tới quyền con người sử dụng trong các khóa đào tạo quyền con người.

Tiêu đề: Quyền con người: Những hướng đi và thách thức mới. Tài liệu về quyền con người

Tác giả/Biên tập: Janusz Symonides

Nơi xuất bản: Brookfield/Aldershot

Nhà xuất bản: UNESCO, Ashgate

Năm xuất bản: 1998

ISBN: 1-84014-426-2

Nội dung: Cuốn sách này trình bày mối tương quan và phụ thuộc lẫn nhau giữa quyền con người và hòa bình, dân chủ, môi trường và phát triển. Sách phân tích những trở ngại và các mối đe dọa tới quyền con người, đưa ra các hướng giải quyết và các phương tiện để vượt qua, thảo luận về tác động tiêu cực và tích cực tới quyền con người trong quá trình toàn cầu hóa, cách mạng thông tin và phát triển khoa học và kỹ thuật.

Tiêu đề: Tài liệu về báo cáo quyền con người

Tác giả/Biên tập: Liên hiệp quốc

Nơi xuất bản: Geneva

Nhà xuất bản: Nhà Xuất bản Liên hiệp quốc

Năm xuất bản: 1997

ISBN: 92-1-100752-6

Nội dung: Mục đích chính của cuốn tài liệu này là để cung cấp một công cụ thực tế cho các quan chức chính phủ trong quá trình chuẩn bị và đệ trình báo cáo theo yêu cầu của các điều ước quốc tế về quyền con người của Liên hiệp quốc.

Tiêu đề: Hướng dẫn của Liên minh châu Âu (EU) về quyền con người

Tác giả/Biên tập: Hội đồng Liên minh Châu Âu

Năm xuất bản: 2005

Nội dung: Cuốn sách nhỏ này biên soạn 5 hướng dẫn về án tử hình, tra tấn, đối thoại với các nước thứ ba, ảnh hưởng của xung đột vũ trang tới trẻ em, và những người bảo vệ quyền con người. Đây là những vấn đề được Hội đồng Liên minh châu Âu đưa ra. Mục đích của việc xuất bản các hướng dẫn này là để đảm bảo rằng các vấn đề trên có thể được thực hiện một cách đầy đủ và có hiệu quả bằng cách nâng cao nhận thức về các cam kết của Liên minh châu Âu về quyền con người trong cộng đồng quốc tế, và đặc biệt là giữa những người tham gia hoạt động vì quyền con người.

THÔNG TIN VỀ TÌNH HÌNH QUYỀN CON NGƯỜI

Tiêu đề: Báo cáo theo dõi quyền con người năm 2006

Tác giả/Biên tập: Tổ chức Theo dõi quyền con người

Nơi xuất bản: New York

Năm xuất bản: 2006

Nội dung: Báo cáo thế giới của Tổ chức Theo dõi quyền con người năm 2006, gồm thông tin về sự phát triển của quyền con người ở hơn 60 quốc gia trong năm 2005. Báo cáo này có thể tiếp cận trên Internet bằng cách kích chuột vào bản đồ hoặc xem danh sách theo khu vực dưới để có thêm thông tin về quốc gia.

Tài liệu có tại địa chỉ:

<http://www.hrw.org/wr2k6/wr2006.pdf>

Tiêu đề: Báo cáo của Tổ chức Ân xá quốc tế năm 2005. Tình hình quyền con người trên thế giới

Tác giả/Biên tập: Tổ chức Ân xá quốc tế

Năm xuất bản: 2005

Nội dung: Báo cáo của Tổ chức Ân xá quốc tế này về 149 quốc gia, nhấn mạnh đến thất bại của chính phủ quốc gia và các tổ chức quốc tế khi giải quyết các vi phạm quyền con người, và kêu gọi trách nhiệm giải trình quốc tế lớn hơn.

Tiêu đề: Các báo cáo về thực tiễn quyền con người quốc gia năm 2005

Tác giả/Biên tập: Bộ Ngoại giao Mỹ: Vụ dân chủ, quyền con người, và lao động

Năm xuất bản: 2005

Nội dung: Hàng năm, các báo cáo về thực tiễn quyền con người của các quốc gia được Bộ Ngoại giao Mỹ trình lên Quốc hội. Các báo cáo này đề cập đến các quyền đã được quốc tế thừa nhận như đã được ghi trong Tuyên ngôn thế giới về quyền con người gồm các quyền cá nhân, dân sự, chính trị, và quyền của người lao động.

Tài liệu có tại địa chỉ:

<http://www.state.gov/g/drl/rls/hrrpt/2005/index.htm>

Tiêu đề: Báo cáo phát triển con người năm 2005

Tác giả/Biên tập: Liên hiệp quốc

Nơi xuất bản: New York/Oxford

Nhà xuất bản: Nhà xuất bản Liên hiệp quốc, Trường Đại học Oxford

Năm xuất bản: 2005

Nội dung: Báo cáo phát triển con người năm 2005 đề cập đến quá trình phát triển con người gồm những tiến bộ trong việc thực hiện Các mục tiêu Phát triển thiên niên kỷ (MDGs). Xem xét số liệu thống kê, nhấn mạnh đến cái giá phải trả của con người nếu bỏ lỡ các mục tiêu và không thực hiện cam kết. Bất bình đẳng tột cùng giữa các quốc gia và trong chính mỗi quốc gia được coi là một trong những rào cản chính của quá trình phát triển con người - và là sự cản trở lớn đối với việc đạt được các mục tiêu phát triển thiên niên kỷ.

Tài liệu có tại địa chỉ: <http://hdr.undp.org/reports>

Tiêu đề: Báo cáo thường niên về quyền con người của EU năm 2005

Tác giả/Biên tập: Hội đồng Liên minh châu Âu

Năm xuất bản: 2005

Nội dung: Báo cáo thường niên về quyền con người của EU lần thứ 7 này ghi lại các hoạt động và các chính sách do EU đảm nhận từ ngày 01 tháng 7 năm 2004 tới 01 tháng 7 năm 2005 trong quá trình thực hiện các mục tiêu của Liên minh để thúc đẩy sự tôn trọng quyền con người và tự do cơ bản trên toàn cầu.

Tài liệu có tại địa chỉ:

<http://bookshop.eu.int/eGetRecords>

Tiêu đề: Báo cáo tình hình các quyền cơ bản ở Liên minh châu Âu năm 2004

Tác giả/Biên tập: Mạng chuyên gia độc lập về các quyền cơ bản của EU.

Năm xuất bản: 2005

Nội dung: Mạng chuyên gia độc lập về các quyền cơ bản của EU được Ủy ban châu Âu thành lập theo yêu cầu của Quốc hội châu Âu. Mạng giám sát tình hình các quyền cơ bản trong các quốc gia thành viên và trong Liên minh dựa trên Hiến chương về các quyền cơ bản. Mạng này đưa ra các báo cáo thường niên về tình hình thực hiện các quyền cơ bản của các quốc gia thành viên và Liên minh cũng như các báo cáo cụ thể về các vấn đề liên quan.

Tài liệu có tại địa chỉ: <http://europa.eu.int/>

comm/justice_home/cfr_cdf/doc/report_eu_2004_en.pdf

Tiêu đề: Quyền con người ở châu Á Thái Bình Dương

Tác giả/Biên tập: James T. Lawrence

Nơi xuất bản: Huntington

Nhà xuất bản: Nova Science Pub Inc.

Năm xuất bản: 2004

Nội dung: Sự tồn tại của quyền con người sẽ giúp giữ vững hòa bình, ngăn chặn xâm lược, thúc đẩy pháp quyền, chống tội phạm và tham nhũng, và ngăn chặn các cuộc khủng hoảng nhân đạo. Các quyền con người là tự do không bị tra tấn, tự do biểu đạt, tự do báo chí, quyền phụ nữ, quyền trẻ em, và bảo vệ các dân tộc thiểu số. Cuốn sách khảo sát tình hình của các nước ở châu Á Thái Bình Dương và với một thư mục và chú giải hữu ích được sắp xếp theo chủ đề, tiêu đề, và tác giả.

Tiêu đề: Quyền con người ở châu Phi. Từ Tổ chức thống nhất châu Phi (OAU) tới Liên minh châu Phi

Tác giả/Biên tập: Rachel Murray

Nơi xuất bản: Cambridge

Nhà xuất bản: Đại học Cambridge

Năm xuất bản: 2004

Nội dung: Công trình này nghiên cứu vai trò của Tổ chức thống nhất châu Phi mà ngày nay gọi là Liên minh châu Phi và cách Tổ chức này giải quyết các vấn đề liên quan tới quyền con người kể từ khi bắt đầu thành lập vào năm 1963. Sách xem xét vai trò của thể chế chính của Tổ chức dưới OAU và Liên minh châu Phi hiện nay. Sách được chia thành các chương nghiên cứu các chủ đề khác nhau gồm quyền phụ nữ, quyền trẻ em, khái niệm dân chủ, và quyền phát triển. Do một học giả hàng đầu về quyền con người viết, cuốn sách này là một tài liệu tham khảo cần thiết đối với các luật gia đang làm việc cho các quốc gia của châu Phi, Chính phủ nước ngoài và các tổ chức phi chính phủ hoạt động ở châu Phi cũng như các học giả quan tâm về quyền con người và so sánh quốc tế về quyền con người.

C. CÁC NGUỒN TÀI LIỆU VỀ GIÁO DỤC QUYỀN CON NGƯỜI

Phần sau đây gồm thông tin về sách và các tài liệu khác về giáo dục quyền con người từ các phần giới thiệu phương pháp luận tới các sách hướng dẫn về giáo dục quyền con người một cách đầy đủ.

THÔNG TIN CƠ BẢN

Tiêu đề: Quyền con người trên toàn thế giới: Sổ tay hướng dẫn tham khảo

Tác giả/Biên tập: Zehra F. Kabasakal Arad

Nơi xuất bản: Oxford

Nhà xuất bản: ABC-Clio

Năm xuất bản: 2006

Nội dung: Công trình này đưa ra một hướng dẫn rõ ràng cho cuộc đấu tranh quyền con người toàn cầu, các vấn đề và nhược điểm của hệ thống quyền con người và là nguồn tài liệu cần thiết cho các nghiên cứu quyền con người.

Tiêu đề: Các quyền kinh tế, xã hội, văn hóa: Sổ tay dành cho các tổ chức quyền con người quốc gia

Tác giả/Biên tập: Liên hiệp quốc

Nơi xuất bản: New York/Geneva

Nhà xuất bản: Liên hiệp quốc

Năm xuất bản: 2005

Nội dung: Mục đích của cuốn sổ tay này là hỗ trợ cho các cơ quan quốc gia về quyền con người trong việc xây dựng chính sách, các thủ tục và kỹ năng lồng ghép các quyền kinh tế, văn hóa và xã hội trong công tác của họ. Công trình này cũng nghiên cứu các đường lối mà các nhiệm vụ pháp lý của các cơ quan quốc gia về giải thích quyền này trong phạm vi thẩm quyền của mình và cách thức để thực hiện quyền con người một cách thích hợp theo chức năng và quyền lực của các cơ quan này

Tiêu đề: Giảng viên, quyền con người và tính đa dạng: Giáo dục công dân trong các xã hội đa văn hóa

Tác giả/Biên tập: Audrey Osler (chủ biên)

Nơi xuất bản: Luân Đôn

Nhà xuất bản: Trentham Books

Năm xuất bản: 2005

Nội dung: Chúng ta nên giáo dục công dân như thế nào trong xã hội đa văn hóa? Câu hỏi này đang ngày càng nhận được nhiều chú ý ở các quốc gia trên thế giới. Trong cuốn sách này, các tác giả từ Anh quốc, Bắc Ireland, Cộng hòa Ireland và Hoa Kỳ đưa ra các nghiên cứu gần đây trong lĩnh vực này để cho các giảng viên, nhà giáo dục và các giáo viên có thể vận dụng. Các tình huống nghiên cứu cho thấy cách thức các công dân trẻ có thể học cách áp dụng các nguyên tắc quyền con người và bình đẳng trong việc giải quyết các vấn đề phức tạp và gây tranh cãi

Tiêu đề: Sổ tay quyền con người: Tiếp cận toàn cầu về giáo dục

Tác giả/Biên tập: Liam Gearon

Nơi xuất bản: London

Nhà xuất bản: Trentham Books

Năm xuất bản: 2003

Nội dung: Một hướng dẫn đáng tin cậy về quyền con người giành cho giảng viên, sinh viên, và các nhà nghiên cứu. Cuốn sổ tay đề cập đến một lĩnh vực đang ngày càng phức tạp theo cách dễ hiểu và dễ tiếp cận. Các chương được thiết kế theo định dạng thân thiện với người dùng. Chương tổng kết nằm ngay sau phần giới thiệu chung về các chủ đề. Các chuẩn mực pháp lý quốc tế được đưa ra trong một tập hợp các văn kiện cơ bản. Phần giới thiệu về các tổ chức về quyền con người gồm: Liên hiệp quốc, tổ chức khu vực, tổ chức chính phủ và phi chính phủ (NGO). Vì Sổ tay không đặt ra yêu cầu phải đề cập chi tiết, mỗi chương kết thúc bằng lựa chọn ngắn gọn các nguồn tài liệu bổ sung để đọc và nghiên cứu sâu hơn.

Tiêu đề: Quyền con người: Bảo vệ, giám sát, thực thi trên toàn thế giới

Tác giả/Biên tập: Janusz Symonides

Nơi xuất bản: Ashgate

Nhà xuất bản: Nhà xuất bản UNESCO

Năm xuất bản: 2003

Nội dung: Đây là một bộ tài liệu gồm nhiều cuốn do UNESCO chuẩn bị để giảng dạy về quyền con người ở trình độ giáo dục cao hơn và sau đó đã xuất bản. Tập hợp “Quyền con người: Bảo vệ, giám sát, thực thi trên toàn Thế giới” đưa ra cách tiếp cận, tổ chức về việc bảo vệ quyền con người trên toàn thế giới, bắt đầu bằng việc nghiên cứu hệ thống Liên hiệp quốc - một hệ thống mang tính toàn cầu, sau đó phân tích các hệ thống bảo vệ khu vực. Là một nguồn thông tin hữu ích về bảo vệ quyền con người, cuốn sách cũng có thể được coi là một hướng dẫn thực tiễn cho việc sử dụng các thủ tục pháp lý hiện hành trong việc bảo vệ quyền con người.

Tiêu đề: Phương pháp giáo dục quyền con người

Tác giả/Biên tập: Richard Pierre Claude

Nơi xuất bản: New York

Nhà xuất bản: Thập kỷ giáo dục quyền con người toàn dân (PDHRE)

Năm xuất bản: 1998

Nội dung: Cuốn sách giới thiệu về phương pháp giáo dục quyền con người bao gồm cả bài viết về quyền được biết quyền của mình. Sách đưa ra hướng dẫn về kế hoạch chương trình giảng dạy, các đề xuất dành cho việc trao quyền và các nhóm đối tượng mục tiêu, và phương pháp đánh giá.

Tài liệu có tại địa chỉ:

<http://www.pdhre.org/materials/methodologies.html>

Tiêu đề: Giáo dục quyền con người trong thế kỷ XXI

Tác giả/Biên tập: George J. Andreopoulos và Richard Pierre Claude (chủ biên)

Nơi xuất bản: Philadelphia

Nhà xuất bản: Trường Đại học Pennsylvania

Năm xuất bản: 1997

Nội dung: Giáo dục quyền con người gồm cả quá trình dạy cho con người về quyền của họ là một công việc khó. Để giúp cho các nhóm quan tâm đáp ứng được nghĩa vụ này, cuốn sách này gồm các bài viết chưa được xuất bản trước đây đề cập đến các vấn đề và thách thức cả về mặt khái niệm và thực tiễn. Sách được thiết kế để dành cho các nhà hoạt động thực tiễn nên không chỉ đưa ra hướng dẫn lý thuyết mà còn đưa ra những lời khuyên “chắc như đinh đóng cột” liên quan tới việc lập kế hoạch và thực hiện các chương trình giáo dục quyền con người chính quy (hay dựa trên trường học) và không chính quy (hay ngoài nhà trường).

Tiêu đề: Quyền con người ngày nay: Tổ chức kỷ niệm Tuyên ngôn thế giới về quyền con người

Tác giả/Biên tập: Nancy Flowers

Nơi xuất bản: Trường Đại học Minnesota

Nhà xuất bản: Trung tâm nguồn tài liệu quyền con người

Năm xuất bản: 1997

Nội dung: Đây là cuốn sách vỡ lòng dành cho giáo dục quyền con người gồm thông tin cơ bản, các chiến lược giảng dạy quyền con người và các hoạt động giành cho các lứa tuổi và tình huống khác nhau.

Tài liệu có tại địa chỉ:

<http://www1.umn.edu/humanrts/edumat>

Tại địa chỉ này cũng có thêm:

Sách chủ đề 1: Công bằng kinh tế và xã hội: Tiếp cận quyền con người

Sách chủ đề 2: Nuôi dạy trẻ em về nguồn gốc, quyền và trách nhiệm: Kỷ niệm công ước của Liên hiệp quốc về quyền trẻ em

Sách chủ đề 3: Các quyền của người đồng tính nam, đồng tính nữ, lưỡng tính và người chuyển đổi giới tính: Một khía cạnh của quyền con người

Sách chủ đề 4: Sổ tay Giáo dục quyền con người: Thực hành hiệu quả trong học tập, hành động động và thay đổi

Sách chủ đề 5: Nâng cao tinh thần: Quyền con người và tự do tín ngưỡng tôn giáo

Tiêu đề: Các gợi ý cho lớp học

Tác giả/Biên tập: Felisa Tibbitts

Nơi xuất bản: Cambridge, US/Amsterdam

Nhà xuất bản: HREA

Năm xuất bản: 1996

Nội dung: Cuốn sách gồm các bài tập thực hành có thể được sử dụng trong các chương trình đào tạo giảng viên. Sách giới thiệu cách hướng dẫn các cuộc thảo luận, thiết lập các quy tắc thảo luận, làm việc theo cặp và nhóm nhỏ, phát triển bài học và đánh giá bài học.

Tài liệu có tại địa chỉ: <http://www.hrea.org/pubs/tips.html>

SÁCH GIÁO KHOA VÀ TÀI LIỆU GIÁO DỤC

Trẻ em

Tiêu đề: Sách giảng dạy quyền con người ABC: Các hoạt động thực hành cho các trường tiểu học và trung học

Tác giả: Sérgio Vieira de Mello

Nơi xuất bản: New York/Geneva

Nhà xuất bản: Liên hiệp quốc

Năm xuất bản: 2004

Nội dung: Cuốn sách nhằm mục đích cung cấp một công cụ thân thiện với người dùng về giáo dục quyền con người và được coi là một chiếc ô nhiều màu sắc đề cập đến các lĩnh vực quyền con người cơ bản. Sách đưa ra lời khuyên thực tế cho giảng viên và các nhà giáo dục muốn thúc đẩy nhận thức và hoạt động quyền con người cho trẻ từ tiểu học tới trung học. Sách gồm các chỉ dẫn để xây dựng các hoạt động học tập. Sách không có chủ ý đặt thêm gánh nặng cho chương trình giáo dục vốn đã quá tải mà chỉ nhằm hỗ trợ để giúp truyền đạt các vấn đề quyền con người vào các môn học đã được dạy ở trường học.

Tài liệu có tại địa chỉ:

<http://www.un.org/events/humanrights/2004/education.htm>

Tiêu đề: Tại sao người ta lại lạm dụng quyền con người?

Dành cho trẻ từ 9 tới 11 tuổi

Tác giả/Biên tập: Alison Brownlie

Nơi xuất bản: London

Nhà xuất bản: Hodder Wayland

Năm xuất bản: 2004

Nội dung: Cuốn sách này chú ý đến vấn đề tại sao quyền con người lại bị lạm dụng. Sách đề cập đến cách thức mà các quyền trong các nhóm xã hội khác nhau có thể bị lạm dụng như trẻ em và người lao động, cũng như ảnh hưởng của chiến tranh và các cuộc xung đột đối với quyền con người. Sách tiếp tục giải thích rằng việc chúng ta phải đấu tranh tích cực vì quyền con người - và cách tốt nhất để thực hiện điều này là qua giáo dục. Sách cũng đưa ra các tình huống nghiên cứu và trích dẫn sự việc của mọi người trên khắp thế giới.

Tiêu đề: Thời đại của quyền: Hoạt động giành cho công dân và Chiến lược giảm nghèo (PSHE) dành cho trẻ từ 9 đến 13 tuổi

Tác giả/Biên tập: UNICEF

Nơi xuất bản: Geneva

Nhà xuất bản: UNICEF

Năm xuất bản: 2002

Nội dung: Khám phá quyền công dân và các quyền liên quan tới Hội nghị Liên hiệp quốc về quyền trẻ em. Qua hoạt động đóng vai, phim hoạt hình, các câu chuyện, các bài thơ và một loạt các hoạt động khác, cuốn sách cho thấy các quyền gì là có nghĩa đối với từng trẻ em trong gia đình, nhà trường và cộng đồng.

Tiêu đề: Hãy đứng lên vì quyền của các bạn

Tác giả/Biên tập: Tổ chức Quốc tế trẻ em của Hòa Bình

Nơi xuất bản: London

Nhà xuất bản: TwoLuoondoo

Năm xuất bản: 2001

Nội dung: Cuốn sách do chính các trẻ em trên thế giới biên soạn và biên tập. Sách đề cập đến các

vấn đề về quyền con người. Sách gồm các câu chuyện, bài thơ, các hồi ức cá nhân để bày tỏ hy vọng và nỗi sợ hãi về cách mà chúng ta đối xử với nhau. Đó là sự tưởng niệm để biết chúng ta đang ở đâu trong quá trình phát triển của quyền con người, tiếp đó là phần tìm kiếm định nghĩa về ý nghĩa của điều đó trong tương lai.

Tiêu đề: Tất cả loài người... Sổ tay Giáo dục quyền con người

Tác giả/Biên tập: UNESCO

Nơi xuất bản: Paris

Nhà xuất bản: UNESCO

Năm xuất bản: 1998

Ngôn ngữ: Tiếng Anh, tiếng Ả Rập

Nội dung: Được xuất bản nhân dịp lễ kỷ niệm lần thứ 50 ngày ra đời của Tuyên ngôn thế giới về quyền con người. Cuốn sổ tay này dành để giúp các học sinh và giảng viên tiểu học và trung học hiểu các thành tố phổ biến của quyền con người. Sách cung cấp tài liệu cơ bản, các tài liệu giảng dạy cụ thể, và các bài tập thực hành. Các tài liệu trong sách được hoàn thiện và phát triển nhằm đưa ra khám phá đầy đủ về ý nghĩa của quyền con người trong cuộc sống hàng ngày trong từng bối cảnh văn hóa riêng biệt.

Tiêu đề: Giáo dục nhân phẩm: Tìm hiểu về quyền và trách nhiệm

Tác giả/Biên tập: Betty A. Reardon

Nơi xuất bản: Philadelphia

Nhà xuất bản: Các nghiên cứu Pennsylvania về quyền con người

Năm xuất bản: 1995

Ngôn ngữ: Tiếng Anh

Nội dung: Đây là một trong những quyển sách đầu tiên về giáo dục quyền con người dành cho bậc tiểu học và trung học cơ sở. Sách được viết cho cả giáo viên và những nhà giáo dục quyền con người. Đây là nguồn tài liệu đầu tiên cung cấp cả hướng dẫn và tài liệu hỗ trợ cho các chương trình giáo dục quyền con người từ mẫu giáo cho tới trung học. Sách mở ra khả năng tiếp cận chính thể luận vấn đề quyền con người trực

tiếp giải quyết các vấn đề giá trị phát sinh từ các vấn đề quyền con người trong bối cảnh tương quan toàn cầu.

Tiêu đề: Các bước đầu tiên: Tài liệu bắt đầu giáo dục quyền con người

Tác giả/Biên tập: Tổ chức Ân xá quốc tế

Nơi xuất bản: London

Nhà xuất bản: Tổ chức Ân xá quốc tế

Năm xuất bản: 1996

Ngôn ngữ: Tiếng Anh

Nội dung: Cuốn sách này được Tổ chức Ân xá quốc tế biên soạn giành riêng để sử dụng ở Trung và Đông Âu. Sách đã từng được sử dụng ở nhiều nước trong khu vực. Nó được coi là một công cụ học tập dành cho giáo viên cũng như là một nguồn tài liệu dành cho các hoạt động tổ chức tại các môi trường giáo dục. Sách gồm 27 bài học dành cho trẻ nhỏ (tới 12 tuổi) và 18 bài học dành cho trẻ lớn hơn.

Tiêu đề: Quyền con người dành cho trẻ em: Chương trình dạy quyền con người cho trẻ từ 3 đến 12 tuổi

Tác giả/Biên tập: Virginia Hatch, Patsy Hegstad, Norman Heimgartner

Nơi xuất bản: Alameda, Mỹ

Nhà xuất bản: Hunter House, Inc.

Năm xuất bản: 1992

Ngôn ngữ: Tiếng Anh

Nội dung: Cuốn sách này dành cho giáo viên bao gồm 10 nguyên tắc cơ bản đã được ghi nhận trong Tuyên ngôn về quyền trẻ em của Liên hiệp quốc. Cuốn sách cung cấp các chiến lược và các hoạt động giảng dạy cho giáo viên.

Tiêu đề: Nuôi dạy trẻ em về nguồn gốc, quyền và trách nhiệm: Kỷ niệm Công ước Liên hiệp quốc về quyền trẻ em

Tác giả/Biên tập: Lori Dupont, Joanne Foley và Annette Gagliardi

Nơi xuất bản: Minneapolis

Nhà xuất bản: Trung tâm Nguồn tài liệu về quyền con người; Quỹ tài trợ Stanley

Năm xuất bản: 1999

Ngôn ngữ: tiếng Anh

Nội dung: Cuốn sách này nhằm đáp ứng trách nhiệm đặt ra trong lời nói đầu của Tuyên ngôn thế giới về quyền con người. Tuyên ngôn kêu gọi mọi cá nhân và mọi tổ chức xã hội “thông qua dạy và giáo dục để thúc đẩy sự tôn trọng các quyền và tự do này”.

Tiêu đề: Siniko. Hướng tới văn hóa quyền con người ở châu Phi

Tác giả/Biên tập: Văn phòng Tổng thư ký Quốc tế - Tổ chức Ân xá quốc tế

Nơi xuất bản: London

Nhà xuất bản: Tổ chức Ân xá quốc tế

Năm xuất bản: 1999

Ngôn ngữ: Tiếng Anh và tiếng Pháp

Nội dung: Cuốn sách này dành cho giáo viên và các nhà giáo dục ở châu Phi làm việc với trẻ em trong môi trường giáo dục chính quy và phi chính quy cũng như những người muốn giới thiệu quyền con người trong các hoạt động giảng dạy thực tiễn. Sách đưa ra sự giới thiệu cơ bản với hướng dẫn về phương pháp, hoạt động cho trẻ em bé và trẻ lớn hơn và các ý tưởng hành động.

Tài liệu có trên mạng tại:

<http://web.amnesty.org/library/index/engAFR010031999?open&of=eng326>

Tiêu đề: Lòng khoan dung - ngưỡng cửa của hòa bình. Sách dành cho trường tiểu học

Tác giả/Biên tập: Betty A. Reardon

Nơi xuất bản: Paris

Nhà xuất bản: UNESCO

Năm xuất bản: 1997

Ngôn ngữ: Tiếng Anh

Nội dung: Đây là một trong ba cuốn sách do UNESCO xuất bản nhân kỷ niệm Năm khoan dung của Liên hiệp quốc 1995, thập kỷ Liên hiệp quốc về giáo dục quyền con người (1995 - 2004). Sách nằm trong khuôn khổ hội nhập của UNESCO về hoạt động giáo dục vì hòa bình, quyền con người và dân chủ.

Tiêu đề: Một thế giới, một trái đất. Giáo dục trách nhiệm xã hội cho trẻ em

Tác giả/Biên tập: Rob Collins và Meryll Hammond

Nơi xuất bản: Đảo Gabriola, Columbia, Anh

Nhà xuất bản: Nhà xuất bản New Society (xã hội mới)

Năm xuất bản: 1993

Ngôn ngữ: Tiếng Anh

Nội dung: Một thế giới, một trái đất là cuốn sổ tay dành cho người lớn, những người muốn làm việc với trẻ em để khám phá các vấn đề hòa bình, môi trường, và công bằng xã hội. Sách gồm những bài thảo luận nhạy cảm về việc làm thế nào để cùng học và cùng lãnh đạo với những người trẻ tuổi. Sách cũng đưa ra các chỉ dẫn chi tiết để tổ chức nhóm trong các cơ sở hiện hành (trường học, lính trinh sát, nhà thờ), tạo ra một môi trường học tập có tính cộng tác, liên quan tới cộng đồng rộng hơn, và vẫn duy trì được niềm say mê.

Tiêu đề: Bản tuyên ngôn thế giới về quyền con người. Tài liệu phỏng theo dành cho trẻ em

Tác giả/Biên tập: Ruth Rocha và Otavio Roth

Nơi xuất bản: New York

Nhà xuất bản: Liên hiệp quốc

Năm xuất bản: 1990

Ngôn ngữ: Tiếng Anh

Nội dung: Mang tính giáo dục và vui nhộn, cuốn sách được minh họa rất đẹp này sẽ làm tất cả say mê, đặc biệt là trẻ em. Được viết bởi Ruth Rocha, nhà văn nổi tiếng thế giới về truyện trẻ em và phần minh họa hình ảnh sinh động của họa sĩ người Bra-xin, Otavio Roth, cuốn sách giúp tất cả chúng ta hiểu hơn tầm quan trọng của quyền con người.

Thanh thiếu niên

Tiêu đề: Thế giới của chúng ta. Quyền của chúng ta

Tác giả/Biên tập: Tổ chức Ân xá quốc tế

Nơi xuất bản: London

Nhà xuất bản: Những nhà giáo dục trong Mạng lưới quyền con người

Năm xuất bản: 2006

Ngôn ngữ: tiếng Anh

Nội dung: Cuốn sách vỡ lòng giành cho giáo viên với phần minh họa đẹp giới thiệu Tuyên ngôn thế giới về quyền con người cho các lớp tiểu học. Cuốn sách bài tập với chương giới thiệu kỹ về vai trò của quyền con người trong nhà trường, gồm nhiều kế hoạch giảng dạy, chỉ dẫn, hoạt động, trò chơi, câu đố và các tình huống nghiên cứu đã được kiểm tra theo các chủ đề và các lĩnh vực trong chương trình giảng dạy từ lịch sử, và địa lý tới tiếng Anh.

Tiêu đề: Phạm vi hiểu biết - Tài liệu về giáo dục quyền con người dành cho những người trẻ tuổi

Tác giả/Biên tập: Hội đồng châu Âu

Nơi xuất bản: Strasbourg

Nhà xuất bản: Hội đồng châu Âu

Năm xuất bản: 2003, Biên soạn lần thứ hai

Ngôn ngữ: tiếng Anh, tiếng Ả Rập, tiếng Bosnia, tiếng Croatia, Tiếng Hà Lan, tiếng Hungari, tiếng Italia, tiếng Romani, tiếng Nga và tiếng Slovenia.

Nội dung: Cuốn sách hướng dẫn mang tính giáo dục này trình bày một loạt cách tiếp cận các chủ đề và các phương pháp, truyền cảm hứng cho bất kỳ ai quan tâm tới quyền con người, dân chủ và quyền công dân. Cuốn sách hướng dẫn này cũng có một loạt 49 bảng dành cho các hoạt động thực hành trọn vẹn, với khung chi tiết cho các hoạt động học tập ở trường cũng như nhiều tài liệu và các văn bản liên quan.

Tiêu đề: Quyền con người trong chương trình giảng dạy: Lịch sử

Tác giả/Biên tập: Margot Brown và Sarah Slater
Nơi xuất bản: London

Nhà xuất bản: Tổ chức Ân xá quốc tế/Giáo dục trọng Mạng lưới quyền con người

Năm xuất bản: 2002

Ngôn ngữ: Tiếng Anh

Nội dung: Cuốn sách này gồm các hoạt động và các ý tưởng bài học hấp dẫn dành cho các giáo viên dạy lịch sử. Sách sẽ tạo cơ hội cho các học sinh học tập các lĩnh vực trong chương trình giảng dạy theo một cách mới và sâu sắc. Cùng với việc khuyến khích học sinh xem xét vấn đề nô lệ, lao động trẻ em, đấu tranh cho quyền phụ nữ và nạn tàn sát người Do Thái vào thời Hitle từ khía cạnh quyền con người, sách giáo khoa cũng giới thiệu các nhân vật lịch sử đầy cảm hứng từ Bartolomé de las Casas tới Eleanor Roosevelt. Bằng cách nghiên cứu các giai đoạn lịch sử theo cách này, học sinh sẽ phát triển hiểu biết về quyền con người và nhu cầu thúc đẩy chúng.

Tiêu đề: Tự do!: Bộ sách giáo dục quyền con người

Tác giả/Biên tập: Tổ chức Ân xá quốc tế

Nơi xuất bản: London

Nhà xuất bản: Tổ chức Ân xá quốc tế

Năm xuất bản: 2001

Ngôn ngữ: Tiếng Anh

Nội dung: Một nghiên cứu thú vị về quyền con người là gì và quyền con người được phát triển, bị phủ nhận, và được thử thách như thế nào. Bộ sách này thích hợp cho những học sinh từ 14 đến 19 tuổi. Được minh họa ấn tượng, bộ sách cung cấp thông tin, những gợi ý và những chỉ dẫn cho giáo viên cũng như các nghiên cứu tình huống, các hoạt động, các dự án nghiên cứu và các bài tập thực hành cho học sinh. Sách có thể sử dụng tốt trong các khóa học về công dân, giáo dục tôn giáo, các nghiên cứu nói chung, địa lý, lịch sử, tiếng Anh, PSHE, nghiên cứu truyền thông đại chúng, pháp luật và xã hội học.

Tiêu đề: Sổ tay Giáo dục quyền con người. Các bài tập thực hành hiệu quả cho việc học tập, hoạt động, và thay đổi

Tác giả/Biên tập: Nancy Flowers và những người khác.

Nơi xuất bản: Minneapolis

Nhà xuất bản: Trung tâm nguồn tài liệu quyền con người; Quỹ tài trợ Stanley

Năm xuất bản: 2000

Ngôn ngữ: tiếng Anh

Nội dung: Cuốn sổ tay này được sử dụng để giúp cho những người quan tâm tới quyền con người trở thành những nhà giáo dục có hiệu quả, có thể chia sẻ niềm say mê và kiến thức của mình. Để giáo dục quyền con người chuyên sâu hơn nữa theo tất cả các hình thức của nó, cuốn sách này đặt ra những câu hỏi cơ bản: tại sao, cho ai, cái gì, ở đâu, ai, và như thế nào. Sách dựa trên kinh nghiệm của nhiều nhà giáo dục và các tổ chức nhằm minh họa các bài thực hành có hiệu quả và sàng lọc những hiểu biết tích lũy của họ.

Tiêu đề: Các quyền của người đồng tính nam, đồng tính nữ, lưỡng tính và người chuyển đổi giới tính: Tiếp cận quyền con người

Tác giả/Biên tập: Dave Donahue

Nơi xuất bản: Minneapolis

Nhà xuất bản: Trung tâm nguồn tài liệu quyền con người, Trường Đại học Minnesota

Năm xuất bản: 2000

Ngôn ngữ: Tiếng Anh

Nội dung: Chương trình này dành cho việc nghiên cứu sâu hơn và hành động trách nhiệm của các học sinh trung học về các vấn đề đồng tính nam, đồng tính nữ, lưỡng tính và chuyển đổi giới tính.

Tiêu đề: Công bằng kinh tế và xã hội. Tiếp cận quyền con người

Tác giả/Biên tập: David A. Shiman

Nơi xuất bản: Minneapolis

Nhà xuất bản: Trung tâm nguồn tài liệu quyền con người; Quỹ tài trợ Stanley

Năm xuất bản: 1999

Ngôn ngữ: Tiếng Anh

Nội dung: Cuốn sách này cung cấp thông tin, các ý tưởng cơ bản cho việc đưa ra hành động và các hoạt động tương tác để giúp mọi người nghĩ về quyền con người theo cách rộng hơn và bao quát hơn. Sách giúp chúng ta hiểu rõ các vấn đề như là vô gia cư,

nghèo, đói, và không được chăm sóc sức khỏe đầy đủ không chỉ là “các vấn đề xã hội hay kinh tế” mà còn là những thử thách quyền con người.

Tiêu đề: Lòng khoan dung - ngưỡng cửa hòa bình. Sách dành cho trường trung học.

Tác giả/Biên tập: Betty A. Reardon

Nơi xuất bản: Paris

Nhà xuất bản: UNESCO

Năm xuất bản: 1998

Ngôn ngữ: Tiếng Anh

Nội dung: Đây là một trong ba cuốn sách do UNESCO xuất bản nhân Năm khoan dung của Liên hiệp quốc 1995, thập kỷ Liên hiệp quốc về Giáo dục quyền con người (1995 - 2004). Sách nằm trong khuôn khổ hội nhập của UNESCO về hoạt động giáo dục vì hòa bình, quyền con người và dân chủ.

Tiêu đề: Bộ sách Giáo dục: Các ý tưởng, nguồn tài liệu, phương pháp và các hoạt động giáo dục liên văn hóa không chính quy giữa thanh thiếu niên và người lớn (Tất cả khác biệt - tất cả chiến dịch bình đẳng)

Tác giả/Biên tập: Mark Taylor, Pat Brander, Carmen Cardenas, Rui Gomes, và Juan de Vincente Abad

Nơi xuất bản: Strasbourg

Nhà xuất bản: Hội đồng châu Âu

Năm xuất bản: 1995

Ngôn ngữ: Tiếng Anh, tiếng Pháp

Nội dung: Cuốn sách “Tất cả khác biệt, tất cả giáo dục bình đẳng” do Youth Directorate của Hội đồng châu Âu biên soạn, là một phần của Chiến dịch thanh niên châu Âu chống lại chủ nghĩa phân biệt chủng tộc, chủ nghĩa bài ngoại, chủ nghĩa bài Do Thái, và chủ nghĩa không khoan dung. Bộ sách giáo dục này được dành cho việc sử dụng trong các môi trường giáo dục không chính quy nhưng các hoạt động cũng có thể được kết hợp thành môi trường lớp học. Cuốn sách có hai phần chính, phần thứ nhất giải quyết các khái niệm cơ bản liên quan đến giáo dục liên văn hóa, và phần thứ hai là hướng dẫn các hoạt động, phương pháp và các nguồn tài liệu.

Tiêu đề: Quyền con người dành cho Tất cả mọi người

Tác giả/Biên tập: Edward O'Brien, Eleanor Greene, và David McQuoid-Mason

Nơi xuất bản: Minneapolis

Nhà xuất bản: Viện Giáo dục công dân quốc gia theo pháp luật (NICEL)

Năm xuất bản: 1996

Ngôn ngữ: Tiếng Anh, tiếng Nga, tiếng Romani, Tiếng Hungari, tiếng Tây Ban Nha

Nội dung: Quyền con người dành cho tất cả mọi người là cuốn sách giáo khoa do Viện Giáo dục công dân quốc gia theo pháp luật (Mỹ) xuất bản để sử dụng cho chương trình giáo dục cả năm. Bộ sách gồm có sách giáo khoa dành cho học sinh và sách hướng dẫn cho giáo viên. Bộ sách này do một tổ chức phi chính phủ Nam Phi phối hợp với một tổ chức của Mỹ xây dựng, và được thiết kế để thích ứng với việc sử dụng ở các môi trường quốc gia khác nhau. Cuốn sách giáo khoa dành cho việc sử dụng ở các trường trung học (lứa tuổi từ 12 - 18 tuổi), nhưng cũng có thể được một bộ phận người lớn sử dụng. Các bài học bắt đầu hợp lý từ nguồn gốc và phân loại quyền con người cho tới nội dung các quyền chính trị, xã hội, kinh tế và các thủ tục giải quyết vấn đề lạm dụng quyền con người.

Tiêu đề: Đó chỉ là Quyền! Hướng dẫn thực tiễn để tìm hiểu về Công ước quyền trẻ em

Tác giả/Biên tập: Susan Fountain

Nơi xuất bản: New York

Nhà xuất bản: UNICEF

Năm xuất bản: 1993

Ngôn ngữ: Các ngôn ngữ khác nhau

Nội dung: Cuốn sách này do UNICEF xuất bản và được viết dành cho giáo viên dạy các em lứa tuổi 13 và lớn hơn. Sách được phát triển với dữ liệu đầu vào từ các chuyên gia đến từ Mỹ La tinh, châu Á, châu Phi, Tây Âu, và Bắc Mỹ và dành cho các môi trường quốc gia khác nhau. Điểm mạnh chính của sách hướng dẫn này là cách tiếp cận đa văn hóa. Các ví dụ được rút ra từ nhiều

quốc gia, khuyến khích học sinh sử dụng phương pháp tiếp cận so sánh để hiểu tình hình trẻ em. Một đặc điểm thú vị nữa của cuốn sách là phần đưa ra hành động, dẫn dắt học sinh qua việc xác định, nghiên cứu vấn đề, và lập kế hoạch.

Người lớn

Tiêu đề: Kêu gọi công lý

Tác giả/Biên tập: PDHRE

Nơi xuất bản: New York

Nhà xuất bản: PDHRE

Năm xuất bản: 2000

Ngôn ngữ: Tiếng Anh

Nội dung: Những cam kết và nghĩa vụ đối với quyền con người của chính phủ đã tạo ra khuôn khổ quyền con người để trao quyền hợp pháp cho hoạt động của các tổ chức phi chính phủ, cộng đồng người lao động, và tất cả những ai quan tâm:

CÁC NHÓM: Người cao tuổi, trẻ em và thanh niên, những người có khả năng đặc biệt, cộng đồng dân tộc và sắc tộc, người tị nạn, phụ nữ.

CÁC VẤN ĐỀ: Phát triển, phân biệt đối xử, giáo dục, môi trường, sức khỏe, nhà cửa, sinh kế và đất đai, sự tham gia; hòa bình và giải trừ quân bị, nghèo, chủng tộc, tôn giáo, xu hướng giới tính, việc làm.

Tài liệu có tại địa chỉ:

<http://www.pdhre.org/justice.html>

Tiêu đề: Tìm hiểu về Phản xạ và Hành động: 149 hoạt động được sử dụng trong quá trình học tập quyền con người

Tác giả/Biên tập: PDHRE

Nơi xuất bản: New York

Nhà xuất bản: PDHRE

Năm xuất bản: 2000

Ngôn ngữ: Tiếng Anh

Nội dung: Đây là cuốn tài liệu biên soạn từ các chương trình đào tạo trên khắp thế giới.

Tiêu đề: Đảm bảo cho phẩm giá

Tác giả/Biên tập: PDHRE

Nơi xuất bản: New York

Nhà xuất bản: PDHRE

Năm xuất bản: 2001

Ngôn ngữ: Tiếng Anh

Nội dung: Sách hướng dẫn và sách bài tập dày 536 trang đưa ra minh chứng về bản chất chính thể luận của quyền con người là một công cụ mạnh mẽ cho quá trình hành động để đạt được bình đẳng trọn vẹn, hạnh phúc, và quyền tham gia vào các quyết định quyết định tới cuộc sống của phụ nữ.

Tiêu đề: Giáo dục quyền con người phổ biến. 24 bài tập tham gia tình huống dành cho người hướng dẫn và giảng viên

Tác giả/Biên tập: Richard Pierre Claude

Nơi xuất bản: Amsterdam

Nhà xuất bản: Các cộng sự giáo dục quyền con người

Năm xuất bản: 2000

Ngôn ngữ: Tiếng Anh, tiếng Trung, tiếng Tây Ban Nha, và tiếng Hà Lan

Nội dung: Cuốn sổ tay đào tạo với các bài tập được thiết kế giành cho giáo dục cơ sở không chính quy đề cập đến nhiều vấn đề bao gồm: các vấn đề của phụ nữ và trẻ em và được tổ chức theo các giá trị cụ thể, ví dụ như tôn trọng phẩm giá và các luật lệ công bằng, các mối quan hệ giữa quyền con người và trách nhiệm, xây dựng xã hội dân sự, đương đầu với định kiến, và “thông tin về việc trao quyền”,... Tài liệu được thiết kế theo phương pháp tham gia tích cực nhưng có thể điều chỉnh cho phù hợp với các môi trường và văn hoá khác nhau. Sách cũng đã được sử dụng thành công trong cả các chương trình giáo dục chính quy.

Tài liệu có tại địa chỉ:

<http://www.hrea.org/pubs/claude00.html>

Tiêu đề: Sổ tay tự hướng dẫn về giáo dục quyền con người

Tác giả/Biên tập: J. Paul Martin

Nơi xuất bản: New York

Nhà xuất bản: Trung tâm Nghiên cứu quyền con người, Trường Đại học Columbia

Năm xuất bản: 1996

Ngôn ngữ: Tiếng Anh

Nội dung: Cuốn sổ tay trực tuyến này được thiết kế để hỗ trợ cho những nhà giáo dục quyền con người đã có kinh nghiệm và có triển vọng, và để thiết lập các mục tiêu giáo dục rõ ràng cho các chương trình quyền con người, để cải thiện khả năng lên kế hoạch và đánh giá chương trình của họ, và để sử dụng hầu hết các nguồn tài liệu sẵn có cũng như sáng tạo ra tài liệu của riêng họ khi cần thiết hay khi có thể.

Tài liệu có tại địa chỉ: <http://www.hrea.org/erc/>

[Library/curriculum_methodology/SELFHELP.html](http://www.hrea.org/erc/Library/curriculum_methodology/SELFHELP.html)

Tiêu đề: Lòng khoan dung - ngưỡng cửa hòa bình. Sách dành cho quá trình đào tạo giáo viên

Tác giả/Biên tập: Betty A. Reardon

Nơi xuất bản: Paris

Nhà xuất bản: UNESCO

Năm xuất bản: 1998

Ngôn ngữ: Tiếng Anh

Nội dung:

Đây là một trong ba cuốn sách do UNESCO xuất bản nhân Năm khoan dung của Liên hiệp quốc 1995, thập kỷ Liên hiệp quốc về giáo dục quyền con người (1995 - 2004). Sách nằm trong khuôn khổ hội nhập của UNESCO về hoạt động giáo dục vì hòa bình, quyền con người và dân chủ.

GIÁO DỤC QUYỀN CON NGƯỜI TRÊN MẠNG INTERNET

Tài liệu giáo dục

Cơ sở dữ liệu về giáo dục và đào tạo quyền con người của Cao uỷ quyền con người Liên hiệp quốc (UNHCHR):

<http://www.unhchr.ch/hredu.nsf>

Cơ sở dữ liệu này của Cao uỷ quyền con người Liên hiệp quốc (UNHCHR) cung cấp thông tin về các tổ

chức, các tài liệu và các chương trình cho giáo dục quyền con người. Cơ sở dữ liệu là một phần đóng góp cho Thập kỷ vì giáo dục quyền con người của Liên hiệp quốc (1995 - 2004) và nhằm mục đích chia sẻ thông tin về nguồn tài liệu có sẵn trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo quyền con người cho tất cả đối tác quan tâm.

Có thể tham khảo tại:

<http://193.194.138.190/education/main.htm>

Đây là trang chính của UNHCHR về giáo dục và đào tạo quyền con người. Ngoài các tài liệu khác, trang web còn cung cấp các tài liệu của UNHCHR về các hoạt động và các mối quan hệ liên quan đến giáo dục quyền con người.

Hội đồng châu Âu: <http://www.coe.int>

Trang web của Hội đồng châu Âu đưa ra hai đường dẫn ở thư mục quan hệ công chúng: Cẩm nang về quyền con người và giáo dục. Cẩm nang cung cấp thông tin cơ bản về lịch sử của Hội đồng, lịch sử châu Âu, văn hóa, và ngôn ngữ, đồng thời cung cấp cả thông tin về quyền con người và việc bảo vệ quyền con người. Cẩm nang về quyền con người đề cập đến việc bảo vệ quyền con người, đưa ra nội dung đã được đơn giản hóa của Hội nghị châu Âu về quyền con người với nhiều bài tập và trò chơi.

UNICEF: <http://www.unicef.org>

Theo đường dẫn “giáo dục quyền con người”, UNICEF cung cấp một loạt các chủ đề về giáo dục quyền con người và các đường dẫn tài liệu. Ví dụ, bạn có thể tìm thấy đường dẫn tới phim hoạt hình dành cho các quyền trẻ em để minh họa cho quyền của trẻ em.

Chương trình Xe buýt trường học số (Cyber School Bus) của Liên hiệp quốc: <http://www.cyberschoolbus.un.org>

Chương trình Cyber School Bus của Liên hiệp quốc đã được sáng lập vào năm 1996, như là một hợp phần về giáo dục trực tuyến của Dự án học và giảng dạy toàn cầu với nhiệm vụ thúc đẩy giáo dục các vấn đề quốc tế và về Liên hiệp quốc. Dự án đưa ra các tài liệu giảng dạy chất lượng cao và các hoạt động được thiết kế sử dụng trong giáo dục

(ở trường tiểu học, trường trung học cơ sở và trường trung học phổ thông) và dành cho các giáo viên. Trên trang này, có một số các hoạt động và dự án giới thiệu cho học sinh các vấn đề toàn cầu theo cách tương tác, hấp dẫn và vui nhộn.

Hiệp hội giáo dục về quyền con người: <http://www.erc.hrea.org>

Hiệp hội giáo dục về quyền con người (HREA) là một tổ chức phi chính phủ quốc tế hỗ trợ quá trình học tập, đào tạo quyền con người của các nhà hoạt động chính trị - xã hội và các giáo sư, phát triển các tài liệu giáo dục và lập chương trình, và xây dựng cộng đồng qua các công nghệ trực tuyến. Trung tâm nguồn tài liệu giáo dục quyền con người là một kho chứa trực tuyến các tài liệu giáo dục và đào tạo quyền con người, các diễn đàn trực tuyến, cơ sở dữ liệu và các đường dẫn tới các tổ chức và các nguồn tài liệu khác. Trung tâm Học quyền con người trực tuyến là một phần mới của trang web giáo dục quyền con người cho mọi người (HREA).

Phong trào nhân dân về giáo dục quyền con người của con người: <http://www.pdhre.org>

Trang web của tổ chức giáo dục quyền con người này được thiết kế để tìm hiểu về quyền con người nhằm thay đổi tình hình kinh tế và xã hội. Trang web đưa ra đường dẫn giới thiệu về phương pháp và các tài liệu học tập về giáo dục quyền con người. Đây cũng là một nguồn tài liệu hữu ích cho tất cả những ai quan tâm muốn biết thêm về sáng kiến thành phố vì quyền con người.

Internert và quyền con người: <http://www.hri.ca>

Được sáng lập vào năm 1976, HRI đứng đầu trong việc trao đổi thông tin trong cộng đồng quyền con người trên toàn thế giới. HRI được thiết kế nhằm nâng cao quyền năng cho các nhà hoạt động và các tổ chức về quyền con người cũng như để việc giáo dục các tổ chức chính phủ và liên chính phủ, các viên chức, và các nhà hoạt động trong lĩnh vực công và tư. Hơn nữa, trang web cũng nhằm thúc đẩy vai trò của xã hội dân sự trong việc nâng cao nhận thức về các vấn đề quyền con người.

Trung tâm giáo dục quyền con người quốc gia: <http://www.nchre.org>

Nhiệm vụ của Trung tâm giáo dục quyền con người quốc gia (NCHRE) tạo ra một phong trào vận động về quyền con người ở Mỹ bằng cách đào tạo các nhà lãnh đạo cộng đồng và các nhà hoạt động vì sinh viên để giúp họ áp dụng các tiêu chuẩn quyền con người trong các vấn đề gây bất công. Các chương trình NCHRE cho thấy rằng cách tiếp cận nhiều mặt đối với sự thay đổi xã hội sẽ giúp tạo ra một phong trào quyền con người mạnh mẽ.

Chương trình giáo dục quyền con người: <http://www.hrep.com.pk>

Chương trình giáo dục quyền con người (HREP) được thiết lập vào tháng 8 năm 1995 như là một tổ chức phi lợi nhuận độc lập. HREP chủ yếu làm việc với trẻ em và giáo viên nhà trường, sử dụng lăng kính quyền làm cơ sở hoạt động. Mục đích trên hết của HREP là góp phần phát triển xã hội dân sự và nhân văn bằng cách cung cấp cho trẻ và thanh thiếu niên một nền giáo dục quyền con người nhạy bén và gắn với xã hội.

Trung tâm nguồn tài liệu quyền con người: <http://www.hrusa.org>

Trung tâm nguồn tài liệu quyền con người là phần không thể thiếu của Trung tâm quyền con người thuộc Trường Đại học Minnesota và phối hợp với thư viện quyền con người của trường để tạo ra và phân phối các nguồn tài liệu giáo dục quyền con người qua phương tiện truyền thông điện tử và in ấn, các nhà đào tạo, các giáo sư và học sinh, xây dựng các mạng lưới ủng hộ tích cực để khuyến khích các hoạt động thực tiễn hiệu quả trong giáo dục quyền con người cũng như hỗ trợ Thập kỷ Liên hiệp quốc cho giáo dục quyền con người (1995 - 2004).

Trung tâm đào tạo và nghiên cứu quyền con người và dân chủ châu Âu (ETC): <http://www.etc-graz.at>

Trên trang web của mình, ETC cung cấp cuốn tài liệu về giáo dục quyền con người “Tìm hiểu về

quyền con người” bằng vài ngôn ngữ khác nhau, đồng thời cung cấp các bài thuyết trình trên Power Point theo từng chuyên đề cũng như các nguồn tài liệu bổ sung và các công cụ cho người học và các nhà giáo dục quyền con người.

Giáo dục quyền con người của Tổ chức Ân xá quốc tế ở Mỹ:

<http://www.amnestyusa.org/education>

Trang này cung cấp đường dẫn tới các tài liệu lớp học và các nguồn tài liệu, các bài học mẫu, chương trình học quyền con người, thông tin về các tài liệu khác, quyền trẻ em (với các nghiên cứu tình huống).

Giảng dạy quyền con người trực tuyến: <http://www.oz.uc.edu/thro/index.html>

Dạy quyền con người trực tuyến nhằm tăng cường lý luận đạo đức và thông tin so sánh giữa các nền văn hóa dành cho các sinh viên đại học cũng như các nghiên cứu xã hội ở trường trung học. Trang web này gồm các bài tập về tư duy phê phán dành cho việc học tập của cá nhân, một thư viện tình huống và sách hướng dẫn giành cho các nhà giáo dục.

BBC World Service. Tôi có quyền... giúp bạn hiểu các quyền của bạn:

<http://www.bbc.co.uk/worldservice/people/features/ihavearightto/index.shtml>

“Tôi có quyền...” là một dự án giáo dục toàn cầu do BBC World Service Trust phát triển. Dự án “Tôi có quyền...” của The World Service nhằm giúp mọi người đưa ra các lựa chọn có thông tin về cuộc sống của họ và tham gia vào các thảo luận và tranh luận. Dự án gồm các chương trình radio được phát ra bằng 25 thứ tiếng, các sự kiện nâng cao nhận thức quốc tế, các cuộc thảo luận, và nội dung trang web có tiêu đề “Tôi có quyền...”. Trang web hoạt động như một trung tâm thông tin về quyền con người toàn cầu này được thành lập vào tháng 10 năm 2000.

Các bên tham gia trong giáo dục quyền con người:

<http://www1.umn.edu/humanrts/education/partners>
Các bên tham gia trong giáo dục quyền con

người là một dự án Giáo dục cộng đồng để giúp các học sinh tìm hiểu về quyền con người và thực tiễn biết tôn trọng những người khác cả trong và ngoài nhà trường. Dự án bắt đầu được thiết lập vào năm 1992 như là sự liên kết của dự án về vận động quyền con người Minnesota và Trung tâm quyền con của Trường Đại học Minnesota. Hiện nay nó thuộc dự án Vận động Minnesota. Các bên tham gia nhóm Giáo dục quyền con người gồm các nhà đại diện cộng đồng, luật gia, và giáo viên ở các Thành phố đôi (Twin Cities), Greater Minnesota, Wisconsin, và Bắc Dakota.

Nghiên cứu và Giảng dạy quyền con người, các Vấn đề về giới tính và dân chủ ở Nam Phi:

http://www.hrdc.unam.na/teaching_resources.htm.

Trang web do Trung tâm Tài liệu và quyền con người (HRDC - Trường Đại học Namibia), Chương trình khoa học xã hội và nhân văn ở Nam Phi (Windhoek, Namibia), và Mạng quyền con người (HRI-Ottawa, Canada) cùng hợp tác với các trường đại học và các tổ chức trên khắp Nam Phi tạo ra. Trang web được thiết kế để trở thành một diễn đàn tập hợp và phổ biến thông tin liên quan tới quyền con người, các vấn đề về giới và dân chủ liên quan tới 14 nước thành viên của Cộng đồng phát triển Nam Phi (SADC). Trang web này cung cấp các nguồn tài liệu giảng dạy đã được lựa chọn về giáo dục quyền con người. Các nguồn tài liệu trực tuyến cung cấp chương trình giảng dạy, các đường dẫn và thông tin cơ sở để trợ giúp việc truyền đạt quyền con người tới nhiều khán giả.

Thư viện trực tuyến

Tài liệu âm thanh - hình ảnh:

<http://www.hrea.org/pubs/HRE-resourcebook/2nd>

Viện Quyền con người Áo:

<http://www.2.sbg.ac.at/home.htm>

Sách hướng dẫn đầy đủ về quyền con người trên

mạng internet: <http://www.derechos.org/human-rights/manual.htm>

Tòa án quyền con người châu Âu:

<http://cmiskp.echr.coe.int/tkp197/search.asp?skin=hudoc-en>

HURIDOCS - Hệ thống tài liệu và thông tin về quyền con người:

<http://www.huriresearch.org>

Trang mạng tài liệu của Viện Quyền con người Hà

Lan: <http://sim.law.uu.nl/SIM/Dochoome.nsf?Open>

OHCHR - Cơ sở dữ liệu về giáo dục và đào tạo

quyền con người: <http://www.unhchr.ch/hredu.nsf>

Viện Xã hội mở. Chương trình hỗ trợ giáo dục:

<http://public.soros.org/initiatives/esp/re-sources>

Kho trữ quyền con người trực tuyến của Dự án

DIANA: <http://www.yale.edu/lawweb/avalon/diana/index.html>

Stephen A. Hansen, đưa quyền con người lên

mạng. các câu hỏi và đáp thường gặp về sử dụng mạng internet trong hoạt động quyền con người:

<http://shr.aaas.org/Online/cover.htm>

Thư viện châu Âu:

<http://www.theeuropeanlibrary.org/portal/index.htm>

Các cơ sở dữ liệu trực tuyến của Liên hiệp quốc:

https://unp.un.org/online_online_databases.aspx

Thư viện quyền con người của Trường Đại học

Minnesota: <http://www.umn.edu/humanrts>

D. CÁC ĐỊA CHỈ HỮU ÍCH

Bạn có thể tìm thấy thông tin về các tổ chức chính phủ và phi chính phủ quốc tế trong lĩnh vực quyền con người và giáo dục quyền con người bên dưới đây. Trong đó có các thông tin về các tổ chức xuất bản tài liệu quyền con người, các hội thảo và thông tin tư vấn về quyền con người. Phần này còn cung cấp danh mục các chương trình thạc sĩ thích hợp.

CÁC TỔ CHỨC QUỐC TẾ

Liên hiệp quốc (UN)

Trụ sở của Liên hiệp quốc

Đại lộ đầu tại Đường số 46

New York, NY 10017

Mỹ

Trang chủ: www.un.org

Email: inquiries@un.org

Ngôn ngữ: tiếng Ả-rập, tiếng Anh, tiếng Pháp, tiếng Tây Ban Nha, tiếng Nga, tiếng Trung

Trang chủ của Liên hiệp quốc có tất cả các thông tin về các tổ chức chuyên môn hay các tiểu ban được liệt kê dưới đây. Tuy nhiên, có thể gặp khó khăn khi tìm các đường dẫn. Do vậy, cuốn sách này giới thiệu tổng quan về các trang web của hầu hết các Tổ chức quyền con người và tổ chức giáo dục quyền con người liên quan.

Văn phòng Cao ủy Liên hiệp quốc về quyền con người (OHCHR)

Số 8-14 Đại lộ Paix

1211 Geneva 10

Thụy Sĩ, châu Âu

Số điện thoại: + 41 22 917 9000

Trang chủ: <http://www.unhchr.ch>

Email: xem: <http://www.unhchr.ch/html/hchr/contact.htm>

hchr/contact.htm

Ngôn ngữ: tiếng Anh, tiếng Pháp, tiếng Tây Ban Nha

Loại chương trình: phát triển các kế hoạch hành động quốc gia, hỗ trợ cho các tổ chức phi chính phủ, đào tạo các nhóm chuyên gia khác nhau, báo cáo công ước và nghĩa vụ quốc tế, xây dựng chương trình giảng dạy, v.v....

Nhóm mục tiêu: các nhà lập pháp, thẩm phán, luật sư, quan tòa, cảnh sát, quan chức coi ngục, giáo viên, quan chức chính phủ, phương tiện thông tin đại chúng, các công chức. Cơ sở dữ liệu của trang web này cung cấp thông tin về các tổ chức, các tài liệu và các chương trình về quyền con người. Cơ sở dữ liệu là một đóng góp cho thập kỷ giáo dục quyền con người của Liên hiệp quốc (1995 - 2004) tạo điều kiện thuận lợi cho việc chia sẻ thông tin về nhiều nguồn tài liệu sẵn có trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo quyền con người. Khi tìm kiếm bạn có thể tìm thấy 5 phần theo khu vực địa lý, các nhóm mục tiêu, tập trung vào nội dung, đất nước/khu vực, thể loại và ngôn ngữ. Thông tin trong cơ sở dữ liệu có thể tiếp cận được bằng tiếng Anh, tiếng Pháp và tiếng Tây Ban Nha.

Tổ chức Giáo dục, khoa học và văn hóa Liên hiệp quốc (UNESCO)

Số 7 đường Fontenoy

75352 PA-RI 07 SP

Nước Pháp, châu Âu

Số điện thoại: +33 1 45 68 10 00

Trang chủ: www.unesco.org

Email: geneva@unesco.org

Ngôn ngữ: tiếng Pháp, tiếng Anh

Loại chương trình: Hoạch định, xuất bản chính sách về giáo dục quyền con người; xuất bản; đẩy mạnh mạng lưới quyền con người và giáo dục quyền con người trong trường học; đào tạo các nhóm chuyên gia (các nghị sĩ, các chính trị gia trong nước, các đại diện tổ chức phi chính phủ); giáo dục quyền con người ở trình độ đại học.

Nhóm mục tiêu: Trình độ trung học và đại học; các nhóm chuyên gia.

Mục tiêu chính của UNESCO là đóng góp vào hòa bình và an ninh trên thế giới bằng cách đẩy mạnh sự cộng tác giữa các quốc gia thông qua giáo dục, khoa học, văn hóa và thông tin để công lý, pháp quyền và tự do cơ bản được khẳng định trong Hiến chương Liên hiệp quốc là thuộc về mọi người ngày càng được tôn trọng trên toàn cầu mà không có sự phân biệt chủng tộc, giới tính, ngôn ngữ hay tôn giáo.

Cao uỷ Liên hiệp quốc về người tị nạn (UNHCR)

P.O. Box 2500,

1211 Geneva 2 Depot 2

Thụy Sĩ, châu Âu

Số điện thoại: +41 22 739 8111

Trang chủ: www.unhcr.ch

Email: towle@unhcr.ch

Ngôn ngữ: tiếng Anh, tiếng Pháp

Loại chương trình: giáo dục cộng đồng; nâng cao nhận thức công cộng; xây dựng văn bản
Nhóm mục tiêu: giáo viên; người tị nạn; các tổ chức chính phủ.

Văn phòng Cao uỷ Liên hiệp quốc về người tị nạn có nhiệm vụ dẫn dắt và phối hợp hành động quốc tế để bảo vệ những người tị nạn và giải quyết các vấn đề tị nạn trên khắp thế giới. Mục tiêu chính của văn phòng là bảo vệ các quyền và hạnh phúc của người tị nạn. Văn phòng cố gắng đảm bảo rằng mọi người có thể thực hành quyền tìm kiếm nơi ẩn nấp và tìm thấy nơi trú ẩn an toàn ở nước khác, cùng với việc lựa chọn tự nguyện trở về nhà, hòa nhập với người địa phương hay tái định cư ở một nước thứ ba.

Quỹ nhi đồng Liên hiệp quốc (UNICEF)

UNICEF House (địa chỉ thư)

Số 3 Plaza Liên hiệp quốc

New York, 10017

New York, U.S.A.

Số điện thoại: +1 212 326 7000

Trang chủ: www.unicef.org

Email: info@unicef.org

Ngôn ngữ: tiếng Anh, tiếng Pháp, tiếng Tây Ban Nha, UNICEF được Đại hội đồng Liên hiệp quốc

ủy quyền để ủng hộ việc bảo vệ quyền trẻ em, giúp đỡ đáp ứng các nhu cầu cơ bản và mở rộng cơ hội được phát huy đầy đủ tiềm năng của trẻ em. UNICEF định hướng theo Công ước về quyền trẻ em hướng dẫn và cố gắng xác lập quyền trẻ em khi áp dụng các nguyên tắc đạo đức và các tiêu chuẩn hành vi quốc tế đối với trẻ.

Tổ chức Lao động quốc tế (ILO)

Số 4 đường Morillons

CH-1211 Geneva 22

Thụy Sĩ, châu Âu

Số điện thoại: +41 22 799 6111

Trang chủ: www.ilo.org

Email: ilo@ilo.org

Ngôn ngữ: Tiếng Anh

Tổ chức Lao động quốc tế là cơ quan chuyên môn của Liên hiệp quốc về thúc đẩy công bằng xã hội, các quyền lao động và quyền con người được thừa nhận ở cấp độ quốc tế. ILO đưa các tiêu chuẩn lao động quốc tế trong các công ước và khuyến nghị về thiết lập tiêu chuẩn tối thiểu về quyền con người. Tổ chức này cũng thúc đẩy sự phát triển các tổ chức của những người lao động và người sử dụng lao động độc lập đồng thời tiến hành đào tạo và cung cấp dịch vụ tư vấn cho các tổ chức này.

CÁC TỔ CHỨC KHU VỰC

Châu Phi

Ủy ban về quyền con người và quyền của các dân tộc châu Phi (ACHPR)

Đại lộ Kairaba, P.O. Box 673

Banjul, Gambia

Số điện thoại: + 220 4392962 Fax: + 220 4390764

Trang chủ: www.achpr.org

E-mail: achpr@achpr.org, idoc@achpr.org

Ngôn ngữ: tiếng Anh and tiếng Pháp, tiếng Ả Rập và tiếng Tây Ban Nha

Ủy ban châu Phi về quyền con người và quyền của các dân tộc (ACHPR) là tổ chức chính của hệ

thống quyền con người châu Phi. Nhiệm vụ chủ yếu là thúc đẩy và bảo vệ quyền con người. Trên lĩnh vực thúc đẩy quyền con người, Ủy ban phổ biến thông tin về hệ thống quyền con người châu Phi và tổ chức các cuộc hội thảo và hội nghị. Trên lĩnh vực bảo vệ quyền con người, Ủy ban tiếp nhận “kháng thư” từ các cá nhân hay các nhóm về các vi phạm quyền con người. Trụ sở của Ủy ban ở Banjul, Gambia. Sau khi nghị định thư bổ sung của Hiến chương châu Phi có hiệu lực, Tòa án châu Phi về con người và quyền con người sẽ được thành lập để hỗ trợ cho công việc của Ủy ban châu Phi bằng cách đưa ra các quyết định mang tính ràng buộc. Các quyết định này có thể gồm cả vấn đề bồi thường thiệt hại.

Châu Mỹ

Ủy ban quyền con người liên Mỹ (IACHR)

1889 F Street, N.W. Washington D. C., 20006
Washington, DC., USA

Số điện thoại: +1 202 458-6002

Trang chủ: www.cidh.oas.org/DefaultE.htm

Email: cidhoea@oas.org

Ngôn ngữ: tiếng Anh, tiếng Pháp, tiếng Bồ Đào Nha, tiếng Tây Ban Nha

Loại chương trình: giám sát; các khóa học về quyền con người; học bổng sau đại học về quyền con người.

Nhóm mục tiêu: các trường đại học; các dân tộc bản địa.

Ủy ban quyền con người liên Mỹ (IACHR) là một trong hai cơ quan trong hệ thống liên Mỹ về việc thúc đẩy và bảo vệ quyền con người. Ủy ban có trụ sở chính ở thủ đô Washington. Một cơ quan nữa về quyền con người là Tòa án quyền con người liên Mỹ có trụ sở tại San José, Costa Rica. IACHR là một cơ quan tự trị thuộc Tổ chức các quốc gia châu Mỹ (OAS). IACHR có chức năng chính là tăng thúc đẩy việc tôn trọng và bảo vệ quyền con người nói chung và các khiếu kiện

cá nhân. Bất kỳ cá nhân, nhóm người hay tổ chức phi chính phủ nào cũng có thể gửi khiếu kiện lên Ủy ban để cáo buộc các vi phạm quyền được ghi nhận trong Công ước hay Tuyên ngôn châu Mỹ về quyền con người.

Viện quyền con người liên Mỹ (IIDH)

P.O. Box 10081-1000

San José, Costa Rica

Số điện thoại: +506 234 04 04

Trang chủ: www.iidh.ed.cr

Email: cre@iidh.ed.cr

Ngôn ngữ: tiếng Anh, tiếng Tây Ban Nha

Loại chương trình: giám sát; xuất bản; tổ chức các khóa học và chương trình đào tạo khác về cơ chế bảo vệ quyền con người khu vực và quốc tế; giáo dục quyền con người cho các trường trung học

Nhóm mục tiêu: các nhà hoạt động của tổ chức phi chính phủ, các nhóm chuyên gia, các quan chức chính phủ, giáo viên IIDH hoạt động để thúc đẩy và đạt được các quyền ghi nhận trong Công ước châu Mỹ về quyền con người và để hỗ trợ củng cố nền dân chủ thông qua giáo dục, nghiên cứu, hòa giải chính trị, các chương trình đào tạo, trợ giúp kỹ thuật cho các vấn đề liên quan tới quyền con người, và phổ biến kiến thức thông qua các ấn phẩm chuyên môn. Hoạt động của IIDH tuân thủ theo các nguyên tắc về dân chủ đại diện, pháp quyền, tư tưởng đa nguyên và tôn trọng các quyền và tự do cơ bản. IIDH hoạt động cùng với Tòa án liên Mỹ và Ủy ban quyền con người liên Mỹ, khu vực xã hội dân sự và các nước ở bán cầu tây và các tổ chức quốc tế.

Châu Âu

Hội đồng châu Âu (CoE)

F-67075 Strasbourg Cedex

Strasbourg, Pháp

Số điện thoại: +33 3 88 412 000

Trang chủ: www.coe.int

Email: dhr@coe.fr

Ngôn ngữ: tiếng Anh, tiếng Pháp

Loại chương trình: các trung tâm tài liệu; sách xuất bản; các chương trình đào tạo giáo viên.

Nhóm mục tiêu: tiểu học và trung học; các nhóm nghề nghiệp.

Ngoài chức năng bảo vệ, Hội đồng châu Âu quan tâm đến tất cả các vấn đề mà xã hội châu Âu đang phải đương đầu. Chương trình hoạt động của Hội đồng gồm các lĩnh vực sau: quyền con người, truyền thông đại chúng, hợp tác hợp pháp, liên kết xã hội, sức khỏe, giáo dục, văn hóa, di sản, thể thao, thanh niên, dân chủ địa phương và hợp tác xuyên biên giới, môi trường, và quy hoạch vùng. Cần tránh sự nhầm lẫn giữa Hội đồng châu Âu với Liên minh châu Âu. Hai tổ chức này khá khác nhau. Tuy nhiên, 15 thành viên của Liên minh châu Âu đều là thành viên của Hội đồng châu Âu.

Tổ chức An ninh và Hợp tác châu Âu (OSCE)

Kärntner Ring 5-7

1010 Vienna, Austria

Số điện thoại: +43-1 514 36 180

Trang chủ: www.osce.org

Email: info@osce.org

Ngôn ngữ: tiếng Anh

OSCE là tổ chức an ninh khu vực lớn nhất trên thế giới với 55 thành viên trên khắp châu Âu, Trung Á và Nam Mỹ. Tổ chức hoạt động tích cực trong việc đưa ra cảnh báo sớm, ngăn chặn xung đột, quản lý khủng hoảng và phục hồi sau xung đột. Phương thức tiếp cận an ninh của OSCE mang tính toàn diện trong việc giải quyết hàng loạt các vấn đề liên quan tới an ninh bao gồm cả việc kiểm soát quân đội, ngoại giao phòng ngừa, các biện pháp xây dựng an ninh và bí mật, quyền con người, khuynh hướng dân chủ, giám sát bầu cử, an ninh kinh tế và môi trường.

OSCE - Văn phòng các thể chế dân chủ và quyền con người (ODIHR)

Al. Ujazdowskie 19

00-557 Warsaw, Poland

Số điện thoại: +48 22 520 0600

Trang chủ: www.osce.org/odihr

Email: office@odihr.pl

Ngôn ngữ: tiếng Anh

ODIHR là cơ quan chính của OSCE, có trách nhiệm về khía cạnh con người. ODIHR tăng cường bầu cử dân chủ qua một chu kỳ theo dõi sâu sát các cuộc bầu cử quốc gia và các dự án trợ giúp nhằm tăng cường dân chủ, quản trị hiệu quả và nâng cao tính ổn định. Cơ quan này cũng cung cấp hỗ trợ thực tiễn để củng cố các thể chế dân chủ và tôn trọng quyền con người cũng như tăng cường xã hội dân sự. Ngoài ra, tổ chức đóng vai trò là đầu mối liên lạc của OSCE cho các vấn đề ở Roma và Sinti và là tổ chức góp phần đưa ra cảnh báo sớm và ngăn chặn xung đột thông qua quan sát quá trình thực hiện các cam kết về con người của OSCE.

CÁC TỔ CHỨC PHI CHÍNH PHỦ

Lưu ý: các tổ chức phi chính phủ được thành lập trên cơ sở quốc gia thành viên của Mạng an ninh nhân loại sẽ được liệt kê trong phần tiếp theo.

Tổ chức Ân xá quốc tế (AI)

Số 1 Đường Easton, Luân Đôn WC1X 8DJ

Vương Quốc Anh, Châu Âu

Số điện thoại: +44 20 741 355 00

Trang chủ: www.amnesty.org

Email: jluck@amnesty.org;

cthomas@amnesty.org

Ngôn ngữ: tiếng Anh, tiếng Ả-Rập, tiếng Pháp, tiếng Tây Ban Nha

Loại chương trình: phát triển tài liệu về giáo dục quyền con người, chương trình đào tạo giáo viên; các chương trình đào tạo cảnh sát, quân đội và các nhóm nghề nghiệp khác.

Nhóm mục tiêu: tiểu học và trung học; các nhóm nghề nghiệp.

Ân xá quốc tế là một phong trào vận động chiến dịch rộng khắp toàn cầu để thúc đẩy việc ghi nhận quyền con người ở cấp độ quốc tế. Nhiệm vụ của tổ chức là nghiên cứu và hành động tập trung vào việc

ngăn ngừa và chấm dứt tình trạng lạm dụng nghiêm trọng các quyền liên quan tới sự toàn vẹn về thể chất và tinh thần, tự do tín ngưỡng và tự do ngôn luận, tự do không bị phân biệt đối xử. Tổ chức Ân xá quốc tế có trên một triệu thành viên và đã hỗ trợ cho hơn 140 quốc gia.

Viện quyền con người Ả Rập (AIHR)

10, rue Ibn Masoud

El Manzah, 1004 Tunis, Tunisia

Số điện thoại: +216 1 767 889/767 003

Trang chủ: www.aihr.org.tn

Email: aihr.infocenter@gnet.tn

Ngôn ngữ: tiếng Anh, tiếng Pháp, tiếng Ả - Rập

Loại chương trình: các chương trình đào tạo khác nhau dành cho các tổ chức phi chính phủ về quyền con người; các khóa học quyền con người dành cho sinh viên trường đại học; tài liệu; nghiên cứu.

Nhóm mục tiêu: các thành viên của các tổ chức phi chính phủ; các nhóm chuyên gia; giáo viên, học sinh, trẻ em; phụ nữ.

Viện quyền con người Ả-Rập là một tổ chức phi chính phủ độc lập được thành lập vào năm 1989. Viện hướng tới việc nâng cao nhận thức về các quyền dân sự, chính trị, văn hóa, xã hội, kinh tế của con người. Viện cũng tập trung phổ biến và tăng cường giáo dục quyền con người thông qua các hội thảo, hội nghị chuyên đề, nghiên cứu, điều tra về quyền phụ nữ, quyền trẻ em, v.v...

Trung tâm nguồn tài liệu khu vực châu Á về giáo dục quyền con người (ARRCHR)

2738 Ladprao, 128/3 Klongchan, Bangkok

Bangkok 10240, Thái Lan

Số điện thoại: +66 2 377 5641

Trang chủ: www.arcc-hre.com

Email: arcc@ksc.th.com

Ngôn ngữ: tiếng Anh

Loại chương trình: trao đổi tài liệu về giáo dục quyền con người ở khu vực châu Á - Thái Bình Dương; đào tạo giảng viên kiêm chức về giáo dục quyền con người; giáo dục phổ thông cho các nhóm mục tiêu: giáo dục chính quy; giáo dục

không chính quy; các nhóm nghề nghiệp.

ARRCHR nhằm phổ cập và thể chế hóa giáo dục quyền con người trong khu vực châu Á - Thái Bình Dương. Trung tâm hoạt động hướng tới huy động mọi người tham gia vào việc tạo ra một xã hội nhạy cảm với quyền con người và tạo lập nền văn hóa hòa bình, dân chủ và công bằng. ARRCHR đóng vai trò là một viện và mạng lưới giáo dục quyền con người ở khu vực châu Á Thái Bình Dương, cung cấp chương trình đào tạo quyền con người, tổ chức hội thảo, xây dựng và trao đổi tài liệu hướng dẫn và các tài liệu liên quan khác, nghiên cứu và tổ chức các chiến dịch về giáo dục quyền con người.

Ủy ban quyền con người châu Á (AHRC)

Ủy ban quyền con người châu Á và Trung tâm nguồn tài liệu pháp luật châu Á

Nhà D, tầng 7, Trung tâm thương mại Mongkok, 16-16B Argyle Street, Kowloon

Hồng Kông, Cộng hòa Trung Quốc

Số điện thoại: +852 2698-6339

Trang chủ: <http://www.ahrchk.net>

Email: ahrchk@ahrchk.org

Ngôn ngữ: tiếng Anh, tiếng Hungari

Loại chương trình: giáo dục ở các cấp địa phương để nâng cao nhận thức về quyền con người; báo cáo, giám sát, các chương trình thực tập.

Nhóm mục tiêu: các nhóm cộng đồng, các tổ chức phi chính phủ, các nhóm nghề nghiệp, sinh viên.

AHRC được một nhóm các luật gia và các nhà hoạt động quyền con người xuất chúng ở châu Á thành lập vào năm 1986. AHRC là tổ chức phi chính phủ độc lập nhằm tăng cường nhận thức và hiện thực hoá quyền con người ở khu vực châu Á, huy động ý kiến của cộng đồng châu Á và quốc tế nhằm đạt được sự trợ giúp và bồi thường cho các nạn nhân của các vi phạm quyền con người. AHRC tăng cường các quyền dân sự và chính trị cũng như các quyền văn hóa và xã hội. AHRC cố gắng đạt được các mục đưa ra trong Hiến chương châu Á.

Viện Nghiên cứu quyền con người Cairo (CIHRS)

P.O. Box 117

Maglis El Shaab

Cairo, Ai Cập

Số điện thoại: +202 354-3715

Trang chủ: <http://www.cihrs.org>

Email: cihrs@idsc.gov.eg

Loại chương trình: nghiên cứu; đào tạo giảng viên kiêm chức, tập huấn về CEDAW và Công ước về quyền trẻ em; Câu lạc bộ phim về quyền con người; ra các ấn phẩm; tổ chức các khóa đào tạo ở vùng Ả-Rập hàng năm, tổ chức khoá học về giáo dục quyền con người vào mùa hè hàng năm dành cho sinh viên đại học.

Nhóm mục tiêu: Tổ chức phi chính phủ về quyền con người, nhà thờ, phụ nữ, giáo viên.

Ngôn ngữ: tiếng Anh, tiếng Ả - Rập

CIHRS là một trung tâm nghiên cứu chuyên sâu về lĩnh vực quyền con người. Nhiệm vụ chính của trung tâm là phân tích và giải thích những khó khăn trong quá trình thực hiện luật về quyền con người trong thế giới Ả Rập. Trung tâm cố gắng thúc đẩy quyền con người ở các nước Ả - Rập qua việc phát triển các cách tiếp cận mới lạ và có tính trí tuệ cao để giải quyết các vấn đề trong quá trình thực hiện.

Ủy ban bảo vệ quyền con người Trung Mỹ (Comisión para Defensa de los Derechos Humanos en Centroamérica (CODEHUCA))

189-1002, San José, Costa Rica

Số điện thoại: +506 224 5970

Trang chủ: www.codehuca.or.cr

Email: codehuca@codehuca.or.cr

Ngôn ngữ: tiếng Tây Ban Nha, tiếng Anh Ủy ban bảo vệ quyền con người ở Trung Mỹ (CODEHUCA) là một hiệp hội khu vực độc lập phi tôn giáo, phi chính phủ, và phi lợi nhuận. Kể từ khi được sáng lập vào năm 1978, hiệp hội đã trở thành một cơ quan vững chắc trong xã hội dân sự Trung Mỹ. Mục tiêu quan trọng nhất của CODEHUCA là thúc đẩy việc tôn trọng quyền con người ở Trung

Mỹ. Để đạt được mục tiêu này, hiệp hội phát triển và đưa vào thực hiện quan niệm mang tính hoà nhập về quyền con người làm sâu sắc thêm quan niệm về quyền con người ở Trung Mỹ, nhấn mạnh việc ngăn ngừa các vi phạm quyền, hỗ trợ các khu vực dễ bị tổn thương nhất trong xã hội Trung Mỹ.

Quỹ Helsinki về quyền con người (HFHR)

18 Bracka street apt. 62

00-028 Warsaw, Poland

Số điện thoại: +48 22 828 10 08/828 69 96

Trang chủ: www.hfhrpol.waw.pl/En/index.html

Email: hfhr@hfhrpol.waw.pl

Ngôn ngữ: tiếng Anh

Loại chương trình: giáo dục và đào tạo quyền con người cho các nhóm nghề nghiệp; trường học về quyền con người; các chiến dịch giáo dục cộng đồng; giám sát; các sáng kiến lập pháp.

Nhóm mục tiêu: các luật gia, nghị sĩ, những nhà lãnh đạo của các tổ chức phi chính phủ, nhà báo, thẩm phán, cảnh sát, cán bộ trại giam.

Quỹ Helsinki về quyền con người (HFHR) là một tổ chức phi lợi nhuận độc lập với nhà nước và các đảng chính trị, tham gia vào các hoạt động quốc tế trong việc giáo dục quyền con người, pháp quyền và chủ nghĩa hiến pháp của những người cộng tác với các tổ chức phi chính phủ, các cơ quan nhà nước và các phương tiện thông tin đại chúng. HFHR cũng giảng dạy về các hoạt động hiệu quả để bảo vệ và thúc đẩy quyền con người. Trong nhiều năm nay, cơ quan này là trung tâm hàng đầu thế giới trong việc giáo dục các chuyên gia và các nhà hoạt động quyền con người.

Hiệp hội giáo dục về quyền con người (HREA)

P.O. Box 382396

Cambridge, MA 02238-2396, USA

Số điện thoại: +1 617 625-0278

Trang chủ: <http://www.hrea.org>

Email: info@hrea.org

Loại chương trình: đánh giá các chương trình giáo dục quyền con người; trợ giúp về khái niệm,

phát triển và tăng quỹ xây dựng chương trình; cố vấn chương trình giáo dục và phát triển tài liệu; đào tạo các nhóm chuyên gia; phát triển tổ chức; Trung tâm nguồn tài liệu giáo dục quyền con người trực tuyến.

Nhóm mục tiêu: cấp tiểu học và trung học, các tổ chức phi chính phủ, các nhóm nghề nghiệp.

HREA là một tổ chức phi chính phủ quốc tế hỗ trợ việc học tập về quyền con người; đào tạo các nhà hoạt động và các chuyên gia; phát triển tài liệu giáo dục và lên chương trình; và xây dựng cộng đồng qua các công nghệ trực tuyến. HREA được thành lập để nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo nhằm thúc đẩy nhận thức, thái độ và hành động để bảo vệ nhân quyền, thúc đẩy phát triển cộng đồng hòa bình, tự do và công bằng.

Tổ chức theo dõi quyền con người (HRW)

350 Fifth Avenue, 34th Floor
New York, NY 10118-3299, USA

Số điện thoại: +1 212 290 4700

Trang chủ: www.hrw.org

Email: hrwnyc@hrw.org

Ngôn ngữ: tiếng Anh

Theo dõi quyền con người là một tổ chức quyền con người lớn nhất ở nước Mỹ. Những nhà nghiên cứu của tổ chức tiến hành điều tra tìm hiểu sự thật của các lạm dụng về quyền con người ở tất cả các khu vực trên thế giới. Sau đó, hàng năm Tổ chức theo dõi quyền con người xuất bản hàng loạt sách và báo cáo về những phát hiện của mình và công bố thông tin trên các phương tiện truyền thông địa phương và quốc tế. Việc quảng bá thông tin này là để ngăn chặn các chính quyền lạm dụng thông qua sự theo dõi của công dân nước đó và toàn thế giới. Tổ chức theo dõi quyền con người cũng tiếp xúc với các quan chức chính phủ để kêu gọi những thay đổi trong chính sách và thực tiễn.

Ủy ban chữ thập đỏ quốc tế (ICRC)

19 Đại lộ Paix

1202 Geneva, Thụy Sĩ/Châu Âu

Số điện thoại: +41 22 734 60 01

Trang chủ: www.icrc.org

Email: webmaster.gva@icrc.org

Ngôn ngữ: tiếng Anh, tiếng Pháp, tiếng Tây Ban Nha ICRC là một tổ chức không thiên vị, trung lập và độc lập, có nhiệm vụ nhân đạo đặc biệt là bảo vệ cuộc sống và phẩm giá các nạn nhân của chiến tranh và xung đột quốc tế và giúp đỡ những nạn nhân này. Tổ chức chỉ đạo và phối hợp các hoạt động trợ giúp quốc tế được tiến hành trong tình huống cuộc xung đột. Tổ chức cũng cố gắng giảm nhẹ đau thương bằng cách thúc đẩy và tăng cường các nguyên tắc và luật nhân đạo.

Liên bang quốc tế Helsinki về quyền con người (IHF)

Rummelhardtgasse 2/18

A-1090 Vienna, Austria

Số điện thoại: +43-1-408 88 22

Trang chủ: www.ihf-hr.org

Email: office@ihf-hr.org

Ngôn ngữ: tiếng Anh

Loại chương trình: đào tạo các nhóm chuyên gia; theo dõi tình hình nhân quyền.

Nhóm mục tiêu: các tổ chức thành viên của IHF; tư pháp, các nhà hoạt động vì quyền con người quốc gia; các quốc gia thành viên của OSCE.

Liên bang quốc tế Helsinki về quyền con người là một nhóm tự quản lý gồm các tổ chức phi chính phủ, phi lợi nhuận hoạt động để bảo vệ quyền con người trên toàn châu Âu, Bắc Mỹ, và các nước cộng hòa ở Trung Á ra đời từ lãnh thổ của Liên bang Xô Viết cũ. Mục tiêu cụ thể đầu tiên là giám sát sự phù hợp của các điều khoản về quyền con người trong Đạo luật cuối Helsinki và các tài liệu tiếp theo của Đạo luật. IHF dựa trên sự hỗ trợ của Vienna và giữ liên hệ giữa 41 thành viên của “Ủy ban Helsinki” và các nhóm cộng tác về quyền con người, và thể hiện chúng ở mức độ chính trị quốc tế. IHF cũng có các đường dẫn trực tiếp với các nhóm và các cá nhân hỗ trợ nhân quyền ở các nước mà Ủy ban Helsinki không tồn tại.

Phong trào nhân dân về giáo dục quyền con người (PDHRE)

526 West 111th Street, Suite 4E

New York, NY 100025, USA

Số điện thoại: +1 212 749-3156

Trang chủ: <http://www.pdhre.org>

Email: pdhre@igc.apc.org

Loại chương trình: trung tâm nguồn tài liệu nghiên cứu và phát triển các tài liệu giáo dục, đào tạo cho người lớn, mở các cuộc hội thảo và xây dựng liên minh.

Nhóm mục tiêu: các bộ phận giáo dục chính quy và không chính quy PDHRE coi quyền con người là một hệ thống giá trị giúp tăng cường các cộng đồng và các quốc gia dân chủ qua việc tập trung vào trách nhiệm giải trình, trao đổi lẫn nhau, và việc tham gia công bằng và có thông tin của quần chúng trong các quyết định ảnh hưởng tới cuộc sống của họ. PDHRE là cơ quan vận động Liên hiệp quốc thành lập thập kỷ giáo dục quyền con người, dự thảo và vận động nhiều nghị quyết khác nhau trong Hội nghị thế giới về quyền con người, của Đại Hội đồng Liên hiệp quốc, các cơ quan điều ước của Liên hiệp quốc, và Hội nghị thế giới lần thứ tư về phụ nữ.

Hiệp hội trường học thế giới - công cụ về hoà bình (EIP)

5, Rue de Simplicon

CH-1207 Geneva

Thụy Sĩ

Số điện thoại: +41 22 7352422 (fax)

Trang chủ: <http://www.eip-cifedhop.org>

Email: cifedhop@mail-box.ch

Loại chương trình: Trung tâm đào tạo quyền con người và vì hòa bình quốc tế (CIFEDHOP); với các phần nói bằng tiếng Anh, tiếng Pháp và tiếng Tây Ban Nha.

Nhóm mục tiêu: các nhà giáo dục về quyền con người.

EIP tiến hành hoạt động trong lĩnh vực giáo dục nhân quyền, hòa bình và công dân. EIP đã từng đóng góp trong việc lập ra các chu trình giáo dục,

giúp cho các cấp chính quyền và công chúng nhận thức được sự cần thiết của giáo dục trong nhà trường và trong cộng đồng trên khắp thế giới. Do vậy, EIP đề ra các hoạt động đào tạo giáo viên, chiến lược và nội dung chương trình giảng dạy cũng như các hoạt động cụ thể đóng góp vào sự phát triển các thái độ, kỹ năng và kiến thức nhằm nâng cao quyền con người, các tự do cơ bản, và giải quyết xung đột không bạo lực.

CHƯƠNG TRÌNH THẠC SĨ VỀ QUYỀN CON NGƯỜI

Chương trình thạc sĩ về quyền con người và dân chủ hóa ở châu Phi

Trung tâm Quyền con người, Trường Pretoria

Pretoria 0002, Nam Phi

Số điện thoại: +27 12 420 3228

E-mail: chheyns@hakuna.up.ac.za

<http://www.up.ac.za/chr/newmasters/masters.html>

Các chương trình thạc sĩ về quyền con người CEU- (Thạc sĩ luật quốc tế (LLM), thạc sĩ (MA))

Trường đại học Trung Âu, Khoa nghiên cứu pháp luật

1051 Budapest, Nador U. 9

Hungary

Số điện thoại: + 361 327-3023

Fax: + 361 327-3198

Email: legalst@ceu.hu

Trang chủ: <http://www.ceu.hu/legal>

Bằng thạc sĩ châu Âu về quyền con người và dân chủ hóa

Trung tâm liên trường châu Âu (EIUC) về quyền con người và dân chủ hóa

Văn phòng E.MA: Monastery của San Nicolò,

Riviera San Nicolò, 26

I-30126 Venice - The Lido, Italy

Số điện thoại: + 39 041 2720 923 (direct)

Số điện thoại: + 39 041 2720 911 (Văn phòng)

Email: ema-info@venis.it, secretariat@ema-humanrights.org

Trang chủ : www.ema-humanrights.org

Chương trình thạc sĩ châu Âu về dân chủ và quyền con người ở Đông Nam châu Âu

Trung tâm Nghiên cứu liên ngành sau đại học

Trường đại học Sarajewo, Obala Kulina bana 7/I
71 000 Sarajewo, Bosnia và Herzegovina

Số điện thoại: + 387 33 668 685

Email: coordination@cps.edu.ba, law@cps.edu.ba

Trang chủ: <http://www.eurobalk.net>,

<http://www.cps.edu.ba>

Chương trình sau đại học về luật quốc tế và các nghiên cứu quyền con người

Trường đại học Hòa Bình, Apdo. 138-6100,
Ciudad Colon, Costa Rica

Số điện thoại: + 506-205-9000

Email: acadmin@upeace.org

http://www.upeace.org/academic/masters/int_1aw.htm

Chương trình thạc sĩ luật về quyền con người của Viện Raoul Wallenberg

Khoa Luật, Trường đại học Lund Box 207, SE-221 00 LUND, Thụy Điển

Số điện thoại: + 46 46 222 1249

Email: frida.ericmats@jur.lu.se or Frida.nilsson@jur.lu.se

Trang chủ: <http://www.rwi.lu.se>

Bằng thạc sĩ về quyền con người và dân chủ hóa ở Địa Trung Hải

Trường đại học Malta

Tòa nhà Trường Đại học cũ, St. Paul đường
Valletta VLT 07, Malta

Số điện thoại: +356 242791, 234121 ext 242

Email: hrights@maltanet.net

Trang chủ: <http://home.um.edu.mt/laws/test/hrd>

E. MẠNG LƯỚI AN NINH CON NGƯỜI - CÁC TỔ CHỨC PHI CHÍNH PHỦ (NGOs)

Trong phần này, bạn sẽ tìm được những thông tin hữu ích về các NGO được chọn lựa tại các quốc gia thuộc Mạng lưới An ninh con người có các chương trình trong lĩnh vực quyền con người, giáo dục quyền con người và an ninh con người

ÁO

Tên tổ chức: Trung tâm nghiên cứu và đào tạo quyền con người và dân chủ (ETC)

Địa chỉ: Schubertstraße 29, A-8010 Graz, Áo

Số điện thoại/Fax: +43 (0)316 322 888 1/+43 (0) 316 322 888 4

Trang chủ: www.etc-graz.at

Email: office@etc-graz.at

Ngôn ngữ: tiếng Anh, tiếng Đức

Loại chương trình: các chương trình giáo dục và đào tạo về quyền con người cấp địa phương, khu

vực và quốc tế; khóa học hè hàng năm về quyền con người; khái quát hóa và phối hợp các chương trình giáo dục quyền con người tại Đông Nam Âu thông qua Mạng lưới các trung tâm quyền con người của trường đại học tại Đông Nam Âu; hội thảo, hội nghị, các dự án nghiên cứu.

Nhóm mục tiêu: sinh viên, giáo viên trung học, nghiên cứu viên trẻ, giảng viên đại học, các nhà đào tạo về giáo dục quyền con người, đại diện NGO, quan chức chính phủ, các cơ quan quyền con người quốc gia độc lập, công an...

Tên tổ chức: Viện quyền con người Ludwig Boltzmann - Vienna (BIM)

Địa chỉ Heßgasse 1, A-1010 Wien, Áo

Số điện thoại/Fax: +43 (0) 1 4277 27420/+43 (0) 1 4277 27429

Trang chủ: www.univie.ac.at/bim

Email: bim.staatsrecht@univie.ac.at

Ngôn ngữ: tiếng Anh, tiếng Đức

Loại chương trình: chương trình nghiên cứu, BIM chủ trì Trung tâm dịch vụ giáo dục quyền con người và tổ chức các khóa đào tạo, hội thảo và hội nghị thường xuyên.

Nhóm mục tiêu: sinh viên, giáo viên, xã hội dân sự...

Tên tổ chức: Viện quyền con người Áo

Địa chỉ: Monchsberg 2, Edmundsburg, A5020 Salzburg, Áo

Số điện thoại/Fax: +43 (0) 662 84 25 21 181/+43 (0) 662 84 25 21 182

Trang chủ: www.sbg.ac.at/oim/home.htm

Email: human.rights@sbg.ac.at

Ngôn ngữ: tiếng Anh, tiếng Đức

CANADA

Tên tổ chức: Quỹ quyền con người Canada (CHRF)

Địa chỉ: 1425 René- Lesvesque Blvd. West, Phòng 407, Montréal, Quesbec. H3G 1T7, CANADA

Số điện thoại/Fax: +1 514 954-0382/+1 514 954-0659

Trang chủ: www.chrf.ca

Email: chrf@chrf.ca

Ngôn ngữ: tiếng Anh, tiếng Pháp, tiếng Nga, tiếng Indonesia

Loại chương trình: Chương trình đào tạo quyền con người quốc tế (IHRTIP): khóa đào tạo thường niên nhằm tăng cường năng lực của các tổ chức quyền con người thực hiện các nỗ lực giáo dục quyền con người; các chương trình giáo dục quyền con người tại châu Á, châu Phi và Trung - Đông Âu, Trung Á; các hội nghị, hội thảo.

Nhóm mục tiêu: xã hội dân sự, đặc biệt các NGO tham gia giáo dục quyền con người, các quan chức chính phủ, cơ quan quyền con người quốc gia độc lập.

Tên tổ chức: Trung tâm John Humphrey

Địa chỉ: Box/PC 11661, Edmonton, AB, T5J3K8, CANADA

Số điện thoại/Fax: +1 780 453-2638/+1 780 482-1519

Trang chủ: www.johnhumphreycentre.org

Email: info@johnhumphreycentre.org

Loại chương trình: trại hè và các chương trình thanh niên về quyền con người, các ấn phẩm về

quyền con người.

Nhóm mục tiêu: đặc biệt hướng vào trẻ em và thanh niên.

CHILE

Tên tổ chức: Programa Interdisciplinario de Investigaciones en Educación (PIIE)

Địa chỉ: Enrique Richard 3344, Nunoa, Santiago de Chile, CHILE

Số điện thoại/Fax: +56-2-209 66 44 + 56-2-2204 74 60

Trang chủ: www.piie.cl

Email: piie@academia.cl

Loại chương trình: các khóa học và dự án về giáo dục quyền con người, hội thảo, các xuất bản phẩm quyền con người, ...

COSTA RICA

Tên tổ chức: Viện quyền con người liên Mỹ (IIDH)

Hòm thư 10081 - 1000

San José, Costa Rica

Số điện thoại: +506 234 04 04

Trang chủ: www.iidh.ed.cr

Email: cre@iidh.ed.cr

Ngôn ngữ: tiếng Anh, tiếng Tây Ban Nha

Loại chương trình: giám sát; ấn phẩm; các khóa học và đào tạo về các cơ chế bảo vệ quyền con người khu vực và quốc tế và luật pháp quốc tế; giáo dục quyền con người tại các trường trung học cơ sở.

Nhóm mục tiêu: các nhà hoạt động NGOs, các nhóm chuyên nghiệp, quan chức chính phủ, giáo viên.

HY LẠP

Tên tổ chức: Quỹ quyền con người Marangopoulos

Địa chỉ: Số 1, Đường Lycavittou, Athens 106 72, Hy Lạp

Điện thoại/Fax: +3-010 3637455, +3-010 3613527/+3-010 3622454

Trang chủ: www.mfhr.gr

Email: info@mfhr.gr

Ngôn ngữ: tiếng Anh, tiếng Pháp, tiếng Hy Lạp, tiếng Italia

Loại chương trình: các khóa học và hội thảo về giáo dục quyền con người, học bổng dành cho sinh viên chuyên ngành quyền con người, các ấn phẩm và bài giảng liên quan đến giáo dục quyền con người.

Tên tổ chức: Trung tâm bảo vệ quyền con người

Địa chỉ: số 3, đường Lempessi, Makrygianni, Athens 117 42, Hy Lạp

Số điện thoại/Fax:

+30210-92 10 977/+30210-92 46 056

Trang chủ: www.kepad.gr

Email: info@kepad.gr

Ngôn ngữ: tiếng Anh

Loại chương trình: giáo dục quyền con người

Nhóm mục tiêu: thanh niên, tuổi từ 20-30 (sinh viên đại học, tốt nghiệp đại học, đại diện NGO, phóng viên và các thành viên khác trong xã hội) từ các nước Đông - Nam Âu (trong tương lai gần bao gồm cả từ Trung Đông và Đông Âu)

IRELAND

Tên tổ chức: Trung tâm quyền con người Ireland

Địa chỉ: Đại học quốc gia Galway Ireland, Galway, IRELAND

Điện thoại/Fax: +353 91 750464/+353 91 750575

Trang chủ: www.nuigalway.ie/human_rights

Email: humanrights@nuigalway.ie

Ngôn ngữ: tiếng Anh

Loại chương trình: hội thảo về quyền con người, khóa học hè, các chương trình đào tạo, các chương trình học tập, ấn phẩm và các dự án về những chủ đề liên quan đến quyền con người.

Nhóm mục tiêu: sinh viên, nhà nghiên cứu...

JORDAN

Tên tổ chức: Trung tâm nghiên cứu quyền con người Amman (ACHRS)

Địa chỉ: Amman - 1121, Hòm thư 212524, JORDAN

Số điện thoại/Fax: +962-6-4655043

Trang chủ: www.achrs.org

Email: achrs@joinnet.com.jo

Ngôn ngữ: tiếng Ả - Rập

Loại chương trình: các khóa đào tạo về quyền con người, quyền trẻ em, quyền phụ nữ và công tác tình nguyện, công tác thanh niên, cải cách tư pháp và hình sự; các chương trình phổ biến quyền con người trên lĩnh vực xã hội, giáo dục và kinh tế.

Nhóm mục tiêu: phụ nữ, trẻ em, thiếu niên, tình nguyện viên, giáo viên, phóng viên, luật sư, thẩm phán...

MALI

Tên tổ chức: Hiệp hội quyền con người (AMDH)

Địa chỉ: đường Mamadou KONATE, Porte 400, Bamako-Coura, Bamako, B.P. 3129

Số điện thoại/Fax: +223-222-34-62

Trang chủ: www.afrdh.org/amdh

Email: amdh@malinet.ml

Loại chương trình: hội thảo, hội nghị, tọa đàm về thúc đẩy và bảo vệ quyền con người, lưu trữ tài liệu, giáo dục quyền con người.

Tên tổ chức : Phong trào nhân dân giáo dục quyền con người (PDHRE/DPEDH-MALI), Viện giáo dục quyền con người châu Phi (INAFEDH/ALIHRE)

Địa chỉ: B.P.E 5168 Bamako Mali

Điện thoại/Fax: +223 220 41 73/+223 220 41 74

Email: phdre@afribone.net.ml

Loại chương trình: các chương trình giáo dục quyền con người, Thành phố Quyền con người (Kati)

NA-UY

Tên tổ chức: Trung tâm quyền con người Na-uy (tên trước kia: Viện quyền con người Na-uy)

Địa chỉ: Đại học Oslo - khoa luật, Trung tâm quyền con người Na-uy (NCHR), P.b.6706 đường Olavs plass, 0130 Oslo, Na-uy

Điện thoại/Fax: +47-22842001/+47-22842002

Trang chủ:

<http://www.humanrights.uio.no/english>

Email: admin@nchr.uio.no

Ngôn ngữ: tiếng Na-uy, tiếng Anh

Loại chương trình: các chương trình, khóa học giáo dục quyền con người, các hoạt động khác liên quan đến giáo dục quyền con người bao gồm các dự án in sách giáo khoa.

Nhóm mục tiêu: sinh viên đại học, giáo viên trung học, giáo viên tiểu học.

Tên tổ chức: Hội đồng người tị nạn Na-uy

Địa chỉ: hòm thư 6758, đường Olavs Plass, N-0130 Oslo, NA-UY

Điện thoại/Fax: +47-23 10 98 00/+47-23 10 98 01

Trang chủ: www.nrc.no

Email: Eldrid.Midttun@nrc.no

Ngôn ngữ: tiếng Anh, tiếng Pháp, tiếng Bồ Đào Nha và các ngôn ngữ địa phương Armenia, Azerbaijan, Georgia và Burundi

Các loại chương trình: hỗ trợ xã hội trong các tình huống khẩn cấp hay trong giai đoạn chuyển giao. Các mục tiêu chính: giáo dục quyền con người, hội thảo, soạn tài liệu giảng dạy bằng chữ quốc ngữ.

Nhóm mục tiêu: cơ quan và tổ chức giáo dục quốc gia, cán bộ ngành giáo dục khu vực, những người hoạch định chính sách quốc gia và hiệu trưởng; các giáo viên và người đào tạo giáo viên; học sinh và phụ huynh.

SLOVENIA

Tên tổ chức: Viện nghiên cứu giáo dục (ERI)

Địa chỉ: Gerbiceva 62, 1000 Ljubljana, SLOVENIA

Điện thoại/Fax: +386 1 420 12 40/+386 1 420 12 66

Trang chủ: www2.arnes.si/~uljpeins

Email: pedagogski.institut@guest.arnes.si

Loại chương trình: các dự án cơ bản, nghiên cứu, phát triển và áp dụng về giáo dục và các lĩnh vực liên quan; đào tạo và giáo dục sau đại học dành cho các nhà nghiên cứu; tổ chức các hội thảo, hội nghị chuyên ngành và các hội thảo quốc tế.

Tên tổ chức: Quỹ "Cùng nhau" - Trung tâm khu vực vì sức khỏe tâm lý của trẻ

Địa chỉ: Resljeva 30, 1000 Ljubljana, SLOVENIA

Số điện thoại/fax: +386 1 430 12 99/+386 1 430 12 98

Trang chủ: www.together-foundation.si

Email: Eva.Marn@together-foundation.si

Loại chương trình: các chương trình tăng cường cấu trúc địa phương trong lĩnh vực chăm sóc trẻ và phát triển các mô hình bảo vệ tâm lý và trao quyền cho trẻ bị ảnh hưởng bởi chiến tranh và bởi những nghịch cảnh xã hội tại Đông Nam Âu.

Nhóm mục tiêu: giáo viên, nhân viên tại các trường học, nhân viên y tế, NGO...

Tên tổ chức: Viện nghiên cứu dân tộc (IES)

Địa chỉ: Erjavceva 26, 1000 Ljubljana, SLOVENIA

Số điện thoại/Fax: +386 1 200 18 70/+386 1 251 09 64

Trang chủ: www.inv.si

Email: INV@inv.si

Loại chương trình: các chương trình và dự án nghiên cứu về dân tộc, các nghiên cứu chuyên sâu đặc biệt dành cho các thể chế quốc gia liên quan đến chính sách về dân tộc thiểu số và văn hóa.

Tên tổ chức: Viện hòa bình - Mirovni institut

Địa chỉ: Metelkova ulica 6, 1000 Ljubljana, SLOVENIA

Số điện thoại/fax: +386 1 234 77 20/+386 1 234 77 22

Trang chủ: www.mirovni-institut.si

Email: info@mirovni-institut.si

Loại chương trình: hội thảo, hội nghị, nghiên cứu và dự án trong lĩnh vực quyền con người, dân chủ hóa, hòa bình và chiến tranh, chủ nghĩa phân biệt chủng tộc, giới và nghiên cứu văn hóa....

Tên tổ chức: HUMANITAS

Địa chỉ: Gosposka 10, 1000 Ljubljana, SLOVENIA

Số điện thoại: +386 1 34 00 343

Trang chủ: www.humanitas-slovenia.org

Email: humanitas@siol.net

Loại chương trình: dự án hỗ trợ và bảo vệ những thành viên ít được đặc quyền hơn trong xã hội trong nước và trên thế giới; đại diện cho quyền lợi của họ, đặc biệt là quyền trẻ em; thúc đẩy, giáo dục, tư vấn về các quyền con người cơ bản

NAM PHI

Tên tổ chức: Trung tâm quyền con người - Đại học Pretoria

Địa chỉ: Đại học Pretoria, 0002, Pretoria, NAM PHI

Số điện thoại/fax: +27 12 420-4111/+27 12 362-5168

Trang chủ: www.up.ac.za/chr

Email: scs@up.ac.za

Loại chương trình: tọa đàm, hội thảo, hội nghị, đào tạo chuyên sâu, các chương trình giáo dục, dự án về giáo dục quyền con người và luật quyền con người tại châu Phi, các tòa án của sinh viên, án phẩm.

Nhóm mục tiêu: nhân viên xã hội, giáo viên, luật sư, sĩ quan cảnh sát, NGO...

Tên tổ chức: Chủ tịch UNESCO 'Oliver Tambo' về quyền con người

Địa chỉ: Đại học Fort Hare, Private Bag X1314, Alice 5700, NAM PHI

Số điện thoại/Fax: +27-40 602 2220/+27-40 602 2544

Trang chủ: <http://www.ufh.ac.za> (tìm: departments/research)

Email: nrembe@ufh.ac.za

Ngôn ngữ: tiếng Anh

Loại chương trình: giáo dục quyền con người, đào tạo chuyên môn, nghiên cứu, tài liệu... trong lĩnh vực quyền con người, dân chủ, các giá trị, hòa bình và lòng khoan dung.

Nhóm mục tiêu: các nhóm chuyên gia, cơ quan quyền con người quốc gia, NGOS, sinh viên và các nhà giáo dục từ trường phổ thông đến đại học, cơ quan về biến đổi xã hội, các cấu trúc xã hội dân sự.

THỤY SĨ

Tên tổ chức: Các hệ thống thông tin tư liệu về quyền con người, quốc tế - HURIDOCS

Địa chỉ: 48, chemin du Grand-Montfleury, CH-1290 Versoix, Thụy Sĩ

Điện thoại/Fax: +41-22 755 52 52/+41-22 755 52 60

Trang chủ: <http://www.huridocs.org>

Email: info@huridocs.org

Ngôn ngữ: tiếng Anh, tiếng Pháp, tiếng Tây Ban Nha (dịch các ấn phẩm tiếng A-rập, tiếng Nga và các ngôn ngữ khác)

Loại chương trình: hội nghị khu vực và đào tạo về xử lý và tạo lập dữ liệu thông tin về quyền con người, đào tạo giảng viên kiêm chức.

Nhóm mục tiêu: nhân viên thông tin và tư liệu của các tổ chức liên quan đến quyền con người.

Tên tổ chức: Trung tâm đào tạo quốc tế về quyền con người và giảng dạy về hòa bình (CIFEDHOP)

Địa chỉ: 5, rue du Simplon, 1207 Geneva, Thụy Sĩ

Số điện thoại/Fax: +41-22 735 24 22/+41-22 735 06 53

Trang chủ: www.eip-cifedhop.org

Email: cifedhop@mail-box.ch

Ngôn ngữ: tiếng Pháp, tiếng Anh

Loại chương trình: các phiên họp quốc tế về giáo dục quyền con người; các khóa đào tạo quốc gia và khu vực tại một số nước; các ấn phẩm và phân phát các tài liệu liên quan đến giáo dục quyền con người; hỗ trợ nghiên cứu, học tập và chuẩn bị các tài liệu giáo dục.

Nhóm mục tiêu: giáo viên tiểu học, trung học, trường dạy nghề và trường cao đẳng đào tạo giáo viên về giáo dục quyền con người và hòa bình.

Tên tổ chức: Menschenrechte Schweiz MERS (Quyền con người Thụy Sĩ)

Địa chỉ: Gesellschaftsstraße 45, 3012 Bern, Thụy Sĩ

Số điện thoại/Fax: +41-31 302 01 61/+41-31 302 00 62

Trang chủ: www.humanrights.ch

Email: info@humanrights.ch

Ngôn ngữ: tiếng Đức

Loại chương trình: thông tin trực tuyến dành cho người trưởng thành.

Nhóm mục tiêu: chính quyền, nhân viên xã hội, cảnh sát...

THÁI LAN

Tên tổ chức: Trung tâm nguồn khu vực châu Á về giáo dục quyền con người (ARRC)

Địa chỉ: 2738 Ladprao, 128/3 Klongchan, Bangkok, Thái Lan

Bangkok 10240, THÁI LAN
Điện thoại/Fax: +66 2 377 5641/+66 1 642 7278
Trang chủ: www.arcc-hre.com
Email: arcc@ksc.th.com
Ngôn ngữ: tiếng Anh

Loại chương trình: tổ chức các hoạt động đào tạo về giáo dục quyền con người ở cấp khu vực và quốc gia, báo cáo và các ấn phẩm về giáo dục quyền con người.

Nhóm mục tiêu: giảng viên về giáo dục quyền con người.

HÀ LAN

Tên tổ chức: Viện quyền con người Hà Lan (SIM)

Địa chỉ: Đại học Utrecht, Janskerkhof 3, 3512 BK Utrecht, Hà Lan

Điện thoại/Fax: +31 30 2538033/+31 30 2537168

Trang chủ: www2.law.uu.nl/english/sim

Email: sim@law.uu.nl

Loại chương trình: các đề án và nghiên cứu, phân bổ thông tin quyền con người cấp quốc gia và

quốc tế, các khóa học, hội nghị, hội thảo và thuyết trình.

Tên tổ chức: Hiệp hội giáo dục về quyền con người

Địa chỉ: Postbus 59225, 1040 KE Amsterdam, Hà Lan

Điện thoại/Fax: +1-31-20 524 1404/+1-31-20 524 1498

Tên tổ chức tại Mỹ: Hiệp hội giáo dục về quyền con người

Địa chỉ: Hòm thư 382396, Cambridge, MA

02238, Hoa Kỳ

Điện thoại/Fax: +1 617 625 0278/+1 617 249 0278

Trang chủ: www.hrea.org

Email: info@hrea.org

Ngôn ngữ: tiếng Anh, tiếng Pháp, tiếng Tây Ban Nha, tiếng Nga, tiếng Đức, tiếng Hà Lan

Loại chương trình: ủng hộ các cá nhân, NGO, chính phủ và các tổ chức liên chính phủ trong việc thực hiện giáo dục quyền con người và các chương trình học tập.

Nhóm mục tiêu: nhà giáo dục, nhà hoạt động, các nhóm chuyên môn, sinh viên và những người quan tâm...

F. NHẬN XÉT CHUNG

VỀ PHƯƠNG PHÁP GIÁO DỤC NHÂN QUYỀN

GIỚI THIỆU

Giáo dục quyền con người hoàn toàn là việc học tập nhằm nâng cao kiến thức, kỹ năng và giá trị quyền con người. Giáo dục quyền con người đòi hỏi trách nhiệm của cả nhà nước và cá nhân phải tôn trọng, bảo vệ và thúc đẩy các quyền của mọi người, không phân biệt chủng tộc, giới tính, tuổi tác, nguồn gốc dân tộc và dân tộc hay tín ngưỡng. Tương tự như bất cứ lĩnh vực giáo dục nào khác, giáo dục quyền con người bao gồm một loạt những phương pháp phản ánh mục đích của cách tiếp cận giáo dục riêng như việc nhận thức các quyền và nhân phẩm của con người là điểm cốt lõi của giáo dục quyền con người, tiếp cận giáo dục phải tập trung vào con người: các khóa đào

trào và hội thảo về quyền con người phải tuân theo các mối quan tâm và nhu cầu của người tham gia, các khóa đào tạo và hội thảo phải kết hợp giữa những thách thức về trí tuệ với sự phát triển các kỹ năng và hình thành các quan điểm. Điều đó không thể trở thành hiện thực nếu không có sự tham gia chủ động của tất cả mọi người và những kinh nghiệm cá nhân và chuyên môn của họ không được coi trọng.

Cần xem xét một số điểm để có thể hiểu các khóa đào tạo hay hội thảo về quyền con người. Trước khi một nhà giáo dục về quyền con người lựa chọn các hoạt động phù hợp, cần phải xác định mọi nhân tố và thông số để lập kế hoạch cho các tình huống đào tạo chung và từng trường hợp cụ

thể. Các nhân tố xác định chính là 4 yếu tố: nội dung, phương pháp, khuôn khổ tổ chức và quan điểm của giáo viên cũng như người tham gia.

- Về nội dung: Mỗi khóa đào tạo hay hội thảo về quyền con người phải cân nhắc đến lợi ích và nhu cầu của nhóm mục tiêu cụ thể, xem xét sắp xếp theo chuyên môn và các tiêu chuẩn, điều chỉnh quan niệm về nội dung theo những thông số đó. Tất nhiên, kiến thức cơ bản về nội dung, nguyên tắc về bảo vệ quyền con người là không thể tách rời nhau, nhưng điểm mấu chốt của đào tạo là luôn phải đáp ứng các nhu cầu của nhóm mục tiêu. Một số khía cạnh như tính đa dạng và quan điểm giới có thể hình thành nên chủ đề của một phần trong chương trình đào tạo nhưng trong mọi trường hợp chúng cũng phải luôn được xem là các vấn đề xuyên suốt cần thảo luận trong bối cảnh khác nhau. Cũng tương tự với các vấn đề như sức khỏe, tự do tôn giáo, luật lao động hay khía cạnh quyền con người của việc bố trí công việc tương xứng.
- Về phương pháp: Mỗi phương pháp giáo dục có thể được coi như là sự kết hợp cụ thể các thành tố cấu thành như số lượng người trong nhóm, tổ chức xã hội, các hoạt động của giáo viên và học viên, quá trình học và truyền thông. Do giáo viên thường không tự do kiểm soát được mọi nhân tố trên nên cần tập trung vào việc bố trí và phối hợp giữa những người chịu tác động của các hoạt động trên. Đặc biệt thông qua việc lựa chọn tổ chức xã hội và truyền thông phù hợp, giáo viên có thể kiểm soát quá trình học tập, tương tác xã hội và giao tiếp trong phòng học và thực hiện các biện pháp không mang tính áp đặt với các nhóm học viên. Khi đề cập đến các khía cạnh đa dạng và giới cần lưu ý rằng giáo dục quyền con người cần được tập trung vào học viên thay vì “các chuyên gia” hay “vấn đề học tập”. Khi kinh nghiệm, thái độ và kỹ năng được chia sẻ không chỉ bởi giáo viên mà cả người tham gia, dựa trên kinh nghiệm về chuyên môn và giáo dục của mỗi cá nhân, giáo viên sẽ phải từ bỏ ưu thế truyền thống của mình và dành chỗ cho việc thực hiện các yếu tố về

phương pháp và giảng dạy, từ đó, nhận được sự tham gia và khơi gợi được năng lực của mỗi học viên, không phân biệt giới tính, trình độ học vấn và văn hóa của học viên.

- Khuôn khổ tổ chức: nhằm đảm bảo khía cạnh trao quyền trong giáo dục quyền con người, cần đặt ra các quy định để tạo cơ hội cho mọi người tham gia vào các cuộc tập huấn hay hội thảo về quyền con người. Các điều khoản này có thể tác động đến việc giám sát thời gian và địa điểm của các khóa đào tạo cũng như các biện pháp hành động kiên quyết.
- Quan điểm của giáo viên và học viên: do giáo dục quyền con người phải vượt khỏi cấp độ đơn thuần là chuyển giao kiến thức, các nhà giáo dục quyền con người cần có một số khả năng như sau:
 - Khả năng chuyên môn (kiến thức về quyền con người và bảo vệ quyền con người, thực hiện quyền con người trong các cấu trúc xã hội và nghề nghiệp khác nhau)
 - Khả năng về phương pháp, sư phạm (kiến thức về quá trình học tập và giáo dục nói chung và trong giáo dục quyền con người nói riêng, các kỹ năng chuyên môn chuyển giao kiến thức trong thực tế)
 - Năng lực giao tiếp
 - Khả năng khẳng định hay thấu cảm (khả năng phản ánh định hướng tồn tại của bản thân và tiếp xúc gần gũi với các sinh viên và đồng nghiệp)
 - Khả năng tiếp cận liên văn hoá và giới (khả năng phản ánh sự quyết tâm trong các mô thức hành vi văn hóa và giới cụ thể, kiến thức về các điều kiện và bối cảnh xã hội, “tâm lý”, sự phân biệt...)

Các tiêu chuẩn này cũng như sự cần thiết phải xử lý tình huống với học viên khác nhau đòi hỏi phải tổ chức một khóa đào tạo hay hội thảo về quyền con người trong điều kiện tốt nhất có thể, do hai giáo viên có giới tính khác nhau và/hoặc có nguồn gốc sắc tộc khác nhau, đặc biệt khi giải

quyết các khía cạnh về tương tác văn hóa và giới, phổ biến các kỹ năng và quan điểm liên quan. Ngoài ra, cũng cần sự hợp tác giữa hai giáo viên, có tính cách khác nhau với những thói quen làm việc khác nhau (*Ví dụ:* theo xu hướng tập trung vào nội dung hay vào quy trình) nhằm đem lại hiệu quả giảng dạy cao hơn.

LÊN KẾ HOẠCH CHO KHÓA ĐÀO TẠO VỀ NHÂN QUYỀN

Chất lượng các khóa đào tạo hay hội thảo về giáo dục quyền con người chủ yếu phụ thuộc vào việc lên kế hoạch cho từng bước cụ thể. Dưới đây sẽ tóm lược sơ bộ về các yếu tố quan trọng nhất trong quá trình chuẩn bị.

• Mục tiêu học tập

Mục tiêu chung của giáo dục quyền con người là hiểu được hệ thống quyền con người và thừa nhận quyền con người là một phần quan trọng và hợp lý trong cuộc sống của mỗi người. Tiếp theo là việc thực hiện các nguyên tắc quyền con người trong hoạt động thường ngày. Để tổ chức các khóa đào tạo quyền con người thành công, quan trọng nhất là phải vạch rõ các mục tiêu học tập. Những mục tiêu đó nhằm đáp ứng các nhu cầu cụ thể của người tham gia. Mỗi khóa đào tạo quyền con người cần đem lại sự tiến bộ, thúc đẩy năng lực xã hội và chuyên môn của người tham gia. Cách tiếp cận về năng lực là đặc trưng của các khóa đào tạo và hội thảo.

Ba mục tiêu thiết yếu sau phải là nền tảng cho giáo dục quyền con người nói chung và là sợi chỉ xuyên suốt cho các khóa đào tạo và các hội thảo:

- Chuyển giao kiến thức và thông tin (thế nào là quyền con người, tiêu chuẩn quyền con người, bảo vệ quyền con người, quyền con người có ý nghĩa thế nào đối với cuộc sống thường nhật và hành động của học viên)

- Xây dựng kỹ năng (trao quyền cho người tham gia, sống, làm việc và hoàn thành các nhiệm vụ tôn trọng và thực thi quyền con người)
- Hình thành quan điểm (xác định giá trị, tìm ra các thái độ tiêu cực, sửa chữa chúng và chấp nhận các quan điểm mới)

Học tập và hiểu được các tiêu chuẩn quyền con người vẫn chưa đủ. Học viên cần được hỗ trợ thêm để có thể áp dụng các tiêu chuẩn này trong cuộc sống thường ngày. Sự hỗ trợ này phải thông qua việc đào tạo các kỹ năng cần thiết, vốn là một tiền đề. Các khóa đào tạo quyền con người luôn phải dựa trên các tiêu chuẩn được hình thành ngay từ đầu và đánh giá cuối khóa. Việc đặt câu hỏi “học viên cần nắm được vấn đề gì” trước khóa học là rất có lợi và không được phép đi lệch hướng khỏi vấn đề đó trong suốt khóa học. Các bài kiểm tra và phản hồi dưới hình thức vấn đáp và bài viết có thể cung cấp dữ liệu để đánh giá quá trình học tập.

• Nhóm mục tiêu

Khi tổ chức một khóa đào tạo quyền con người, trước tiên phải xác định cơ cấu của nhóm mục tiêu:

- Vì rằng mỗi nhóm mục tiêu nghề nghiệp (ví dụ: nhà quản lý, cảnh sát, thẩm phán, luật sư, nhân viên y tế và xã hội, sinh viên, giáo viên, quân đội...) có các nhu cầu cụ thể tùy theo nhiệm vụ chuyên môn của họ nên nhất thiết phải tránh tổ chức theo các nhóm “hỗn hợp”.
- Các nhu cầu cụ thể của nhóm mục tiêu phải được phản ánh trong quá trình lập kế hoạch. Tùy theo nhu cầu, quá trình đào tạo có thể tập trung vào các khía cạnh khác nhau - các tiêu chuẩn nào quan trọng đối với nhóm nghề nghiệp cụ thể, xu hướng về nội dung, xây dựng kỹ năng hay hình thành quan điểm, tạo xúc cảm...
- Phương pháp và các biện pháp đào tạo cần phản ánh các quan điểm thực dụng nhất của học viên là người trưởng thành -

tao cơ hội thực hiện các ý tưởng và quan niệm, xem xét các vấn đề và trường hợp thực tế xuất phát từ cơ cấu nghề nghiệp của những người tham gia nên cần tính đến kinh nghiệm chuyên môn của họ.

Học viên về quyền con người cần nhận thức được trách nhiệm của mình - công việc thực sự bắt đầu khi quá trình đào tạo hoàn tất, kiến thức, kỹ năng, quan điểm đã thu nhận phải được thực thi trong cuộc sống và công việc hàng ngày.

Ngoài những nhu cầu cụ thể, các điều kiện tổ chức nhất định cần được hoàn tất nhằm hỗ trợ quá trình học tập (cơ sở, thiết bị và vật chất đầy đủ; khái quát từ đầu buổi, tóm tắt vào cuối buổi; khung thời gian với thời gian nghỉ giải lao hợp lý; có thể bao gồm đồ uống giữa giờ).

• **Tham gia**

Như mọi người vẫn nói, cách học hiệu quả nhất là “thực hành”, trong giáo dục quyền con người, cần mở rộng hơn cách tiếp cận theo phương pháp tham gia. Tham gia giáo dục được đặc trưng bởi các yếu tố như các quá trình tương tác, tính linh hoạt, đa dạng trong phương pháp và tổ chức xã hội cũng như tính phù hợp của các vấn đề và tài liệu. Nhằm đem lại một quá trình đào tạo hiệu quả và tích cực, cần thể hiện được các vấn đề sau đây.

○ **Các chủ đề và giới thiệu tiêu chuẩn**

Khi chuẩn bị tổ chức tập huấn quyền con người về một chủ đề cụ thể, cần mời các chuyên gia trong lĩnh vực này tham gia. Thông thường có thể tiếp cận các nhóm chuyên gia thông qua các dự án địa phương, trường đại học và chính quyền. Thay vì đưa ra một ban bộ những chuyên gia kinh viện và khoa học cần thiết lập một ban bao gồm các nhà khoa học và người thực thi để có thể khuyến khích thảo luận và đảm bảo khả năng ứng dụng vào thực tế.

Bên cạnh đó, các tiêu chuẩn và văn kiện về quyền con người liên quan cần được đưa ra trong khóa học. Người điều hành

cần luôn ghi nhớ thảo luận tập trung vào các tiêu chuẩn liên quan đến nhóm mục tiêu và giải quyết vấn đề thực hiện các tiêu chuẩn đó trong hoạt động hàng ngày của người tham gia.

○ **Cách tiếp cận tương tác**

Học viên/người tham gia phải được hòa nhập vào quá trình đào tạo với mọi khả năng, kinh nghiệm cá nhân và kinh nghiệm chuyên môn. Trong quá trình giáo dục tương tác, mô hình vai trò của giáo viên từ vị trí ưu thế truyền thống đổi thành vai trò của người tạo điều kiện hoặc người điều tiết. Trong khi không thể bỏ qua các vấn đề nội dung và kiến thức, giáo viên cần duy trì hoạt động nhóm, tạo điều kiện và khuyến khích tìm hiểu mọi quan điểm và kỹ năng thông qua việc lập khung, chuẩn bị tài liệu và tổ chức nhóm, đồng thời hỗ trợ phương pháp chuyên môn (*Ví dụ: các kỹ năng dạy/học*).

Vai trò mới của giáo viên với tư cách là người điều hành cũng có thể góp phần mở ra cánh cửa từng bị đóng đối với những nhà giáo truyền thống. Đặc biệt, những người ít hoặc không có kinh nghiệm dạy học có thể được khuyến khích bởi chính cách tiếp cận thông qua tham gia trực tiếp mà điểm nhấn là kinh nghiệm thay vì những khiếm khuyết của học viên.

○ **Cách tiếp cận thực tế**

Mục đích của giáo dục quyền con người là phổ biến ý tưởng rằng quyền con người là/ít nhất có thể là một nhân tố chủ chốt trong cuộc sống hàng ngày. Về khía cạnh này, giáo dục quyền con người đáp ứng yêu cầu của người thực hành vốn không chỉ quan tâm đến ý tưởng trừu tượng về quyền con người mà còn chủ yếu quan tâm đến việc làm thế nào để tự giải quyết

được những vấn đề về quyền con người trong giới hạn kinh nghiệm cá nhân và chuyên môn của mình. Làm thế nào họ có thể làm tốt nhiệm vụ liên quan đến các tiêu chuẩn về quyền con người? Họ phải làm nhiệm vụ gì? Họ có lợi gì khi hiểu được và sống đúng với các quyền con người?

Theo đó, các nhà giáo dục về quyền con người phải đưa những thông tin thực tế vào chương trình giảng dạy, chuẩn bị lập luận, tài liệu và các trường hợp cụ thể liên quan đến thực tế ứng xử. Nếu một người đào tạo không có kinh nghiệm cá nhân với khuôn khổ chuyên môn của nhóm mục tiêu của mình, thì cần tham khảo ý kiến của người làm việc thực tế liên quan.

○ **Hình thành nhận thức và xây dựng kỹ năng**

Giáo dục quyền con người không dựa trên ba trụ cột về chuyên giao kiến thức, hình thành quan điểm và xây dựng kỹ năng, sẽ dẫn tới một bức tranh chưa hoàn thiện. Hình thành quan điểm và xây dựng kỹ năng mà không có chuyên giao kiến thức thì thiếu cơ sở về thông tin. Chuyên giao kiến thức và hình thành quan điểm lại không có ý nghĩa gì nếu không có các kỹ năng cần thiết để thực hiện quyền con người. Sau cùng, chuyên giao kiến thức và xây dựng kỹ năng mà không có sự hình thành quan điểm thì có thể thậm chí bị lợi dụng để chống lại các quyền con người. Do đó, bên cạnh việc cung cấp thông tin và đào tạo kỹ năng, nhiệm vụ của giáo dục quyền con người là giúp cho người tham gia trở nên nhạy cảm và nhận thấy được tiềm năng trong chính mình để hỗ trợ các quyền con người hay vi phạm chúng. Các hoạt động nâng cao nhận thức và hình thành quan điểm đòi hỏi người tham gia phản ánh lại tính tương đối của các vai trò về văn hóa và giới của mình.

Việc xây dựng kỹ năng bao gồm các thành tố như giao tiếp, nghe, lập luận, tranh luận và phân tích, phê bình...

○ **Phản hồi**

Không thể coi nhẹ việc đánh giá trong các khóa đào tạo và hội thảo mà ngược lại, phải được coi là một quá trình phản hồi tương tác thường xuyên. Phản hồi mang tính tích cực và xây dựng cần đảm bảo 3 nguyên tắc:

- Ưu tiên hàng đầu cho việc đánh giá tích cực và khen ngợi.
- Tập trung vào các hành động hay tuyên bố cụ thể.
- Phát biểu ý kiến và đưa ra lý do cho quan điểm của mình.

● **Tính linh hoạt**

Các khóa đào tạo về quyền con người phải được thiết kế theo thể thức là các khóa học dễ dàng thích nghi với các tình huống khác nhau, nhóm mục tiêu và hoàn cảnh khác nhau tùy theo những nhu cầu và kinh nghiệm văn hóa và giáo dục. Công tác chuẩn bị cũng cần xem xét các nhóm mục tiêu khác nhau trong cùng một khóa học hoặc các điều kiện khác nhau trong cùng một nhóm. Do đó, các nhà giáo dục về quyền con người cần thận trọng trong việc sử dụng các tài liệu “sẵn có” không phản ánh được các nhu cầu cụ thể của một nhóm mục tiêu. Họ cần sẵn sàng thích nghi hay cập nhật tài liệu sẵn có hoặc tìm kiếm dữ liệu mới, các tính huống v.v. Điều này cũng áp dụng với những người sử dụng cuốn sách “*Tìm hiểu về quyền con người*”, hay còn có nghĩa là một “*công việc đang được tiến hành*”. Ý nghĩa về mặt kỹ thuật đối với quá trình đó là trang web của ETC đã cung cấp tài liệu bổ sung, thông tin cập nhật và hoạt động cụ thể. Người sử dụng được đưa ra các sửa đổi theo chủ đề hoặc mang tính địa phương cho cộng đồng của mình.

Lựa chọn và chuẩn bị kỹ lưỡng tài liệu khiến công tác tổ chức một khóa học trở nên dễ

dàng hơn và việc cung cấp tài liệu và hoạt động rộng rãi hơn, góp phần đem lại tính linh hoạt cho giáo viên trên lớp để có thể phản ứng mau lẹ với các nhu cầu hay tính phức tạp của nhóm. Một cách thức hiệu quả khác nữa là tổ chức các vấn đề theo chủ đề thành các chuyên đề, để có thể giải quyết linh hoạt và sắp xếp lại nếu cần.

Mặc dù cần tạo một khung thời gian định hướng cho người tham gia, giáo viên không nên bám quá sát vào vấn đề đó, để tránh làm cho người tham gia cảm thấy thất vọng và thờ ơ. Họ cần tìm được sự thỏa hiệp tốt nhất giữa các nhu cầu về tri thức và vật chất của người tham gia (giải lao, điếm tâm, vận động).

- **Đánh giá**

Các câu hỏi kiểm tra với vai trò là công cụ để đánh giá có 3 chức năng chính, phụ thuộc khi nào sử dụng chúng: ban đầu khi khởi động khóa đào tạo, thông qua việc xem các nhu cầu, quan điểm và cấp độ kiến thức trước đó của học viên, chỉ ra tình trạng hiện có, vốn là cơ sở cho tiến bộ và thành tựu đạt được trong khóa học. Trong khóa học, các bài kiểm tra hỗ trợ giảng viên điều chỉnh chương trình của mình. Kiểm tra cuối cùng cho thấy thành tựu đạt được và là một công cụ quan trọng đối với việc sửa đổi và phát triển hơn nữa các khóa học và tài liệu.

- **Tính bền vững/sự tiếp nối**

Câu hỏi điều gì sẽ xảy ra sau khóa học để đạt được kết quả lâu dài cũng cần được coi là một phần của chương trình đào tạo. Các thành tố của kế hoạch và có cấu trúc tiếp theo có thể dưới hình thức hội nghị thường kỳ, các chuyến thực địa và thảo luận chuyên ngành, báo cáo về quá trình học tập của học viên sau khóa học (thành tựu và vấn đề) hay xây dựng các mạng lưới nhằm tăng cường trao đổi thông tin chuyên môn.

CÁC HOẠT ĐỘNG

Các hoạt động được đưa ra trong các chuyên đề

trong sách giúp học viên nâng cao hiểu biết của mình về các nguyên tắc cơ bản của quyền con người, kỹ năng giao tiếp, kỹ năng tư duy phê phán và phân tích, tính sáng tạo và kỹ năng thuyết phục, tất cả đều cần thiết đối với nền dân chủ. Các hoạt động đó đem lại cách tiếp cận đa văn hóa, kinh tế - xã hội và lịch sử trong cuộc đấu tranh rộng khắp vì công bằng và nhân phẩm. Chúng cũng nhằm mục đích kết nối con tim với trí tuệ và thách thức học viên nỗ lực tìm hiểu xem quyền con người có nghĩa thế nào với cá nhân họ và khuyến khích họ biến hiểu biết thành hành động có suy nghĩ và phi bạo lực. Sau cùng nhưng không kém phần quan trọng, các hoạt động nhằm mục đích kiểm tra những vấn đề quyền con người xét từ góc độ phức tạp của vấn đề, mà không thiên vị và từ các góc độ khác nhau thông qua hàng loạt các hoạt động giáo dục thực tế. Do đó, mục tiêu cao nhất của mọi hoạt động là chứng minh rằng mọi người có thể tạo nên thay đổi và góp phần hoàn thiện các quyền con người, công bằng và nhân phẩm cho mọi người.

Những hoạt động được lựa chọn trong sách là các thảo luận, trường hợp nghiên cứu, đóng vai và các hoạt động hành vi tự do. Đặc điểm chính của mỗi phương pháp được liệt kê dưới đây và kèm theo đó là các gợi ý hữu ích về phương pháp nhằm giúp điều hành phát triển cách tiếp cận sáng tạo và đổi mới đối với những vấn đề phức tạp được đưa ra trong mỗi hoạt động.

- **Động não**

Động não khuyến khích tính sáng tạo và nhanh chóng hình thành ý tưởng. Nó có thể được vận dụng để xác định các cách thay thế khi xử lý những vấn đề cụ thể, giải quyết một câu hỏi, giới thiệu một chủ đề mới, nâng cao mối quan tâm, khảo sát kiến thức và quan điểm.

Quá trình suy nghĩ về vấn đề có thể tiến hành dưới dạng thức sau:

- Đặt câu hỏi, nêu vấn đề hay chủ đề (vấn đáp và/hoặc viết);
- Mời các thành viên trong nhóm trả lời với

nhiều ý tưởng và gợi ý; lý tưởng nhất là những từ đơn lẻ hay các câu ngắn;

- Ghi lại các câu trả lời trên bảng dán (ghi nhớ rằng thông thường các gợi ý sáng tạo hay kỳ quặc nhất lại có ích và thú vị nhất);
- Sắp xếp ưu tiên, phân tích thông tin đưa ra, và tập hợp các giải pháp.

Quá trình động não là sự khởi đầu hữu ích giúp cho việc giới thiệu các chủ đề khác nhau và có thể được sử dụng như một yếu tố khuyến khích đối thoại, tiến hành trò chơi hay hoạt động nào khác.

● Thảo luận

Thảo luận khuyến khích phản hồi, phân tích và suy nghĩ phê phán, thảo luận giúp cho việc học tập mang tính dân chủ, hợp tác và không cần quan tâm đến thứ bậc đồng thời giúp người tham gia tôn trọng và thừa nhận một loạt các quan điểm và ý kiến. Để thảo luận được tập trung, bạn có thể đặt ra một số câu hỏi chủ chốt ngay từ đầu. Để đảm bảo mọi người có cơ hội nói chuyện, bạn có thể chia lớp thành các nhóm nhỏ hơn. Khi thảo luận kết thúc, tóm tắt các điểm chính bằng miệng hoặc bằng văn bản. Việc điều hành buổi thảo luận phải có mục đích rõ ràng; cần đưa ra các câu hỏi khuyến khích người tham gia và phân tích.

- Giả thiết: “bạn sẽ làm gì nếu...?”
- Nghiên cứu: “Chúng ta có thể giải quyết vấn đề như thế nào?”
- Xác định: “Bạn có thể cho chúng tôi biết bạn nghĩ ý tưởng đó sẽ có tác dụng như thế nào không?”
- Thăm dò: “Sao bạn lại nghĩ như vậy?”
- Làm rõ/tóm tắt: “Tôi có đúng khi nói rằng bạn nghĩ là...?”

Một cách giúp tạo môi trường tin cậy và tôn trọng lẫn nhau là người tham gia đưa ra “Các nguyên tắc thảo luận” của mình:

- Yêu cầu họ suy nghĩ về một số nguyên tắc thảo luận, mà họ nghĩ rằng

mọi người cần tuân thủ.

- Viết ra mọi đề xuất mà mọi người có thể nhìn thấy, kết hợp và đơn giản hóa khi cần. Nếu các nguyên tắc liệt kê dưới đây không được đề xuất, thì bổ sung vào những nguyên tắc mà bạn cho là cần thiết để thảo luận:
 - Lắng nghe khi người khác nói
 - Chỉ một người nói trong một thời điểm.
 - Nhất trí về dấu hiệu riêng để mọi người cùng biết khi muốn nói về một điều gì đó.
 - Tránh ngắt lời khi người khác đang nói.
 - Khi bạn không đồng ý với một người nào đó, đảm bảo là bạn phân biệt được việc phê bình ý tưởng của người đó với chỉ trích người đó.
 - Không được cười đùa khi người khác nói, trừ phi họ đang nói đùa; khuyến khích mọi người tham gia.

Sau cùng, nhưng cũng rất quan trọng, bạn cần sao chép lại danh sách các nguyên tắc và treo chúng ở chỗ mọi người có thể đọc được, bổ sung hay thay đổi nếu cần thiết.

NGHIÊN CỨU TÌNH HUỐNG

Các tình huống giúp cho việc khuyến khích phân tích, suy nghĩ phê phán, giải quyết vấn đề, kỹ năng lên kế hoạch cũng như hợp tác và xây dựng nhóm. Các tình huống có thể được sử dụng để tạo nên các cuộc tranh luận hiệu quả (*Vi dụ*: các nhóm được giao nhiệm vụ phân tích những quan điểm nhất định về một vấn đề) và so sánh (*Vi dụ*: phân tích khác nhau hay giải quyết các vấn đề theo tình huống). Tình huống bạn lựa chọn có thể là:

- Trường hợp có thật, rút ra từ các sự kiện trong lịch sử hoặc hiện tại;
- Trường hợp hư cấu hay giả thuyết, giải quyết các vấn đề đặc biệt hay chủ đề thảo luận. Các tình huống hư cấu có thể giải quyết các vấn đề nhạy cảm mà không kích động phản ứng về những cá nhân đặc biệt, các tổ chức, nhóm xã hội hay khu vực địa lý;

- Trường hợp thực địa có thể dẫn đến việc người học làm việc và phản ứng trong chính cộng đồng của họ.

• **Đóng vai**

Trong các lần đóng vai, người tham gia được đặt vào các hoàn cảnh hư cấu. Người hướng dẫn có thể hoặc phổ biến chi tiết hoạt động này, hoặc chỉ đưa ra ít thông tin, để người tham gia tự phát triển ý tưởng. Người đóng vai có thể đóng hoặc trong vai người khác hoặc thậm chí hành động như chính họ là nhân vật hư cấu. Tuy nhiên, cần nói rõ ngay từ đầu là hoạt động này không nên kéo dài quá hay quá tỉ mỉ để người xem và người đóng vai có cơ hội theo dõi dễ dàng. Thông thường, diễn xuất có kết thúc mở nhằm đạt được các mục tiêu học tập và khuyến khích thảo luận.

Tuy nhiên, việc đặt ra câu hỏi ở cuối buổi là cần thiết nhằm tạo điều kiện so sánh giữa những gì họ vừa đóng vai và tình huống trong thế giới thực tại. Người hướng dẫn cần nhạy cảm đối với thực tế là một số người cảm thấy không thoải mái, không dễ chịu hay thậm chí là không làm gì được trong tình huống nêu ra.

GIỚI THIỆU/KHỞI ĐỘNG

Để bắt đầu một hoạt động, yêu cầu mọi người giới thiệu về bản thân và tạo cho họ cảm giác mình được hoan nghênh. Nếu cần, có thể sử dụng biện pháp “phá băng”, một hoạt động giúp người tham gia hiểu lẫn nhau và thấy thoải mái được thể hiện mình trong nhóm.

• **Các ví dụ về hoạt động “phá băng”:**

- Tập hợp cá thể: mỗi người mang một đồ vật có ý nghĩa từ nhà đến đóng góp cho một buổi trình diễn, giới thiệu một điều gì đó thực sự có ý nghĩa với họ.
- Xếp hàng: yêu cầu mọi người xếp hàng theo thứ tự cao thấp, độ tuổi, tháng sinh, cỡ giày...

- Phỏng vấn: hai người một nhóm đặt câu hỏi với nhau. Sau đó, mỗi người giới thiệu người kia với cả nhóm.
- Tôi cũng vậy! Một người giới thiệu tên của mình và nói về bản thân. Ngay khi người khác nghe thấy người này có điểm chung với mình, thì ngắt lời và cũng giới thiệu tên, kể về bản thân. Tiếp tục tới khi tất cả mọi người trong nhóm giới thiệu bản thân.
- Ngồi vòng tròn: xếp ghế theo vòng tròn sát nhau và yêu cầu người tham gia ngồi xuống. Đứng giữa vòng tròn, giới thiệu tên và bản thân. Khi mọi người thấy lời nói của bạn đúng, thì đổi ghế (Ví dụ: Tôi là X, tôi có 2 con; tôi là X và tôi ghét chuột...). Khi đó mỗi người phải tự tìm ghế cho mình. Người không có ghế lại giới thiệu bản thân (như ví dụ ở trên) để người xung quanh có thể tìm được điểm chung với họ.
- Nắm tay: Mọi người đứng áp sát nhau thành một vòng tròn, hai tay đưa ra trước. Nắm tay người đối diện, không nắm tay người bên cạnh. Yêu cầu người tham gia gỡ vòng tròn mà không bỏ tay nhau ra.

• **Nguyên tắc nhóm**

Sau khi mọi người đã biết về nhau, người điều hành chỉ ra một số điểm mà cả nhóm cần đạt được sau hoạt động chung:

- Thông báo khung thời gian hoạt động và mong muốn tôn trọng thời gian của học viên bằng cách bắt đầu và kết thúc sớm. Bạn thậm chí có thể đề nghị một người theo dõi thời gian, đặc biệt là đối với các hoạt động theo nhóm nhỏ.
- Giải thích phạm vi hoạt động và yêu cầu người tham gia nói lên những điều mà họ mong muốn; ghi lại những điều đó trên bảng dán. Sau đó kiểm tra lại danh sách và đánh giá một cách trung thực xem buổi học có đáp ứng những nhu cầu như vậy hay không.

- Yêu cầu nhóm cho biết họ không cần điều gì và lập danh sách những điều đó. Điều này tạo nền tảng tốt cho việc thiết lập các nguyên tắc cơ bản đối với nhóm.
- Cùng với nhóm, thiết lập các nguyên tắc cơ bản giúp bạn tạo nên môi trường tin cậy và đem lại sự tôn trọng, tin cậy và hữu hiệu đối với hoạt động tương tác.

● Phản hồi

Phản hồi là một phần thiết yếu của toàn bộ hoạt động. Có nhiều cách để nhận được sự phản hồi và phản hồi lại với người tham gia, do vậy người hướng dẫn cần tự đặt ra các câu hỏi với bản thân như sau:

- Mọi người cảm thấy hoạt động này thế nào?
- Hoạt động đó khó khăn hơn hay dễ hơn so với họ tưởng tượng ban đầu?
- Những yếu tố nào là khó khăn nhất hay những vấn đề nào là khó nhất được đặt ra?
- Mọi người học được điều gì mới về quyền con người?
- Có điểm chung hay điểm khác biệt nào giữa các nhóm?
- Có mâu thuẫn cơ bản nào về ý tưởng quyền con người hay không?

Khi nhận được phản hồi, quan trọng là phải tôn trọng người khác, tập trung vào những gì họ nói hay làm, và đưa ra lý do biện minh cho quan điểm của mình.

Một vài cách phản hồi:

- Bỏ phiếu: mỗi người tham gia viết quan điểm của mình về hoạt động đó trên mẫu giấy và bỏ vào hộp. Sau đó mọi người lấy mỗi mẫu giấy ra, đọc to và cả nhóm thảo luận về quan điểm được nêu ra.
- Hãy nói tiếp đi, tôi đang lắng nghe: mỗi người tham gia có 5 phút để cho mọi người biết về quan điểm cá nhân của mình đối với hoạt động đó.
- Cổ máy con người: mọi người tham gia xếp thành vòng tròn, nắm tay nhau và một người bắt đầu nói về điều mình thích/không thích.

Người bên cạnh nhắc lại quan điểm đó, đồng ý/không đồng ý với nó và đưa ra ý kiến về một vấn đề khác.

- Báo cáo về thời tiết: người tham gia mô tả họ cảm thấy thế nào về hoạt động đó như thể đó là một báo cáo về tình hình thời tiết.

● Kết luận

Điều quan trọng là kết thúc hoạt động vào thời điểm thích hợp. Đặc biệt, người tham gia cần có cơ hội tổng kết những gì họ đã học được, cá nhân cũng như tập thể. Nhìn chung, cách kết thúc vấn đề phụ thuộc nhiều vào các mục đích và tiến trình hoạt động. Sau đây là một vài ý tưởng:

- Truyền bóng: người tham gia truyền bóng cho nhau. Mỗi người đỡ được bóng nói ra 1 điều mà bản thân học được hoặc sử dụng trong buổi học.
- Tổng kết: đặt ra một câu hỏi tóm tắt (Nhận xét gì về những điều bạn biết được trong ngày hôm nay khiến bạn sẽ nhớ mãi?) hay một câu nói mở (hãy nghĩ về một từ hay cụm từ tóm tắt lại cảm xúc của mình). Yêu cầu người tham gia trả lời.
- Trình chiếu: người hướng dẫn đem một số ảnh đến buổi học, bao gồm cả ảnh người tham gia. Phản ánh lại hoạt động, người tham gia bình luận tóm tắt về sự đóng góp của mình, cảm xúc trước, trong và sau buổi học.

TẠI SAO CẦN CÓ GIÁO DỤC QUYỀN CON NGƯỜI?

Giáo dục quyền con người là cần thiết đối với việc thực hiện chủ động quyền công dân trong một xã hội đa nguyên và dân chủ. Các công dân cần có khả năng suy nghĩ sâu sắc, đưa ra được sự lựa chọn mang tính đạo đức, có quan điểm mang tính nguyên tắc về các vấn đề và sửa đổi các tiến trình hành động dân chủ. Chỉ những ai hiểu được quyền con người mới hành động để bảo vệ và duy trì các quyền con người cho bản thân họ và

người xung quanh. Tuy nhiên, để tham gia theo cách thức này, cần phải có thông tin. Giáo dục quyền con người hiệu quả cần có hai mục tiêu thiết yếu: học VỀ quyền con người và học VÌ quyền con người. Học về quyền con người thì chủ yếu dựa vào kinh nghiệm, bao gồm lịch sử các quyền, tài liệu và cơ chế thực hiện.

Giáo dục vì quyền con người nghĩa là hiểu và nắm bắt được các nguyên tắc về bình đẳng và nhân phẩm và cam kết tôn trọng, bảo vệ các quyền của mọi người. Điều đó không chỉ đơn thuần là những gì ta biết mà là cách thức ta làm.

Quyền con người truyền cảm hứng mạnh mẽ và có tính thực tế cao. Đó là những hy vọng, lý tưởng của hầu hết tất cả mọi người, cần phải trao quyền để con người đạt được những hy vọng và lý tưởng đó. Giáo dục quyền con người chia sẻ những khía cạnh truyền cảm hứng và thực tế này. Nó đặt ra các tiêu chuẩn nhưng cũng đem lại nhiều thay đổi. Do đó giáo dục quyền con người có thể:

- Đem lại sự thay đổi về giá trị và quan điểm;
- Đem lại thay đổi trong hành vi;
- Đem lại việc trao quyền vì công bằng xã hội;
- Giúp phát triển quan điểm đoàn kết qua các vấn đề, cộng đồng và dân tộc;
- Giúp phát triển kiến thức và các kỹ năng phân tích;
- Khuyến khích giáo dục thông qua sự tham gia của học viên.

Trong lĩnh vực mới này, nhiều mục tiêu nổi lên và nội dung cần đạt được ở các mục tiêu này thông qua tranh luận liên tục và sáng tạo. Một số mục tiêu có động lực nhất là:

- phát triển phân tích sâu sắc tình huống thực của một người nào đó,
- thay đổi quan điểm,
- thay đổi hành vi,
- làm rõ các giá trị,
- phát triển tình đoàn kết,

- phân tích các tình huống với thuật ngữ quyền con người,
- lập chiến lược và có phản ứng phù hợp đối với sự bất công.

Cuốn sách “Tìm hiểu về quyền con người” có mục đích đóng góp cho cuộc tranh luận về giáo dục quyền con người hiện nay, xét về cả nội dung lẫn hình thức và đóng góp cho tiến trình hình thành một nền văn hóa quyền con người chân thực trên khắp thế giới. Mong muốn của chúng ta là hỗ trợ để học viên có thêm kiến thức và kỹ năng kiểm soát cuộc sống của mình. Chúng tôi tin rằng tìm hiểu về quyền con người, một quá trình trong đó giáo dục quyền con người có vai trò then chốt, nghĩa là trao quyền và mang lại cuộc sống tốt đẹp hơn cho nhiều người. Chỉ khi tôn trọng các nguyên tắc của quyền con người trong cuộc sống của mình mới có thể tạo nên những nền tảng cơ bản cho sự cùng tồn tại và tôn trọng các quyền đối với người khác.

(Nguồn: **Hoa, Nancy. 2000.** *Sổ tay giáo dục quyền con người. Thực tế hiệu quả đối với việc học tập, hành động và thay đổi.* Bộ sách *Giáo dục quyền con người. Sách chủ đề tập 4.* Đại học Minnesota: Trung tâm nguồn quyền con người và Quỹ Stanley, trích và sửa đổi bởi ETC

G. TUYÊN BỐ GRAZ VỀ CÁC NGUYÊN TẮC GIÁO DỤC QUYỀN CON NGƯỜI VÀ AN NINH CON NGƯỜI

Lời mở đầu

Chúng tôi, thành viên của Mạng lưới An ninh con người (bao gồm Áo, Canada, Chile, Hy Lạp, Ireland, Jordan, Mali, Hà Lan, Na-uy, Slovenia, Nam Phi với tư cách là quan sát viên, Thụy Sĩ và Thái Lan).

Dựa theo các nguyên tắc cơ bản và phổ quát ghi trong Hiến chương Liên hiệp quốc và Tuyên ngôn thế giới về quyền con người và tái khẳng định Điều 26 UDHR, trong đó nói rằng “giáo dục nhằm hướng tới việc phát triển toàn diện nhân cách con người và tăng cường tôn trọng các quyền con người và tự do cơ bản”,

Dựa theo các văn kiện quốc tế về quyền con người, cũng như các tài liệu, tuyên bố và báo cáo thông qua tại các hội nghị quốc tế và khu vực liên quan, đặc biệt là Hội nghị Thế giới về Quyền con người Vienna năm 1993 và văn kiện kết quả của Hội nghị này là “Tuyên bố Vienna và Chương trình hành động” và Đại hội Quốc tế về Giáo dục vì Quyền con người và Dân chủ của UNESCO tại Montreal năm 1993. Cả hai đều tái khẳng định tầm quan trọng của giáo dục quyền con người nhằm thực hiện hiệu quả các cơ chế về quyền con người và khuyến nghị các quốc gia phát triển chương trình và chiến lược cụ thể để đảm bảo giáo dục về quyền con người rộng rãi nhất,

Nhớ lại các nghị quyết liên quan do Đại hội đồng và Ủy ban quyền con người thông qua liên quan đến Thập kỷ quốc gia về giáo dục quyền con người, từ năm 1995 đến năm 2004, xác định giáo dục quyền con người là “các nỗ lực đào tạo, phổ biến và thông tin nhằm xây dựng một nền văn hóa quyền con người phổ quát”,

Hoan nghênh Tuyên bố San Jose về quyền con người ngày 02/12/2001 về Quyền con người là một thành tố thiết yếu của an ninh con người, chỉ rõ “các quyền con người và các thuộc tính bắt nguồn từ nhân phẩm con người tạo nên một khuôn khổ quy chuẩn và điểm tham khảo về mặt

khái niệm cần thiết phải áp dụng cho việc xây dựng và thực hiện quan niệm về an ninh con người”, tái khẳng định rằng giáo dục quyền con người có thể là một công cụ quan trọng để thúc đẩy và tăng cường an ninh con người trong khi thừa nhận các quy phạm và nguyên tắc của Luật Nhân đạo quốc tế như là một phần không thể thiếu của an ninh con người,

Tin tưởng rằng giáo dục và học tập về quyền con người cần nâng cao kiến thức, làm rõ các giá trị, thúc đẩy đoàn kết, thay đổi quan niệm và phát triển tư duy sâu sắc cũng như các kỹ năng góp phần đem lại sự tôn trọng và thực thi quyền con người, thúc đẩy nhân phẩm, dẫn đến một cam kết chủ động và đấu tranh để bảo vệ các quyền đó, dẫn đến việc xây dựng một nền văn hóa quyền con người mang tính chính thể và tổng hợp,

Thừa nhận vai trò quan trọng và sáng tạo của các tổ chức cộng đồng và phi chính phủ trong việc thúc đẩy và bảo vệ quyền con người, coi giáo dục quyền con người là một phần trong chương trình nghị sự của các tổ chức đó, phổ biến thông tin và tham gia đối thoại về quyền con người, đặc biệt ở cấp độ cơ sở và tại các cộng đồng vùng sâu vùng xa và nông thôn,

Khẳng định rằng giáo dục và học tập về quyền con người là trách nhiệm tập thể của các nhà nước, các dân tộc, cá nhân và các thành viên khác nhau của xã hội dân sự,

Quyết định thông qua các nguyên tắc của giáo dục quyền con người như sau,

Tăng cường an ninh con người thông qua giáo dục quyền con người

1. Các thành viên của Mạng lưới an ninh con người khẳng định rằng quyền con người và an ninh con người gắn bó chặt chẽ, bởi lẽ thúc đẩy và thực hiện quyền con người là một mục tiêu và phần không thể thiếu được của an ninh con người. Mỗi quan hệ gắn bó này được thực hiện thông qua sự

cam kết lâu dài của mọi thành viên trong Mạng lưới an ninh con người đối với Giáo dục và học tập về quyền con người mang tính chính thể luận. Giáo dục và học tập về quyền con người có thể đóng góp quan trọng đối với an ninh con người thông qua việc thể hiện các mục tiêu của an ninh con người trong khuôn khổ quyền con người. Về khía cạnh này, hợp tác sẽ được phát triển giữa các thành viên của mạng lưới.

2. Giáo dục và học tập về quyền con người là một công cụ mạnh mẽ ngăn ngừa xung đột và ngăn ngừa vi phạm quyền con người và còn là công cụ chuyên gia và củng cố hậu xung đột, do đó, giáo dục và học tập là một thành tố chủ chốt đối với việc đạt được an ninh con người. Giáo dục quyền con người có thể đem lại một nền tảng giá trị và tầm nhìn chung liên quan đến các quy phạm và tiêu chuẩn đối với giải pháp mang tính bền vững về xung đột. Các chiến lược ngăn ngừa xung đột và tái thiết hậu xung đột, do đó, cần được xây dựng trọn vẹn dựa trên các chiến lược thúc đẩy và bảo vệ quyền con người.
3. Mạng lưới an ninh con người nhằm mục tiêu tái khẳng định Giáo dục và học tập về Quyền con người là một chiến lược phát triển hoạt động cần thiết hướng tới an ninh con người, sự phát triển xã hội và khẳng định nhân phẩm.
4. Giáo dục và học tập về quyền con người cần được kết hợp với các chương trình đào tạo dành cho mọi nhóm mục tiêu, và cùng với việc học tập về luật nhân đạo quốc tế, nâng cao nhận thức về các quan niệm đạo đức, chính trị và luật pháp về quyền con người của những người tham gia xung đột vũ trang và nhờ đó góp phần thực hiện an ninh con người. Hơn nữa, việc học tập các quyền con người của trẻ em, đặc biệt trong xung đột vũ trang, là một chiến lược then chốt của Mạng lưới an ninh con người trong các nỗ lực nhằm đạt được an ninh con người.

Quyền được biết về các quyền con người của chính mình

5. Các thành viên Mạng lưới an ninh con người nhấn mạnh tầm quan trọng của vấn đề là mọi

người, nam, nữ, thanh niên, trẻ em đều có quyền được biết, hiểu và đòi hỏi các quyền con người của mình. Đây vốn là một phần của nhân phẩm mỗi cá nhân và hình thành nên một sức mạnh quan trọng đảm bảo an ninh con người.

6. Mạng lưới an ninh con người tái khẳng định là giáo dục và học tập về quyền con người là một mệnh lệnh đối với việc thực hiện và bảo vệ cũng như thụ hưởng đầy đủ mọi quyền con người.
7. Các thành viên Mạng lưới an ninh con người thừa nhận rằng Giáo dục và học tập về quyền con người là một phần không thể tách rời của quyền được giáo dục và của cuộc chiến chống lại nạn mù chữ, nhờ đó, đảm bảo nhân phẩm cho phụ nữ, nam giới, thanh niên và trẻ em cũng như các khả năng thực hiện vai trò hiệu quả của họ trong việc hiện thực hóa sự phát triển con người, xã hội và kinh tế.
8. Giáo dục và học tập về quyền con người bao gồm quyền được biết, tìm kiếm, đạt được, nhận được, nắm giữ và phổ biến thông tin về mọi quyền con người và tự do cơ bản, bao gồm thông tin về cách thức tác động của quyền con người và tự do trong các hệ thống lập pháp, tư pháp và hành pháp trong nước.

Củng cố xã hội và trao quyền cho cá nhân

9. Mạng lưới an ninh con người tái khẳng định rằng giáo dục và học tập về quyền con người là một tiến trình mang tính chủ động hướng tới tương lai nhằm đạt được các kiến thức, nâng cao nhận thức, chuyển giao kiến thức và xây dựng ý thức đem lại các kỹ năng đáp ứng các thách thức chung trong tương lai, đóng góp cho một nền văn hóa quyền con người.
10. Thành tố cốt lõi của giáo dục và học tập về quyền con người là:
 - Nhấn mạnh đặc tính phổ quát của quyền con người;
 - Tăng cường tôn trọng các quyền con người và tự do cơ bản;
 - Xây dựng năng lực cho xã hội và trao quyền cho cá nhân hay các nhóm nhằm

- tận dụng các quyền con người của mình;
 - Đẩy mạnh các nỗ lực chống lại sự phân biệt đối xử, chủ nghĩa phân biệt chủng tộc, bài ngoại và vấn đề liên quan đến sự không khoan dung;
 - Đảm bảo bình đẳng giới;
 - Phát triển đầy đủ nhân cách và nhận thức về chân giá trị;
 - Tạo điều kiện tham gia vào các tiến trình dân chủ;
 - Thúc đẩy sự hiểu biết, tôn trọng và đối thoại với nhau.
11. Các thành viên của Mạng lưới an ninh con người sẽ thúc đẩy Giáo dục và học tập về quyền con người như là một công cụ chuyển đổi xã hội một cách hòa bình xét đến khía cạnh giới và một khuôn khổ phát triển xã hội nhằm trao quyền và xây dựng các khả năng của phụ nữ, nam giới, thanh niên và trẻ em thông qua tư duy sâu, hiểu biết, áp dụng và đòi hỏi quyền con người, bao gồm các quyền về dân sự, chính trị, kinh tế, xã hội và văn hóa và quyền phát triển.

Tôn trọng sự đa dạng: về giới, văn hóa, bình đẳng và quản trị hiệu quả

12. Một thách thức chính đối với tương lai của giáo dục và học tập về quyền con người chính là tăng cường tính phổ quát của các quyền con người thông qua việc tìm hiểu nguồn gốc của các quyền đó trong các truyền thống văn hóa khác nhau, cân nhắc tính đa dạng văn hóa của các cộng đồng và xã hội. Tuy nhiên, sự đa dạng về văn hóa không được sử dụng để biện minh hay làm nguyên cơ của sự phân biệt đối xử hay vi phạm các nghĩa vụ về quyền con người.
13. Các thành viên thuộc Mạng lưới an ninh con người thừa nhận rằng, giáo dục và học tập về quyền con người cần tự do, không có thành kiến về giới, khuôn mẫu chủng tộc hay khuôn mẫu nào khác, nhạy cảm với các nhu cầu đặc biệt và dựa trên các nguyên tắc không phân

biệt đối xử và bình đẳng trong thụ hưởng mọi quyền con người, thừa nhận rằng mọi người sinh ra bình đẳng về nhân phẩm.

14. Thừa nhận tính phụ thuộc lẫn nhau và bản chất củng cố lẫn nhau của dân chủ, phát triển và quyền con người, các thành viên Mạng lưới an ninh con người sẽ hợp tác chặt chẽ nhằm đảm bảo rằng giáo dục và học tập về quyền con người là để tiếp tục tăng cường sự tham gia dân chủ hiệu quả trong các lĩnh vực chính trị, kinh tế, xã hội và văn hóa. Điều đó cần được coi như là một công cụ để thúc đẩy tiến bộ kinh tế và xã hội và sự phát triển bền vững với con người là trung tâm và do đó góp phần thúc đẩy pháp quyền và xây dựng năng lực cho quản trị hiệu quả. Đây được coi là một chiến lược quan trọng hướng tới dân chủ hóa, trách nhiệm và ổn định chính phủ toàn cầu.

Thực hiện các phương pháp giáo dục và học tập mới về quyền con người

15. Giáo dục và học tập về quyền con người phải giải quyết các quyền con người một cách chủ động, liên quan với nhau và logic, quan tâm một cách công bằng tới mọi phần và khía cạnh của khuôn khổ quyền con người, làm rõ bản chất phổ quát, không thể chia tách, phụ thuộc lẫn nhau và liên hệ lẫn nhau của các quyền con người.
16. Giáo dục quyền con người phải là một quá trình học tập có sự tham gia trực tiếp, sử dụng các biện pháp sư phạm chủ động trong việc giải quyết tình hợp lý của các quyền con người với cuộc sống và các mối quan tâm thường nhật của con người.
17. Giáo dục và học tập về các quyền con người phải đi cùng và hợp thành một tiến trình học tập suốt đời trong giáo dục chính quy, đặc biệt cần đưa vào trong chương trình học về lịch sử, giáo dục chính trị và dân chủ công dân và trong quá trình học tập không chính quy ở cấp độ cộng đồng, ví dụ như giáo dục bổ túc thông qua công cụ văn hóa. Hoạt động này phải nhạy cảm về văn hóa, thực tế và hướng

tới các kỹ năng, giải quyết đầy đủ các nhu cầu của học viên ở mọi tầng lớp trong xã hội.

Trách nhiệm đối với Giáo dục quyền con người

18. Các thành viên Mạng lưới an ninh con người nhận thức rằng nhà nước có trách nhiệm chính đảm bảo thúc đẩy Giáo dục quyền con người trong các thiết chế công ở mọi cấp - hành pháp, lập pháp và tư pháp ở cấp độ quốc gia và địa phương - thông qua phổ biến kiến thức về quyền con người và khuyến khích lồng ghép vào giáo dục ở mọi cấp, hình thành các văn kiện và thúc đẩy các mạng lưới đánh giá, hệ thống hóa và phổ biến các kinh nghiệm và tài liệu về Giáo dục quyền con người để xã hội tiếp nhận. Cần phối hợp với các NGO, các cơ quan nghiên cứu, Ủy ban quyền con người quốc gia và các thiết chế quyền con người quốc gia khác (ví dụ như thanh tra) cũng như các tổ chức quốc tế.
19. Các thành viên của Mạng lưới an ninh con người tin tưởng rằng giáo dục và học tập về quyền con người cũng là trách nhiệm của mọi thiết chế công và xã hội dân sự cũng như báo chí. Đây là các thiết chế có vai trò quan trọng trong việc thông tin cho người dân, thông báo các vi phạm về quyền con người và đảm bảo các tiêu chuẩn báo cáo phản ánh các nguyên tắc của quyền con người (Ví dụ: không định kiến, tôn trọng mọi người và không phân biệt chủng tộc). Các công ty tư nhân được khuyến khích đóng góp cho giáo dục và học tập về quyền con người.
20. Mạng lưới an ninh con người nhấn mạnh tầm quan trọng của việc đảm bảo để các nhà giáo dục và học viên về quyền con người được bảo vệ khỏi sự đàn áp hay khủng bố do các hoạt động mang tính giáo dục. Do vậy, các thành viên của Mạng lưới an ninh con người hoan nghênh sự hợp tác giữa đại diện đặc biệt của những người bảo vệ quyền con người, UNESCO và OHCHR trong việc phát triển các thủ tục giám sát và bảo vệ.

Con đường phía trước: các bước đi tiếp theo

21. Các thành viên của Mạng lưới an ninh con người sẽ giúp Văn phòng Cao ủy quyền con người phối hợp với các chương trình thông tin công cộng và giáo dục liên quan

của Liên hiệp quốc trong lĩnh vực quyền con người như đã được xác định trong nhiệm vụ của Cao ủy.

22. Các thành viên của Mạng lưới an ninh con người sẽ quan tâm tới việc thực hiện cụ thể thời gian còn lại của thập kỷ giáo dục quyền con người Liên hiệp quốc và tiếp tục tăng cường thúc đẩy các hoạt động giáo dục quyền con người sau tháng 12/2004, bao gồm phát triển các chiến lược quốc gia về giáo dục quyền con người có sự tham gia, mang tính tổng hợp và hiệu quả.
23. Các thành viên Mạng lưới an ninh con người cần có đóng góp quan trọng để thúc đẩy các chương trình đào tạo về quyền con người tổ chức ở cấp độ địa phương, quốc gia và khu vực nhằm tăng số lượng các nhà giáo dục quyền con người ở cấp cộng đồng.
24. Các thành viên Mạng lưới an ninh con người cũng sẽ xem xét hỗ trợ cho các cách tiếp cận đổi mới đối với giáo dục và học tập về quyền con người, như việc xây dựng các thành phố và cộng đồng quyền con người, đem lại các cơ hội mới để tôn trọng hơn các quyền con người ở cấp địa phương. Các cơ quan khu vực về Giáo dục quyền con người có thể đóng góp cho việc xây dựng năng lực trong giáo dục quyền con người và hình thành một cơ sở nguồn linh hoạt ở cấp khu vực.
25. Về mục tiêu này, các thành viên Mạng lưới an ninh con người hoan nghênh cuốn sách “Tìm hiểu về quyền con người”. Đây là một đóng góp cụ thể đối với hoạt động của Mạng lưới an ninh con người dưới sự chủ trì của Áo và sẽ khuyến khích các cơ sở đào tạo liên quan sử dụng và phổ biến cuốn sách này, xem xét dịch cuốn sách sang các ngôn ngữ khác nhằm giới thiệu cuốn sách vào các khuôn khổ khu vực và văn hóa. Các thành viên Mạng lưới an ninh con người sẽ thúc đẩy và hỗ trợ hơn nữa việc thiết lập một mạng lưới các thiết chế xã hội dân sự trong lĩnh vực Giáo dục và học tập về quyền con người và khuyến khích các hoạt động dựa trên các tài liệu

và thông tin tương tác giữa các nền văn hóa về giáo dục quyền con người.

(Hội nghị Bộ trưởng lần thứ 5 của Mạng lưới An ninh con người, Graz, 10/05/2003)

H. TUYÊN NGÔN THẾ GIỚI VỀ QUYỀN CON NGƯỜI

Lời nói đầu

Xét vì, việc thừa nhận phẩm giá vốn có và các quyền bình đẳng bất di bất dịch của tất cả các thành viên trong gia đình nhân loại là nền tảng của tự do, công lý và hoà bình trên thế giới;

Xét vì, sự coi thường và xâm phạm các quyền con người dẫn đến những hành vi man rợ xúc phạm tới lương tâm nhân loại, và việc tạo lập một thế giới trong đó con người sẽ được hưởng tự do ngôn luận, tự do tín ngưỡng và tự do thoát khỏi nỗi sợ hãi và sự thiếu thốn đã được tuyên bố như là khát vọng cao cả của những người dân bình thường;

Xét vì, điều cốt yếu là các quyền con người phải được bảo vệ bằng nhà nước pháp quyền, nếu con người không bị bắt buộc phải nổi dậy chống lại sự độc tài và áp bức như là phương sách cuối cùng;

Xét vì, các dân tộc thuộc Liên hiệp quốc đã khẳng định trong Hiến chương niềm tin của mình vào các quyền cơ bản của con người, vào nhân phẩm và giá trị của mỗi con người, vào các quyền bình đẳng giữa nam và nữ đã quyết định thúc đẩy sự tiến bộ xã hội và xây dựng các điều kiện sống tốt hơn, sự tự do rộng rãi hơn;

Xét vì, các quốc gia thành viên đã tự cam kết hợp tác với Liên hiệp quốc, nhằm đạt được việc thúc đẩy sự tôn trọng chung và toàn diện các quyền và những tự do cơ bản của con người;

Xét vì, một nhận thức chung về các quyền và những tự do này là quan trọng bậc nhất để thực hiện đầy đủ cam kết này.

Do đó giờ đây,

Đại hội đồng Liên hiệp quốc công bố, bản Tuyên ngôn thế giới về quyền con người này là chuẩn mực chung cho tất cả các dân tộc và các quốc gia phấn đấu đạt tới để nhằm mục đích cuối cùng là mỗi cá nhân, mỗi tổ chức xã hội luôn luôn ghi nhớ bản Tuyên ngôn này, bằng giáo dục và giảng dạy, sẽ nỗ lực thúc đẩy sự

tôn trọng đối với các quyền và những tự do cơ bản, thông qua các biện pháp tiến bộ quốc gia và quốc tế, đảm bảo sự thừa nhận, tuân thủ chung và hữu hiệu, cả trong các dân tộc của các nước thành viên lẫn trong các dân tộc ở các lãnh thổ thuộc chủ quyền của các nước đó.

Điều 1. Mọi người sinh ra đều tự do và bình đẳng về phẩm giá và các quyền. Họ được phú cho lý trí và lương tri và phải đối xử với nhau trong tình anh em.

Điều 2. Mọi người sinh ra đều được hưởng tất cả các quyền và tự do nêu trong bản Tuyên ngôn này, không có bất kỳ sự phân biệt đối xử nào như về chủng tộc, màu da, giới tính, ngôn ngữ, tôn giáo, chính kiến hoặc quan điểm khác, nguồn gốc dân tộc hoặc xã hội, tài sản, nòi giống hay các tình trạng khác.

Hơn nữa, không được đặt ra sự phân biệt dựa trên địa vị chính trị, pháp lý hoặc quốc tế của quốc gia hoặc lãnh thổ mà một người tùy thuộc vào, dù đó là lãnh thổ độc lập, quản thác, không có hoặc bị hạn chế về chủ quyền.

Điều 3. Mọi người đều có quyền sống, quyền tự do và an ninh cá nhân.

Điều 4. Không ai bị giữ làm nô lệ, hoặc bị nô dịch; chế độ nô lệ và buôn bán nô lệ dưới tất cả các hình thức đều bị cấm.

Điều 5. Không ai có thể bị tra tấn hoặc nhục hình, bị đối xử hoặc chịu hình phạt tàn nhẫn vô nhân đạo.

Điều 6. Mọi người đều có thể được công nhận về tư cách pháp lý của mình ở mọi nơi.

Điều 7. Tất cả mọi người đều bình đẳng trước pháp luật và được pháp luật bảo vệ một cách bình đẳng, không có bất kỳ sự phân biệt nào. Tất cả mọi người đều bình đẳng về quyền, được bảo vệ chống lại bất kỳ sự phân biệt đối xử nào vi phạm bản Tuyên ngôn này, và chống lại bất kỳ sự kích động phân biệt đối xử nào như vậy.

Điều 8. Mọi người đều có quyền được bảo vệ

bằng các toà án quốc gia có thẩm quyền với phương diện pháp lý có hiệu lực để chống lại những hành vi vi phạm các quyền cơ bản của họ đã được hiến pháp hay pháp luật công nhận.

Điều 9. Không ai bị bắt bớ, giam cầm, đày ải một cách vô cớ.

Điều 10. Mọi người đều được hưởng quyền bình đẳng hoàn toàn trong việc xét xử công bằng và công khai bởi một toà án độc lập và không thiên vị trong việc quyết định các quyền và nghĩa vụ của họ cũng như về bất cứ sự buộc tội nào đối với họ.

Điều 11.

Mỗi bị cáo, dù đã bị buộc tội, có quyền được coi là vô tội cho đến khi được chứng minh là phạm tội theo luật pháp tại một phiên toà xét xử công khai với mọi đảm bảo biện hộ cần thiết.

Không ai bị coi là phạm tội vì bất cứ hành động hoặc không hành động nào đã xảy ra vào thời điểm mà theo luật quốc gia hay luật quốc tế không cấu thành một tội hình sự. Tương tự như vậy, không ai bị tuyên phạt hơn mức hình phạt được quy định vào thời điểm hành vi phạm tội được thực hiện.

Điều 12. Không ai phải chịu sự can thiệp vô cớ đến đời tư, gia đình, nhà cửa hoặc thư tín, cũng như sự xúc phạm đến danh dự hoặc uy tín cá nhân. Mọi người đều có quyền được pháp luật bảo vệ chống lại sự can thiệp và xâm phạm như vậy.

Điều 13.

Mọi người đều có quyền tự do đi lại và tự do cư trú trong phạm vi quốc gia.

Mọi người đều có quyền lợi rời khỏi một nước, kể cả chính nước mình và có quyền trở lại nước mình.

Điều 14.

Mọi người đều có quyền tìm kiếm và được hưởng quy chế tị nạn tại nước khác để thoát khỏi sự săn đuổi.

Quyền này không thể được viện dẫn trong trường hợp bị truy nã về những hành động thực sự đi ngược lại với những mục đích, nguyên tắc của Liên hiệp quốc.

Điều 15.

Mọi người đều có quyền có một quốc tịch

Không ai bị tước quốc tịch một cách vô cớ và bị từ chối quyền được đổi quốc tịch.

Điều 16.

Nam và nữ khi đủ tuổi đều có quyền kết hôn và xây dựng gia đình, không có bất kỳ sự hạn chế nào về chủng tộc, quốc tịch và tôn giáo. Họ được hưởng mọi quyền bình đẳng như nhau khi kết hôn, trong quá trình chung sống và khi ly hôn.

Việc kết hôn chỉ được thực hiện với sự đồng ý hoàn toàn và tự nguyện của hai người đính hôn.

Gia đình là đơn vị tự nhiên và cơ bản của xã hội, được xã hội và nhà nước bảo vệ.

Điều 17.

Mọi người đều có quyền sở hữu tài sản của riêng mình hoặc sở hữu chung với người khác.

Không ai bị tước đoạt tài sản một cách vô cớ.

Điều 18. Mọi người đều có quyền tự do tư tưởng, nhận thức và tôn giáo. Quyền này bao gồm quyền tự do thay đổi tín ngưỡng hoặc tôn giáo của mình và tự do, hoặc một mình hoặc trong cộng đồng với những người khác, tại nơi công cộng hoặc riêng tư, thể hiện tín ngưỡng hay tôn giáo của mình bằng cách truyền giảng, thực hành, thờ phụng và tuân thủ các nghi lễ.

Điều 19. Mọi người đều có quyền tự do ngôn luận và bày tỏ ý kiến. Quyền này bao gồm quyền tự do giữ quan điểm mà không bị can thiệp, và tự do tìm kiếm, tiếp nhận và chia sẻ các ý tưởng và thông tin bằng bất kỳ phương tiện nào và không có biên giới.

Điều 20.

1. Mọi người đều có quyền tự do hội họp và lập hội một cách ôn hoà.

2. Không ai bị ép buộc phải tham gia vào bất cứ tổ chức nào.

Điều 21.

Mọi người đều có quyền tham gia vào việc quản lý đất nước mình, trực tiếp hoặc thông qua các đại diện đã được tự do lựa chọn.

Mọi người đều có quyền tham gia bình đẳng vào các dịch vụ công cộng ở nước mình.

Ý chí của nhân dân phải là cơ sở của quyền lực của chính phủ. Ý chí này phải được thể hiện qua các cuộc bầu cử định kỳ và chân thực, phải được tổ chức theo nguyên tắc bình đẳng, phổ thông đầu phiếu và bỏ phiếu kín hoặc bằng những tiến trình bầu cử tự do tương đương.

Điều 22. Là một thành viên của xã hội, mỗi người có

quyền được đảm bảo an ninh xã hội và được đảm bảo để được thực hiện các quyền không thể thiếu được về kinh tế, xã hội, văn hoá nhằm hướng tới phẩm giá và sự phát triển tự do nhân cách cá nhân qua những cố gắng của quốc gia và hợp tác quốc tế.

Điều 23.

Mỗi người đều có quyền làm việc, tự do chọn nghề, có những điều kiện làm việc thuận lợi, chính đáng và được bảo vệ chống lại nạn thất nghiệp.

Mỗi người, không có bất kỳ sự phân biệt nào, có quyền được trả lương ngang nhau cho những công việc như nhau.

Mỗi người đi làm được trả lương xứng đáng và hợp lý để đảm bảo cho bản thân và gia đình một cuộc sống có giá trị nhân phẩm và được trợ cấp khi cần thiết bằng các biện pháp bảo trợ xã hội.

Mỗi người đều có quyền thành lập hoặc gia nhập công đoàn để bảo vệ các quyền lợi của mình.

Điều 24. Mọi người đều có quyền nghỉ ngơi và giải trí, bao gồm được giới hạn hợp lý số giờ làm việc và thời gian nghỉ phép định kỳ có hưởng lương.

Điều 25.

Mọi người đều có quyền được đảm bảo một cuộc sống thích đáng, đủ cho sức khoẻ và sự yên vui của bản thân và gia đình, bao gồm có đủ ăn, đủ mặc, có nhà ở và được chăm sóc y tế, cũng như các dịch vụ xã hội cần thiết, và quyền được bảo hiểm trong trường hợp thất nghiệp, đau ốm, tàn phế hoặc góa bụa, khi về già hoặc gặp những thiếu thốn đời sống khác trong những hoàn cảnh vượt quá khả năng đối phó của họ.

Người mẹ và trẻ em phải được đảm bảo sự chăm sóc và giúp đỡ đặc biệt. Tất cả trẻ em, dù trong hay ngoài giá thú, đều phải được hưởng sự bảo trợ xã hội như nhau.

Điều 26.

Mọi người đều có quyền được giáo dục. Giáo dục phải là miễn phí, ít nhất là ở các giai đoạn tiểu học và trung học cơ sở. Giáo dục tiểu học là phải bắt buộc. Giáo dục kỹ thuật và chuyên nghiệp nhìn chung phải được mở rộng cho mọi người và giáo dục đại học phải là bình đẳng cho mọi người đều có thể tham gia tùy theo khả năng cá nhân.

Giáo dục phải nhằm phát triển đầy đủ nhân cách con người và tăng cường sự tôn trọng đối với các quyền và những tự do cơ bản của con người. Giáo dục phải thúc đẩy sự hiểu biết, lòng khoan dung và tình hữu nghị giữa tất cả các dân tộc, các nhóm tôn giáo hoặc chủng tộc và đẩy mạnh hơn nữa cho các hoạt động của Liên hiệp quốc nhằm duy trì hoà bình.

Cha mẹ có quyền ưu tiên được chọn hình thức giáo dục cho con mình.

Điều 27.

Mọi người có quyền tự do tham gia vào đời sống văn hoá của cộng đồng, quyền được thưởng thức nghệ thuật và được chia sẻ những tiến bộ khoa học cũng như những lợi ích mà chúng mang lại.

Mỗi người đều có quyền được bảo vệ các quyền lợi vật chất và tinh thần phát sinh từ bất kỳ sáng tạo khoa học, văn học hay nghệ thuật nào của chính mình.

Điều 28. Mọi người đều có quyền được đảm bảo một trật tự xã hội và quốc tế, trong đó có các quyền tự do cơ bản nêu trong bản Tuyên ngôn này có thể được thực hiện một cách đầy đủ.

Điều 29.

Mỗi người đều có những nghĩa vụ đối với cộng đồng mà ở chính trong đó nhân cách của bản thân có thể phát triển tự do và đầy đủ.

Mỗi người, trong khi hưởng thụ các quyền và tự do cá nhân, chỉ phải chịu những hạn chế do luật định nhằm mục đích duy nhất là việc thừa nhận sự tôn trọng đối với các quyền và tự do của những người khác và phù hợp với những đòi hỏi chính xác về đạo đức, trật tự công cộng và phúc lợi chung trong một xã hội dân chủ.

Việc thực hiện các quyền tự do này trong mọi trường hợp không được mâu thuẫn với các mục tiêu và nguyên tắc của Liên hiệp quốc.

Điều 30. Không một điều nào trong Tuyên ngôn này có thể được giải thích với hàm ý cho phép bất kỳ nhà nước, nhóm hoặc cá nhân nào được quyền tham gia vào bất cứ hoạt động hoặc thực hiện bất cứ hành động nào nhằm mục đích huỷ hoại bất kỳ quyền hoặc tự do đã được nêu trong Tuyên ngôn này.

I. THUẬT NGỮ

Nhà nước chuyên chế: thuật ngữ dùng để chỉ nguồn quyền lực hợp pháp duy nhất ở các quốc gia có chế độ quốc vương. Đặc biệt, giai cấp thống trị tại các quốc gia đó cố gắng tước khả năng cạnh tranh với nhà vua của tầng lớp quý tộc và nhà thờ. Ý tưởng này hiếm khi đạt được. Thuật ngữ này không có nghĩa là nhà vua kiểm soát trực tiếp và kịp thời cuộc sống thường nhật.

Hành động kiên quyết: một loạt các hành động dứt khoát hay các chương trình được thiết kế nhằm nâng cao các cơ hội giáo dục và việc làm của các cá nhân hay các nhóm bị từ chối không được tham gia và tiếp cận trong các lĩnh vực đó.

Chủ nghĩa bài Do Thái: thù hận, định kiến, đàn áp hay phân biệt đối xử với những người Do Thái hay đạo Do Thái. Thực tế, thuật ngữ này là dùng sai từ. Khái niệm “Sê-mít” ban đầu chỉ những hậu duệ của Shem, bao gồm cả người Do Thái và người theo Đạo Hồi ở Trung Đông. Ngày nay, thuật ngữ này dùng chủ yếu chỉ người Do Thái.

Chủ nghĩa phân biệt chủng tộc ở Nam Phi: chủ nghĩa phân biệt chủng tộc ở Nam Phi là một thuật ngữ của châu Phi chỉ sự phân biệt mang tính hệ thống và được hợp pháp hóa tồn tại ở Nam Phi từ năm 1948 đến năm 1994. Theo Đạo luật đăng ký dân số năm 1950, những người bị xét vào loại có chủng tộc khác chỉ được phép thụ hưởng nền giáo dục, cư trú và hôn nhân trong chủng tộc của mình. Sau khi ông Nelson Mandela được bầu làm Tổng thống năm 1994, hệ thống trên đã bị phá bỏ về mặt pháp lý, mặc dù những hành vi phân biệt chủng tộc tương tự vẫn còn tiếp diễn nhưng không còn mang tính chính thức như trước.

Bỏ đạo: là một thuật ngữ được sử dụng, thông thường mang tính miệt thị, nhằm miêu tả việc từ bỏ tôn giáo của một người.

Trọng tài: (Luật) việc điều trần và xác định một tranh chấp, đặc biệt là tranh chấp về công nghiệp do một trọng tài công minh được các bên liên quan lựa chọn hoặc nhất trí; (Luật quốc tế) là thủ tục đặt ra để giải quyết các tranh chấp quốc tế.

Xung đột vũ trang: tình huống trong đó hai hay nhiều nhóm có tổ chức tham gia xung đột sử dụng vũ khí, dù là nội bộ hay quốc tế. Bất cứ sự khác biệt nào xuất hiện giữa hai quốc gia và dẫn đến việc can thiệp của các lực lượng vũ trang được gọi là cuộc xung đột vũ trang, thậm chí kể cả khi một trong các bên tham chiến phủ nhận sự tồn tại tình trạng chiến tranh.

Đạo đức sinh học: là nghiên cứu về các vấn đề đạo đức xuất phát từ các nguyên tắc và thực tiễn của một loạt các ngành khoa học. Lĩnh vực đạo đức sinh học bao gồm việc nghiên cứu các vấn đề về đạo đức xuất phát từ các thực tế mang tính khoa học cũng như xem xét về mặt triết học các vấn đề về giá trị và các vấn đề thuộc chính sách công.

Lao động trẻ em: lao động trẻ em là việc làm tước đoạt tuổi thơ, tiềm năng và nhân phẩm của trẻ em và gây tổn hại cho sự phát triển về thể chất và tinh thần của các em. Công ước của Liên hiệp quốc về quyền trẻ em năm 1989 kêu gọi bảo vệ để “chống lại sự bóc lột về kinh tế và chống lại việc thực hiện những việc làm có thể gây tổn hại tới thể chất hay các cơ hội học tập, hay ảnh hưởng tới sức khỏe hoặc sự phát triển về thể chất, tinh thần, tâm thần, đạo đức hay xã hội.” (Điều 32).

Khiêu dâm trẻ em: là đăng tải hình ảnh của một cá nhân dưới 18 tuổi, hoặc những người có thể dưới 18 tuổi, đang tham gia quan hệ tình dục. Việc đăng tải hình ảnh đó có thể cấu thành hành vi khiêu dâm trẻ em nếu nó được quảng cáo, xúc tiến hoặc thể hiện theo cách thức “truyền tải ấn tượng”, thể hiện tài liệu đó chứa đựng hình ảnh một người vị thành niên thực hiện hành vi giao cấu. Khiêu dâm trẻ em có thể ghi lại bằng băng video, ảnh, phim chưa rửa hay các tệp hình ảnh trên máy tính.

Trẻ em tị nạn: trẻ em tị nạn hay trẻ trốn ra nước ngoài là những người dưới 18 tuổi đang tìm kiếm tị nạn hay sự bảo vệ quốc tế khác, được coi là một người tị nạn theo luật pháp và các thủ tục trong nước và quốc tế, có hoặc không cha mẹ hoặc người lớn đi cùng, hoặc là người bị buộc phải trốn

qua biên giới quốc tế (ví dụ là hậu quả của chiến tranh, nội chiến hay bạo lực nói chung.)

Trẻ em: Công ước của Liên hiệp quốc về quyền trẻ em năm 1989 xác định trẻ em là “người dưới 18 tuổi, trừ khi đa số được áp dụng sớm hơn, theo luật pháp áp dụng với trẻ em”.

Xã hội dân sự: xã hội dân sự chỉ các thiết chế, tổ chức, hành vi giữa nhà nước, doanh nghiệp và gia đình. Đó là các tổ chức tình nguyện và phi lợi nhuận thuộc các dạng khác nhau, các cơ quan nhân đạo, các phong trào chính trị và xã hội, các hình thức tham gia và liên kết về mặt xã hội khác, các giá trị và khuôn mẫu văn hóa liên quan (định nghĩa của Trường Kinh tế Luân-đôn).

Mục tiêu dân thường: bất cứ mục tiêu nào không mang tính quân sự.

Dân thường: là người không phải là binh lính.

Thiệt hại phụ: thiệt hại hay mất mát do tình cờ gây ra trong một cuộc tấn công mặc dù đã cẩn thận hết mức để ngăn ngừa, hoặc trong mọi tình huống giảm thiểu, gây thiệt hại về tính mạng, thương vong và tổn hại tài sản của dân thường.

Binh lính: người tham gia trực tiếp chiến sự hay thành viên các lực lượng vũ trang của một quốc gia hay tổ chức tham gia xung đột vũ trang.

Ủy ban các quyền kinh tế, xã hội và văn hóa: do ECOSOC thành lập năm 1985, chức năng ban đầu của Ủy ban là giám sát việc thực hiện Công ước (Công ước quốc tế về các quyền dân sự và chính trị, và Công ước quốc tế về các quyền kinh tế, xã hội và văn hóa) của các quốc gia. Ủy ban cố gắng thiết lập các cuộc đối thoại mang tính xây dựng với các quốc gia và theo đuổi việc xác định thông qua các phương tiện khác nhau bất kể các quy phạm ghi trong Công ước (liên quan đến các nhu cầu cơ bản của cuộc sống - việc làm, thực phẩm, nhà ở, y tế, giáo dục và văn hóa) có được áp dụng đầy đủ tại các quốc gia này hay không, và cách thức để nâng cao việc thực hiện và đảm bảo việc thực thi Công ước để mọi người được hưởng thụ đầy đủ các quyền ghi nhận trong Công ước.

Kháng thư: khiếu nại cá nhân hay tập thể với một cơ quan công ước liên quan đến một cáo buộc vi phạm quyền con người. Có thể gọi là “đơn tố cáo”, “khiếu nại” hoặc “đơn thỉnh cầu”.

Khiếu nại: là kháng thư của cá nhân hoặc tập thể với một cơ quan công ước, nhằm gây sự chú ý với một cáo buộc vi phạm quyền con người. (Xem thêm khái niệm kháng thư).

Tính bí mật: khả năng giữ bí mật một điều gì đó. Tính bí mật được lựa chọn là phương pháp làm việc mang tính tiêu chuẩn của Ủy ban Chữ thập đỏ Quốc tế (ICRC) nhằm có thể tiếp cận với các nạn nhân và bảo vệ họ thông qua đối thoại hiệu quả với cơ quan chức năng.

Công ước (Convention): một thỏa thuận đa phương có hiệu lực theo luật quốc tế đối với các bên. Trong trường hợp Công ước quốc tế về các quyền dân sự và chính trị, Công ước quốc tế về các quyền kinh tế, xã hội và văn hóa thì thuật ngữ tiếng Anh được dùng là Covenant, cũng có nghĩa là Công ước.

Tội ác chống lại loài người: giết người, hủy diệt, nô dịch, trục xuất, tống giam hay tra tấn, được thực hiện như là một phần của một cuộc tấn công rộng khắp hoặc có hệ thống đối với bất cứ dân thường nào.

Tội ác chống lại hòa bình: lập kế hoạch, chuẩn bị, khởi động hoặc khiêu chiến xâm lược, hoặc một cuộc chiến tranh vi phạm các điều ước quốc tế.

Các quyền văn hóa: các quyền được bảo tồn và thụ hưởng bản sắc và phát triển văn hóa riêng.

Tuyên bố: là phát biểu mang tính trịnh trọng của một cơ quan công ước, có thể bao hàm các khuyến nghị không ràng buộc về mặt pháp lý. Tuyên bố có thể là lời phát biểu của các quốc gia riêng lẻ để giải thích một nghĩa vụ.

Các kỹ thuật tước đoạt: các phương pháp tra tấn tâm lý bao gồm tước đoạt về mặt xã hội hay giáo dục, biệt giam, tước đoạt việc làm và các hoạt động văn hóa, chính trị và tôn giáo, tước đoạt giác quan, tước đoạt không gian thể dục thể thao, không được ngủ, giao tiếp, vệ sinh, dinh dưỡng, y tế....

Vi phạm (Derogation): việc không thực hiện một nghĩa vụ liên quan đến một quyền con người trong các điều kiện xác định rõ ràng như trong trường hợp khẩn cấp mang tính cộng đồng.

Người bị tạm giam: một dân thường bị buộc tội và bị giữ làm tù binh trong xung đột vũ trang.

Phân biệt đối xử trực tiếp: xảy ra khi một cá nhân hoặc một nhóm người nhận được sự đối xử ít ưu đãi hơn người khác hoặc nhóm khác có cùng địa vị đáng được hưởng do chủng tộc, màu da, nguồn gốc hay xuất thân dân tộc, sắc tộc.

Phân biệt đối xử: việc từ chối đối xử công bằng, các tự do dân sự, hay cơ hội đối với những cá nhân hay nhóm liên quan đến giáo dục, chỗ ở, y tế, việc làm hay tiếp cận với các dịch vụ, hàng hóa hay thiết bị. Sự phân biệt đối xử có thể xảy ra trên cơ sở chủng tộc, quốc tịch, giới tính, tuổi tác, tôn giáo, chính trị hay sắc tộc, tình trạng hôn nhân hay gia đình, khuyết tật về thể chất, phát triển hay tâm thần.

Tỉ lệ bỏ học: phần trăm những người bỏ học trước khi hoàn thành khóa học.

Quy trình thích hợp: luật pháp theo quy trình thông thường quản lý thông qua tòa án tư pháp. Để đảm bảo quy trình này đòi hỏi mọi cá nhân được bảo vệ có một phiên tòa công bằng.

Hội đồng Kinh tế và Xã hội: một hội đồng của Liên hiệp quốc gồm 54 thành viên cơ bản giải quyết các lĩnh vực như dân số, phát triển kinh tế, quyền con người và xét xử tội phạm.

Các quyền kinh tế: các quyền con người liên quan đến việc sản xuất, phát triển và quản lý vật chất cần thiết với cuộc sống.

Giáo dục: trong bối cảnh này được hiểu là sự rèn luyện có liên quan chủ yếu với các phương pháp dạy và học trong trường hay các môi trường tương tự trường học, đối lập với các công cụ xã hội hóa không chính thức (Ví dụ: giữa phụ huynh và học sinh).

Giáo dục cơ bản: còn gọi là giáo dục tiểu học, thông thường, đây là giai đoạn đầu trong giáo dục chính quy, bắt đầu ở độ tuổi từ 5-7 và kết thúc vào độ tuổi 11-13.

Bệnh địa phương: sự tồn tại thường xuyên của một căn bệnh hoặc một tác nhân truyền nhiễm trong một khu vực địa lý nhất định; có thể đề cập đến sự phổ biến thường xuyên của một bệnh trong một khu vực nhất định.

Khai sáng: một phong trào tri thức khởi xướng tại nước Anh trong thế kỷ 17, bắt nguồn từ chủ nghĩa hoài nghi tri thức đối với các niềm tin và học thuyết truyền thống, thể hiện một sự “khai trí” trái ngược

với sự đen tối và mông muội - đặc điểm của thời kỳ Trung cổ. Ban đầu, phong trào Khai sáng tập trung vào quyền lực và lẽ phải của con người.

Nhập học: là hành vi chính thức tham gia một khóa học, trường học...

Bệnh dịch: là sự tấn công hoặc ảnh hưởng đến nhiều người cùng lúc trong một cộng đồng hoặc một khu vực.

Công bằng: cách đối xử bình đẳng hoặc không thiên vị, đòi hỏi các trường hợp giống nhau được đối xử giống nhau.

Thanh trừ sắc tộc: đuổi hoặc giết hại một dân tộc khỏi một vùng nhằm khẳng định đặc thù và quyền lực của một nhóm sắc tộc khác.

Chủ nghĩa coi châu Âu là trung tâm: là một tiến trình coi trọng các học thuyết và lý tưởng của châu Âu (và nói chung là phương Tây) hơn so với các nền văn hóa khác. Trong định nghĩa trên hàm ẩn quan niệm rằng các khái niệm của phương Tây khác về cơ bản với các quan niệm ở các nền văn hóa hay các nền văn minh khác. Một ẩn ý trái ngược nhưng quan trọng là quan niệm cho rằng các quan niệm của phương Tây mang tính phổ quát. Tức là họ đã phát triển ở mức tạo thành một dòng chảy văn hóa phổ quát làm cho các thành tố của các nền văn hóa khác có thể dễ dàng chuyển hóa thành. Có một số quan niệm phương Tây như vậy, chúng luôn trong tiến trình thay đổi liên tục. Thông thường, các tư tưởng được xác định là phương Tây về bản chất bao gồm chủ nghĩa cá nhân, quyền con người, quyền thể tục và luật pháp, sự tách rời tôn giáo với nhà nước. Có thể chủ nghĩa coi châu Âu là trung tâm phát triển từ những quan niệm như “gánh nặng của người da trắng” hay tính phổ quát của chủ nghĩa nhân đạo và các nguyên tắc xuất phát từ hệ thống đạo đức Thiên chúa-Judeo, được con người thuộc bất kể nguồn gốc nào thừa nhận.

Niềm tin: là một tôn giáo hay bất cứ tín ngưỡng tôn giáo nào được cộng đồng thừa nhận.

Cắt bỏ cơ quan sinh dục của phụ nữ (FGM/FGC): bao gồm mọi quá trình liên quan đến việc cắt bỏ một phần hoặc toàn bộ bộ phận sinh dục ngoài hoặc/và gây tổn thương đến các bộ phận sinh dục

phụ nữ vì lý do văn hóa hay bất cứ lý do nào không thuộc về y học. (Định nghĩa của WHO năm 1995).

Mang thai ép buộc: là việc mang thai không hợp pháp của một phụ nữ do bị ép buộc phải có thai, nhằm gây ảnh hưởng về sự cấu thành sắc tộc của cộng đồng hay tiến hành các vi phạm nghiêm trọng luật pháp quốc tế khác. Định nghĩa này có thể không giống cách giải thích của pháp luật quốc gia.

Ép buộc mại dâm: buộc một người phải hành nghề mại dâm, coi nó như một công cụ trong xung đột vũ trang.

Khu vực tự do thương mại: một vùng công nghiệp trong một quốc gia cho phép các công ty nước ngoài nhập vật liệu để sản xuất và xuất khẩu thành phẩm mà không phải trả những khoản thuế (các lệ phí đối với chính phủ). Do vậy, khu vực tự do thương mại sẽ giúp giảm các chi phí sản xuất của công ty.

Giới: trong đoạn 3 Điều 7, Quy chế Viên về Tòa án hình sự quốc tế năm 1998 xác định giới tính là “hai giới, nam và nữ, trong bối cảnh xã hội. Thuật ngữ “giới” không biểu thị nghĩa nào khác ngoài hai giới tính ở trên.” Theo nghĩa rộng hơn, giới còn bao hàm địa vị xã hội của nam và nữ.

Biến đổi gen: là sự loại bỏ, thay đổi hoặc di chuyển các gen trong một cơ thể cũng như chuyển gen từ cơ thể này sang cơ thể khác. Biến đổi gen còn có nghĩa là sự biến đổi các gen hiện tại hay xây dựng các gen mới và đưa vào cơ thể khác.

Diệt chủng: việc phá hủy một cách có hệ thống và chủ động một nhóm chủng tộc, sắc tộc, tôn giáo hay văn hóa, thông qua việc giết hại, làm bị thương hay biến đổi làm các điều kiện sống tồi tệ hơn, ngăn chặn việc sinh con hay chuyển trẻ con đi nơi khác.

Không còn tham chiến: chỉ các chiến binh bị bắt hoặc bị thương hoặc những người bị ốm, đắm tàu và không thể chiến đấu được.

Chỉ số nghèo: chỉ số nghèo do UNDP đưa ra để đo mức độ nghèo khổ vượt ra ngoài vấn đề phân chia thu nhập đơn thuần. Có năm thuộc tính của sự nghèo đói được xem xét là mù chữ, suy dinh dưỡng ở trẻ, chết non, y tế kém, hạn chế tiếp cận với nước sạch.

Tính nhân đạo: là sự coi trọng và tôn trọng mọi người không quan tâm họ là ai, bất kể quốc tịch,

chủng tộc, tín ngưỡng tôn giáo, tầng lớp xã hội, các quan điểm chính trị hay các nhóm hoặc các cá tính cá nhân khác.

Mù chữ: không biết đọc, biết viết.

Công tâm/không thiên vị: là việc phục vụ mọi người hoặc đưa ra các quyết định chỉ dựa trên nhu cầu của tất cả mọi người không phân biệt quốc tịch, chủng tộc, tín ngưỡng tôn giáo, tầng lớp xã hội hay quan điểm chính trị.

Phân biệt gián tiếp: bao gồm các hành vi hay chính sách có vẻ như “trung lập” hay “công bằng” nhưng lại gây tác động ngược lại với số lớn người thuộc một nhóm chủng tộc, dân tộc hay sắc tộc nào đó. Điều này có thể xảy ra thậm chí kể cả khi không cố ý.

Chủ nghĩa phân biệt chủng tộc cá nhân: một dạng phân biệt chủng tộc bắt nguồn từ định kiến cá nhân một cách có ý thức.

Đối thoại giữa những người có tín ngưỡng khác nhau: sự nỗ lực khởi động đối thoại, hợp tác và hiểu biết giữa những cá nhân thuộc các tôn giáo khác nhau. Đối thoại giữa các tôn giáo khác nhau cũng có ý nghĩa tương tự.

Những người phải di cư trong khu vực (IDP): là người phải rời bỏ nhà cửa, nhưng không rời khỏi quốc gia, vì sợ bị khủng bố nhằm tránh ảnh hưởng của xung đột vũ trang, bạo lực, các hành vi vi phạm quyền con người hay các thảm họa tự nhiên hoặc do con người gây ra.

Tổ chức Lao động Quốc tế (ILO): thành lập năm 1919, là một phần kết quả của các hiệp định hòa bình sau Chiến tranh thế giới lần thứ nhất nhằm cải thiện các điều kiện làm việc và thúc đẩy công bằng xã hội; ILO trở thành một cơ quan chuyên trách của Liên hiệp quốc năm 1946.

Người bị tạm giữ: là một dân thường hay binh lính không bị buộc tội nhưng bị tạm giữ như một biện pháp an ninh phòng ngừa trong một cuộc xung đột vũ trang.

Tính không khoan dung: không sẵn sàng chịu đựng và/hoặc tôn trọng các tín ngưỡng và thực thi tín ngưỡng khác. Sự không khoan dung về chủng tộc ngăn chặn thành viên của các nhóm chủng tộc khác được chia sẻ công bằng hoặc

hưởng lợi đầy đủ từ các cơ hội sẵn có trong một cộng đồng. Tính không khoan dung về tôn giáo là không chấp nhận hay tôn trọng các tín ngưỡng tôn giáo của người khác.

Chủ nghĩa bài Hồi giáo: một thuật ngữ mới đề cập đến nỗi sợ hãi và đi kèm với sự hằn thù đối với Hồi giáo và thành viên của tôn giáo này.

Tính hợp pháp: mức độ mà các thủ tục của chính phủ tiến hành và thực thi luật pháp có thể chấp nhận được với người dân. Một hệ thống hợp pháp phải mang tính pháp lý nhưng quan trọng hơn là các công dân phải tin ở tính hợp lý của nó và tuân thủ các quy tắc của nó. Tính hợp pháp gắn bó chặt chẽ với sự quản trị: tuân thủ tinh nguyện với luật pháp và các quy định dẫn đến tính hiệu quả cao hơn là phụ thuộc vào sự trung thành cá nhân và sự ép buộc.

Maquiladora: một nhà máy, thường thuộc sở hữu nước ngoài, lắp ráp hàng hóa xuất khẩu. Có các điều kiện làm việc thường rất tồi tệ. Đôi khi người ta còn gọi tắt là maquila.

Hòa giải: tiến trình thảo luận giải quyết vấn đề trong đó bên thứ ba làm việc với các bên tranh chấp nhằm hỗ trợ họ đạt được thỏa thuận giải quyết hài lòng thông qua thảo luận. Người hòa giải không có quyền quyết định mâu thuẫn giữa các bên; thay vì thế, các bên trao quyền cho người hòa giải giúp họ giải quyết các vấn đề giữa họ.

Sự cần thiết về quân sự: là khái niệm được các bên tham chiến sử dụng để nói về mức độ vũ lực cần thiết nhằm đạt được mục tiêu của chiến tranh. Mục tiêu của chiến tranh là sự khuất phục hoàn toàn của kẻ thù càng sớm càng tốt với thiệt hại tối thiểu về người, vật chất và tài chính.

Các mục tiêu quân sự: bao gồm các đối tượng mà về bản chất, địa điểm, mục đích hay việc sử dụng chúng góp phần hiệu quả vào hành động quân sự và sự phá hủy mục tiêu đó đem lại thuận lợi về quân sự rõ ràng.

Tính trung lập: không theo phe nào trong một cuộc xung đột.

Tổ chức phi chính phủ (NGO): là bất kể nhóm phi lợi nhuận tự nguyện của các công dân được tổ chức ở cấp độ địa phương, quốc gia hay quốc tế. NGO được thành lập nhằm hướng tới và thúc đẩy một nhiệm vụ nhất định và vì lợi ích chung, NGO thực

hiện các chức năng nhân đạo và dịch vụ, đem các mối quan tâm của công dân tới các chính phủ, ủng hộ và giám sát chính sách và khuyến khích sự tham gia chính trị thông qua việc cung cấp thông tin.

Vô thần: các quan điểm và sự tin tưởng vào thế giới tự nhiên trong lĩnh vực tư duy con người gắn kết với tín ngưỡng và các nguyên tắc của lương tâm mà thông qua đó, các cá nhân sống cả cuộc đời.

Thanh tra: là một thiết chế, thường là một nhân viên chính phủ có nhiệm vụ kiểm tra và báo cáo lại các khiếu nại của dân thường về chính phủ hay các cơ quan công cộng.

Hồ sơ chiến lược giảm nghèo (PRSP): do Ngân hàng thế giới đề xuất (cùng với IMF) năm 1999, PRSP nhằm mô tả tình trạng kinh tế vĩ mô của một quốc gia, bao gồm các chính sách xã hội và cấu trúc. Các hồ sơ này do chính phủ chuẩn bị theo yêu cầu của tiến trình mới để có sự tham gia của các bên liên quan trong xã hội dân sự.

Nghèo: nghèo là một vi phạm quyền con người. Nghèo được thể hiện ở đặc trưng là: thiếu thu nhập/tiền và các nguồn lực sản xuất đủ để đảm bảo một cuộc sống bền vững; thiếu thực phẩm, đói và suy dinh dưỡng, sức khỏe kém; bệnh tật hoành hành; tiếp cận hạn chế hoặc thiếu tiếp cận với giáo dục, vô gia cư và phân biệt, loại trừ khỏi xã hội.

Định kiến: cách suy nghĩ có thiên hướng định kiến với một người hay một nhóm người một cách tiêu cực. Các đánh giá tiêu cực thường thiếu bằng chứng xác đáng. Những quan điểm tiêu cực đó thường không được thừa nhận là nhận định có cơ sở do chúng thường xuyên lặp đi lặp lại. Chúng trở thành các quan niệm “phổ biến” được thừa nhận rộng rãi, và được sử dụng để biện minh cho các hành vi phân biệt đối xử.

Tù binh chiến tranh: binh lính bị bắt trong một cuộc xung đột vũ trang quốc tế. Chỉ các binh lính đáp ứng được các điều kiện nhất định mới được trao địa vị này (chủ yếu là các thành viên của lực lượng vũ trang).

Tính cân đối: nguyên tắc theo đó những mất mát về tính mạng và tài sản dân sự đối với các mục tiêu dân sự không được vượt quá sự thuận lợi cần thiết về quân sự để đạt được mục tiêu quân sự.

Thuyết cải đạo: hành vi cố thuyết phục một

người thay đổi từ quan điểm này sang quan điểm khác, thường là về tôn giáo. Khích lệ mọi người thay đổi tôn giáo có thể bị coi là không hợp pháp, nếu sử dụng các công cụ không phù hợp như cưỡng ép, đe dọa, sử dụng quyền lực của hệ thống giáo dục công cộng, tiếp cận y tế cộng đồng hay các công cụ khích lệ vật chất khác.

Chủng tộc: thuật ngữ “chủng tộc” do con người đặt ra để phân loại con người dựa trên cơ sở những đặc điểm tương đồng về thể chất và văn hóa xuất phát từ nguồn gốc chung của họ. Khoa học hiện đại cho biết loại chủng tộc về mặt sinh học không có nghĩa lý gì khi áp dụng cho loài người. Về mặt sinh học, loài người cùng chung nguồn gen, và có sự đa dạng gen trong mỗi nhóm vốn được gọi là chủng tộc, hơn là giữa các nhóm với nhau. Đôi khi, ý tưởng đó dựa trên cơ sở hành động xã hội, một nền tảng của chính sách chính phủ và thường được dùng để biện minh cho cách đối xử phân biệt đối với một nhóm người bởi một nhóm người khác.

Chủ nghĩa chủng tộc: một loạt các quan niệm, quan điểm và hành động sai lầm là hậu quả của niềm tin rằng có một nhóm người vốn cao siêu hơn nhóm khác. Chủ nghĩa chủng tộc đề cập tới không chỉ các quan điểm xã hội đối với các nhóm vị chủng văn hóa thiểu số, mà cả các cấu trúc xã hội vốn gạt bỏ những cá nhân và nhóm người đó. Chủ nghĩa chủng tộc có thể tồn tại trong các cấu trúc và chương trình tổ chức và thiết chế cũng như các quan điểm và hành vi của cá nhân.

Phê chuẩn: một thủ tục thông qua đó quốc gia tuyên bố chịu ràng buộc về mặt pháp lý của một hiệp định, sau khi đã nhận được sự nhất trí của quốc hội.

Bảo lưu: tuyên bố của quốc gia tại thời điểm phê chuẩn một công ước, loại bỏ hoặc sửa đổi hiệu lực pháp lý của một số điều khoản nhất định đối với quốc gia đó.

Pháp quyền: là sự quản lý bằng pháp luật bao trùm lên chính phủ để bảo vệ công dân khỏi hành vi độc đoán của nhà nước, và của xã hội nói chung, điều tiết các quan hệ giữa các lợi ích riêng. Nguyên tắc này đảm bảo mọi công dân được đối xử công bằng và là chủ thể của pháp

luật chứ không phải là máy móc của tầng lớp có quyền lực. Nguyên tắc pháp quyền là tiền đề thiết yếu đem lại tính trách nhiệm và khả năng dự đoán ở trong cả khu vực công và tư. Việc thiết lập và tồn tại nguyên tắc pháp quyền phụ thuộc vào thông tin rõ ràng về các quy định, áp dụng không phân biệt đối xử, thực thi hiệu quả các phương pháp có thể dự đoán và thực thi về mặt pháp luật đối với việc thay đổi nội dung của luật pháp và để toàn thể công dân nhận thức được các nguyên tắc công bằng, công tâm hay hợp pháp, và sẵn sàng tuân theo các nguyên tắc đó.

Thế tục: thuộc về hoặc mang tính chủ nghĩa thế tục; liên quan đến những điều trần tục, khác với những điều liên quan đến tôn giáo. Chủ nghĩa thế tục là niềm tin rằng tôn giáo và các vấn đề thuộc về giáo hội không nên can thiệp vào các chức năng của nhà nước, đặc biệt là trong giáo dục công.

Bạo lực giới: hành vi bạo lực dựa trên cơ sở giới, thường cố tình làm tổn thương hay giết hại ai đó.

Nô lệ: được xác định bởi yếu tố về sự sở hữu hay kiểm soát cuộc sống của một người khác, cưỡng ép, hạn chế đi lại và thực tế là người đó không được tự do hay thay đổi chủ lao động. Nô lệ đương đại không dễ xác định hay diệt tận gốc do phần lớn được thừa nhận trong một nền văn hóa. Ràng buộc về nợ là một thực tiễn ở nhiều nơi trên thế giới.

Các quyền xã hội và kinh tế: các quyền đem lại cho người dân an ninh xã hội và kinh tế, đôi khi được gọi là các quyền hướng đến an ninh hay các quyền thuộc thể hệ thứ hai. Ví dụ như quyền về lương thực, nơi ở và y tế. Có sự bất đồng ý kiến liên quan đến việc xem xét liệu chính phủ có bắt buộc phải cung cấp các quyền lợi đó hay không.

Biệt giam: việc một tù binh bị giam riêng và bị hạn chế hoặc rất hiếm khi được tiếp cận với người khác, với một môi trường trong đó bị tước bỏ mọi thứ ngoại trừ các nhu cầu cơ bản để duy trì cuộc sống và thường bị hạn chế ánh sáng, âm thanh, chế độ ăn uống, sách báo, thể dục thể thao và đôi khi là cả nhiệt độ.

Báo cáo viên đặc biệt: một cá nhân được một cơ quan ở cấp độ toàn cầu hay khu vực bổ nhiệm như Ủy ban quyền con người của Liên hiệp quốc, nay là Hội đồng Quyền con người, có trách nhiệm chuẩn bị các báo cáo thường kỳ về tình hình quyền con người ở một quốc gia cụ thể (“báo cáo viên quốc gia”), về một vấn đề cụ thể về quyền con người (“báo cáo viên chuyên đề”). Nếu vị trí này do Tổng thư ký chỉ định, thì được gọi là “đại diện đặc biệt”. Một chức năng tương tự như vậy cũng có thể được trao cho “chuyên gia độc lập”.

Đại diện đặc biệt; Báo cáo viên đặc biệt

Các chương trình điều chỉnh cấu trúc: phần lớn các khoản nợ của IMF đều có điều kiện kèm theo, cụ thể hóa một loạt các yêu cầu đòi hỏi một quốc gia phải thực hiện để có thể nhận được tiền. Do những yêu cầu này - gọi là các chương trình điều chỉnh cấu trúc - hướng mạnh đến việc giảm chi phí dành cho khu vực xã hội và tự do hóa thị trường, nên chúng thường bị chỉ trích mạnh mẽ.

Chủ nghĩa chủng tộc cấu trúc: những bất bình đẳng bắt nguồn từ việc thực hiện hệ thống của một xã hội nhằm loại trừ số lượng lớn các thành viên của những loại sắc tộc đặc biệt, không được tham gia vào các thiết chế xã hội chính yếu.

Phụ nữ đòi quyền bầu cử: Thuật ngữ dùng để chỉ những người theo thuyết bình quyền ở Anh và Hoa Kỳ đấu tranh đòi quyền cho phụ nữ, đặc biệt là quyền bầu cử.

Thiên Su-ra: một phần bất kỳ trong 114 chương hoặc phần trong kinh Koran.

Phát triển bền vững: sự phát triển đáp ứng các nhu cầu hiện tại mà không làm tổn thương đến khả năng đáp ứng những nhu cầu của các thế hệ tương lai.

Phục hồi tra tấn: hành động trao quyền cho các nạn nhân tra tấn giành lại khả năng, sự tự tin và khả năng phục hồi cuộc sống tới mức có thể. Các trung tâm và chương trình phục hồi hoạt động thông qua việc thực hiện một loạt các cách tiếp

cận về đối xử khác biệt nhau; cân nhắc các nhu cầu về thể chất và tâm lý cụ thể của cá nhân nạn nhân bị tra tấn trong môi trường văn hóa, xã hội và chính trị.

Tra tấn: bất cứ hành vi nào gây nên sự đau đớn hay sự chịu đựng nghiêm trọng về thể chất hay tinh thần gây tổn thương cho cá nhân bị giam giữ hay người bị buộc tội; tra tấn không bao gồm nỗi đau hay sự chịu đựng do sự trừng phạt theo quy định của pháp luật, dù là cố ý hay không cố ý.

Công đoàn: một tổ chức công nhân được thành lập nhằm bảo vệ và thúc đẩy quyền lợi của các thành viên thông qua việc thảo luận các thỏa thuận với chủ lao động về tiền lương và điều kiện làm việc. Công đoàn có thể tư vấn luật, hỗ trợ tài chính, cũng như chăm sóc lúc ốm đau và giáo dục. Tổ chức công đoàn độc lập không nằm dưới sự thống trị hay kiểm soát của bất cứ một chủ lao động nào và độc lập về tài chính với chủ lao động.

Buôn bán người: là phong trào đưa người qua biên giới quốc gia và quốc tế bất hợp pháp và bí mật, chủ yếu từ các nước đang phát triển và một số quốc gia quá cảnh, với mục tiêu sau cùng là buộc phụ nữ, bé gái và trẻ em rơi vào các tình huống bị bóc lột, đàn áp về kinh tế hoặc tình dục vì lợi nhuận của chủ, những kẻ buôn bán, tổ chức tội phạm cũng như các hoạt động phi pháp khác liên quan đến buôn bán trái phép, như lao động cưỡng bức.

Những người lao động nghèo: nghèo khổ còn có các ý nghĩa khác ngoài cái dạ dày sôi réo và những cặp mắt trũng sâu. Nó còn nghĩa là những người lao động nghèo - những người có việc làm nhưng vẫn thấy không thể kiếm đủ để sống.

Sự bài ngoại: là sự thù hận, sợ hãi người nước ngoài. Khi những cảm giác như vậy được áp dụng với một dân tộc thiểu số rõ rệt, người ta thường dùng “chủ nghĩa chủng tộc” như là một trường hợp đặc biệt của sự bài ngoại. Nếu thường xuyên sử dụng, những thuật ngữ thể hiện sự khinh miệt sẽ sớm mất đi sức mạnh của chúng, và không còn làm tổn thương các mục tiêu mà thuật ngữ đó hướng tới.

